

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ
KHOA TIỂU HỌC MẦM NON

NGUYỄN THỊ HƯƠNG

**THỰC TRẠNG
THIẾT KẾ VÀ SỬ DỤNG TRÒ CHƠI HỌC TẬP
NHẪM HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG VỀ HOA
CHO TRẺ 5-6 TUỔI**

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

Mã sinh viên: 2152010740

NINH BÌNH, (2021)

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ
KHOA TIỂU HỌC MẦM NON**

NGUYỄN THỊ HƯƠNG

**THỰC TRẠNG
THIẾT KẾ VÀ SỬ DỤNG TRÒ CHƠI HỌC TẬP
NHẪM HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG VỀ HOA
CHO TRẺ 5-6 TUỔI**

KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP

Mã sinh viên: 2152010740

Người hướng dẫn: ThS. Vũ Thị Diệu Thúy

NINH BÌNH, (2021)

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đề tài: ***“Thực trạng thiết kế và sử dụng trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi”*** là công trình nghiên cứu của riêng tôi dưới sự hướng dẫn của ***ThS. Vũ Thị Diệu Thúy***. Các kết quả nghiên cứu được nêu trong khóa luận là trung thực và chưa được công bố trong các công trình khác. Nếu không đúng như đã nêu, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về đề tài của mình.

Ninh Bình ngày 1 tháng 6 năm 2021

Sinh viên thực hiện

Nguyễn Thị Hương

XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC

Đề tài: *“Thực trạng thiết kế và sử dụng trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi”* của tác giả Nguyễn Thị Hương là công trình nghiên cứu không trùng lặp và chưa được công bố.

Trong đề tài có sự tham khảo một số tài liệu có nguồn gốc và được trích dẫn rõ ràng.

Ninh Bình, 1 tháng 6 năm 2021

Người hướng dẫn

ThS. Vũ Thị Diệu Thúy

BẢNG KÍ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT

Kí hiệu/Chữ viết tắt	Ý nghĩa
BT	: Biểu tượng
CTGDMN	: Chương trình giáo dục mầm non
GD	: Giáo dục
GDMN	: Giáo dục mầm non
GV	: Giáo viên
GVMN	: Giáo viên mầm non
MN	: Mầm non
HTBT	: Hình thành biểu tượng
KPKH	: Khám phá khoa học
MTXQ	: Môi trường xung quanh
RC	: Rất cao
TB	: Trung bình
TBC	: Trung bình cộng
TCHT	: Trò chơi học tập
TV	: Thực vật
SL	: Số lượng
VD	: Ví dụ
XL	: Xếp loại

DANH MỤC CÁC BẢNG, BIỂU

Bảng 2.1: Nhận thức của GVMN về mức cần thiết HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi	47
Bảng 2.2: Nhận thức của GVMN về nội dung HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi	48
Bảng 2.3: Nhận thức của GVMN về nguyên tắc lựa chọn, thiết kế TCHT	50
Bảng 2.4: Nhận thức của GVMN về các yếu tố của việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ 5 – 6 tuổi	51
Bảng 2.5: Nhận thức của GVMN về các thành tố của TCHT	52
Bảng 2.6: Nhận thức của GVMN về trình tự tổ chức TCHT	53
Bảng 2.7: Nhận thức của GVMN về ưu thế của TCHT	54
Bảng 2.8: Nguồn TCHT GVMN đã sử dụng	54
Bảng 2.9: Thống kê TCHT GVMN đã sử dụng để HTBT về hoa	55
Bảng 2.10: Kết quả khảo sát hiểu biết về hoa của trẻ 5-6 tuổi	60
Bảng 2.11: Kết quả khảo sát kỹ năng nhận thức và kỹ năng ứng xử với hoa của trẻ 5-6 tuổi	63
Bảng 2.12: Kết quả khảo sát thái độ ứng xử với hoa của trẻ 5-6 tuổi	65
Bảng 2.13: Kết quả khảo sát mức độ HTBT về hoa của trẻ 5-6 tuổi	67
Biểu 2.1: Kết quả khảo sát hiểu biết về hoa của trẻ 5-6 tuổi	60
Biểu 2.2: Kết quả khảo sát kỹ năng nhận thức và kỹ năng ứng xử với hoa của trẻ 5-6 tuổi	63
Biểu 2.3: Kết quả khảo sát thái độ ứng xử với hoa của trẻ 5-6 tuổi	66
Biểu 2.4: Kết quả khảo sát mức độ HTBT về hoa của trẻ 5-6 tuổi	68

MỤC LỤC

	Trang
LỜI CAM ĐOAN	i
XÁC NHẬN CỦA NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC.....	ii
BẢNG KÍ HIỆU, CHỮ VIẾT TẮT	iii
DANH MỤC CÁC BẢNG, BIỂU.....	iv
MỤC LỤC	v
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Tổng quan tình hình nghiên cứu.....	2
2.1 Những công trình nghiên cứu về việc hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi.....	2
2.2. Những công trình nghiên cứu về thiết kế và sử dụng trò chơi học tập.....	3
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	4
3.1. Mục đích	4
3.2. Nhiệm vụ.....	4
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	4
4.1. Đối tượng	4
4.2. Phạm vi	4
5. Phương pháp nghiên cứu	4
5.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận	4
5.2 . Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn	4
5.3 Nhóm phương pháp thống kê toán học	5
6. Ý nghĩa khoa học, ý nghĩa thực tiễn	5
6.1. Ý nghĩa khoa học.....	5
6.2. Ý nghĩa thực tiễn	5
Chương 1	6
CƠ SỞ LÝ LUẬN	6
CỦA VIỆC THIẾT KẾ VÀ SỬ DỤNG TRÒ CHƠI HỌC TẬP.....	6
NHẪM HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG VỀ HOA CHO TRẺ 5-6 TUỔI	6
1.1. KHÁI NIỆM.....	6
1.1.1. Hoa.....	6
1.1.2. Biểu tượng.....	6
1.1.3. Biểu tượng về hoa.....	8

1.1.4. Trò chơi học tập.....	8
1.1.5. Thiết kế trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi.....	9
1.2. LÝ LUẬN CỦA VIỆC HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG VỀ HOA CHO TRẺ 5 – 6 TUỔI.....	9
1.2.1. Đặc điểm nhận thức của trẻ 5 – 6 tuổi về hoa	9
1.2.2. Nội dung hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi	12
1.2.3. Yêu cầu hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi	20
1.2.4. Phương pháp hình thành biểu tượng hoa cho trẻ 5-6 tuổi.....	21
1.2.5. Hình thức hình thành biểu tượng hoa cho trẻ 5-6 tuổi.....	24
1.3. LÝ LUẬN VỀ TRÒ CHƠI HỌC TẬP NHẪM HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG VỀ HOA CHO TRẺ 5 – 6 TUỔI	30
1.3.1. Cấu trúc của trò chơi học tập	30
1.3.2. Phân loại trò chơi học tập	32
1.3.3. Vai trò của trò chơi học tập đối việc hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi.....	33
1.3.4. Thiết kế và sử dụng trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5 – 6 tuổi	34
1.3.5. Tổ chức trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi.....	40
Kết luận chương 1	44
Chương 2	45
THỰC TRẠNG THIẾT KẾ VÀ SỬ DỤNG TRÒ CHƠI HỌC TẬP.....	45
NHẪM HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG VỀ HOA CHO TRẺ 5-6 TUỔI	45
2.1. MỤC ĐÍCH KHẢO SÁT	45
2.2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI KHẢO SÁT	45
2.3. NỘI DUNG KHẢO SÁT.....	45
2.4. CÁCH TIẾN HÀNH KHẢO SÁT.....	45
2.5. TIÊU CHÍ VÀ THANG ĐÁNH GIÁ	45
2.5.1. Tiêu chí đánh giá.....	45
2.5.2. Thang đánh giá	46
2.6. PHÂN TÍCH KẾT QUẢ KHẢO SÁT	47
2.6.1 Kết quả khảo sát giáo viên.....	47
2.6.2. Kết quả khảo sát trẻ	60

2.7. NGUYÊN NHÂN THỰC TRẠNG	70
2.7.1. Nguyên nhân chủ quan	70
2.7.2. Nguyên nhân khách quan.....	70
2.8. THIẾT KẾ VÀ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MỘT SỐ TRÒ CHƠI HỌC TẬP NHẪM HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG VỀ HOA CHO TRẺ 5 – 6 TUỔI.....	71
2.8.1. Thiết kế một số trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi	71
2.8.2. Cách sử dụng một số trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi	72
Kết luận chương 2	80
KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ	81
1. Kết luận.....	81
2. Kiến nghị.....	82
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO	83
PHỤ LỤC	1
PHỤ LỤC: 1 Phiếu trưng cầu ý kiến	1
PHỤ LỤC: 2 Bài tập khảo sát trẻ	5
PHỤ LỤC: 3 Phiếu khảo sát trẻ.....	14
PHỤ LỤC: 4 Kết quả khảo sát	17
PHỤ LỤC 5: Một số trò chơi	19

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Thế giới các loài hoa giữ vị trí rất quan trọng trong môi trường tự nhiên hữu sinh. Nó là nguồn nguyên liệu quý giá để tạo ra các sản phẩm công nghiệp, dược liệu, thực phẩm và các giá trị vật chất tinh thần khác để thoả mãn nhu cầu của con người. Hoa còn là một trong những nhân tố để tạo ra sự cân bằng sinh thái trong môi trường tự nhiên. Con người có vai trò rất lớn trong việc duy trì số lượng và sự đa dạng các loài hoa. Thế giới các loài hoa vừa gần gũi thân quen lại vừa đa dạng, phong phú, mới lạ, luôn là đối tượng khám phá thú vị đối với trẻ mầm non. Thế giới đó hiện hữu bao quanh trẻ tích lũy, làm giàu các biểu tượng về các loại hoa như màu sắc, hương thơm, nơi sống, thời điểm nở, lợi ích... mà trẻ muốn khám phá. Việc cho trẻ khám phá về thế giới các loài hoa giúp trẻ nhận biết đặc điểm, cấu tạo, các mối quan hệ của hoa với môi trường, sự thay đổi và phát triển của chúng ... giúp trẻ hình thành biểu tượng về hoa (HTBTVH) một cách nhẹ nhàng, sinh động.

Trẻ 5-6 tuổi có nhu cầu cao trong việc nhận thức về môi trường xung quanh nói chung và thế giới loài hoa nói riêng. Nhận thức của trẻ về hoa còn mang nặng cảm tính trực quan. Tuy nhận biết bằng lối tư duy trực quan song trẻ đã có thể lĩnh hội những biểu tượng đúng đắn ban đầu về hoa như tên gọi, đặc điểm, cấu tạo phù hợp với chức năng, quá trình phát triển và lợi ích của hoa, từ đó hình thành cách chăm sóc, bảo vệ hoa. Trong quá trình hướng dẫn trẻ làm quen với các loài hoa, nhà giáo dục không chỉ giúp trẻ *lĩnh hội tri thức* về nó, mà còn dạy trẻ cách *quan tâm, chăm sóc* chúng. Việc kích thích trẻ hứng thú và yêu thích hoa nhằm giáo dục thái độ đúng cho trẻ đối với hoa và phát triển ở chúng những *tình cảm đạo đức, thẩm mỹ* nhằm tạo ra động cơ hành động tích cực ở trẻ trong quan hệ với hoa giúp đỡ, bảo vệ quan tâm chăm sóc...

TCHT được coi là một trong những cách thức quan trọng hình thành BTTV cho trẻ 5-6 tuổi vì nó phù hợp với hoạt động chủ đạo của trẻ là hoạt động vui chơi, trẻ học thông qua chơi, khi chơi trẻ lĩnh hội thông tin về hoa một cách nhẹ nhàng mà hiệu quả.

Ở trường mầm non hiện nay, giáo viên dạy lứa tuổi 5-6 tuổi đã rất quan tâm thực hiện chủ đề Thế thực vật, trong đó có nhánh về các loài hoa nhằm hình thành những biểu tượng về cây xanh, hoa, quả, các loại rau cho trẻ. Giáo

viên đã lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động giáo dục như hoạt động học, hoạt động ngoài trời, hoạt động vui chơi... để HTBT về hoa cho trẻ. Tuy nhiên, họ còn gặp khó khăn nhất định trong việc thiết kế và sử dụng các loại TCHT để giúp trẻ khám phá, củng cố kiến thức về hoa. Do vậy, phần nào ảnh hưởng đến tích tích cực nhận thức về hoa của trẻ.

Xuất phát từ những lý do trên, đề tài ***“Thực trạng thiết kế và sử dụng TCHT nhằm hình biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi”*** được lựa chọn nghiên cứu.

2. Tổng quan tình hình nghiên cứu

2.1 Những công trình nghiên cứu về việc hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi

Có rất nhiều nghiên cứu trong và ngoài nước về việc cho trẻ LQVMTXQ như J.A. Cômexiki (1592 – 1670); I.G. Pextanlôzi (1746 - 1827), P.H. Phrebel (1782 – 1852); J.J. Ruxô (1712 - 1778) [9], [32], [33], [34], Lê Thị Ninh [18], Hoàng Thị Oanh, Nguyễn Thị Xuân [19], Hoàng Thị Phương [21], Nguyễn Thị Thanh Thủy [15]... Các nghiên cứu này làm rõ đặc điểm nhận thức về MTXQ của trẻ, nội dung, phương pháp, hình thức, điều kiện cho trẻ LQVMTXQ nói chung, trong đó có biểu tượng về hoa nói riêng. Trong những tài liệu trên, giáo trình *Lí luận và phương pháp hướng dẫn trẻ LQVMTXQ* của Hoàng Thị Phương [21] và *Phương pháp cho trẻ mầm non khám phá khoa học về môi trường xung quanh* của hai tác giả Hoàng Thị Oanh, Nguyễn Thị Xuân [19] chỉ ra nội dung cho trẻ 5-6 tuổi làm quen với hoa. Đây là những cơ sở lí luận quan trọng để đề tài sử dụng, phát triển.

Tác giả Vũ Thị Diệu Thúy đã bổ sung, làm rõ nội dung dạy trẻ biểu tượng về hoa nói riêng và các đối tượng thuộc chủ đề thực vật nói chung trong một số đề tài NCKH ở trường Đại học Hoa Lư [22], [23], tạp chí khoa học [24], trong tập bài giảng Phương pháp cho trẻ LQVMTXQ [25]. Từ các nghiên cứu này, nhiều đề tài NCKH của giảng viên, sinh viên trường Đại học Hoa Lư đã kế thừa, sử dụng nội dung, yêu cầu cho trẻ KPKH về hoa nói riêng hoặc thực vật nói chung, ví dụ các đề tài “Lập kế hoạch tổ chức hoạt động học nhằm rèn luyện kỹ năng phân nhóm phân loại thực vật cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi [26], “Lập kế hoạch tổ chức hoạt động khám phá khoa học nhằm hình thành biểu tượng thực vật cho trẻ 5 - 6 tuổi” [10], “Lập kế hoạch cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học nhằm hình thành biểu tượng thực vật cho trẻ 5 - 6 tuổi” [17], “Lập kế hoạch sử dụng tác phẩm văn học trong hoạt động khám

phá khoa học về môi trường xung quanh cho trẻ 5-6 tuổi” của các tác giả Phạm Thị Thanh Vân, Vũ Thị Diệu Thúy, Lưu Thị Chung [30]... Các nghiên cứu trên làm rõ nội dung, yêu cầu cho trẻ làm quen với chủ đề thực vật, trong đó có biểu tượng hoa và thiết kế một số TCHT giúp trẻ củng cố BT về hoa tuy chưa hệ thống, chưa phong phú các dạng TCHT song đây là nguồn tư liệu quan trọng để đề tài này tiếp tục kế thừa và phát triển.

2.2. Những công trình nghiên cứu về thiết kế và sử dụng trò chơi học tập

Có rất nhiều nghiên cứu trong và ngoài nước quan tâm đến vấn đề thiết kế và sử dụng trò chơi học tập cho trẻ mầm non như: N.K. Crupxlaia, A.X.Macarenco, E.I.Chikhieva, Ph.X. Levin, L.V.Archemova, Nguyễn Thị Hòa [11], [12]; Đào Thanh Âm, Trịnh Dân, Đinh Văn Vang [1]... Các tác giả này đều khẳng định vai trò của TCHT đối với sự phát triển của trẻ mầm non, đều cho rằng học thông qua chơi, học bằng chơi là phương pháp tổ chức dạy học có hiệu quả ở trường mầm non.

Tác giả Nguyễn Thị Hòa trong cuốn *Phát huy tính tích cực nhận thức cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi trong trò chơi học tập* định hướng cho GVMN, sinh viên chuyên ngành GDMN cơ sở lí luận vững vàng để thiết kế và sử dụng TCHT nhằm phát triển trí tuệ cho trẻ [11]. Kế thừa nghiên cứu trên, tác giả Lưu Thị Chung xây dựng cuốn tài liệu dạy học sử dụng trong trường Đại học Hoa Lư “*Phát huy tính tích cực của trẻ mẫu giáo trong trò chơi học tập*” trong đó mở rộng đối tượng giáo dục không riêng trẻ 5-6 tuổi mà còn dành cho các lứa tuổi mẫu giáo khác như trẻ 3-4 tuổi, trẻ 4-5 tuổi [7].

Bên cạnh đó, một số đề tài NCKH của sinh viên nêu lên thực trạng việc thiết kế và sử dụng TCHT về kĩ năng phân nhóm phân loại [36], nhằm HTBT về thực vật [31] cho trẻ 5-6 tuổi.

Các nghiên cứu này cung cấp lí luận và một phần làm rõ thực tiễn của việc thiết kế và sử dụng TCHT thực hiện trong các hoạt động giáo dục trẻ 5-6 tuổi, làm nền tảng cho đề tài khóa luận này.

Tóm lại, việc thiết kế, lựa chọn, sử dụng TCHT nhằm phát triển trí tuệ cho trẻ được nhiều nhà giáo dục quan tâm và nghiên cứu trên nhiều lĩnh vực khác nhau. Tuy nhiên chưa có công trình nào nghiên cứu riêng về việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5 – 6 tuổi. Do vậy, đề tài kế thừa lí luận của các công trình nghiên cứu trước và khảo sát

thực trạng, nêu ý tưởng thiết kế TCHT nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5 - 6 tuổi.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích

Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn của việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm HTBTVH cho trẻ 5-6 tuổi và mức độ HTBTVH của trẻ 5-6 tuổi, từ đó có cái nhìn tổng quan để thiết kế và hướng dẫn sử dụng TCHT giúp trẻ 5-6 tuổi HTBTVH.

3.2. Nhiệm vụ

3.2.1. Nghiên cứu cơ sở lý luận của việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm HTBTVH cho trẻ 5-6 tuổi.

3.2.2. Điều tra thực trạng việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm HTBTVH cho trẻ 5-6 tuổi.

3.2.3. Thiết kế một số TCHT nhằm HTBTVH cho trẻ 5-6 tuổi.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng

Thực trạng thiết kế và sử dụng TCHT nhằm hình biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi

4.2. Phạm vi

Do thời gian có hạn nên đề tài chỉ nghiên cứu trong phạm vi sau :

- 50 trẻ 5-6 tuổi ở trường MN Nam Thành tại TP Ninh Bình, Ninh Bình.
- 30 GVMN đã và đang dạy lớp 5-6 tuổi
- Chủ đề giáo dục: Thế giới thực vật, nhánh Các loài hoa.
- Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 1 đến tháng 04/2021.

5. Phương pháp nghiên cứu

5.1. Nhóm phương pháp nghiên cứu lý luận

- Thu thập các tài liệu có liên quan đến đề tài.
- Phân tích, so sánh, hệ thống hoá, khái quát hoá các vấn đề nghiên cứu có liên quan đến đề tài nhằm xây dựng cơ sở lý luận cho đề tài.

5.2. Nhóm phương pháp nghiên cứu thực tiễn

5.2.1. Phương pháp điều tra

Dùng phiếu điều tra (Anket) nhằm đánh giá nhận thức, thái độ của giáo viên mầm non đối với việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm HTBTVH cho trẻ 5-6 tuổi.

5.2.2. Phương pháp nghiên cứu sản phẩm

Nghiên cứu kế hoạch giáo dục chủ đề Thế giới hoa (TGH) cho trẻ 5-6 tuổi của GVMN.

5.2.3. Phương pháp quan sát

- Quan sát việc tổ chức hoạt động KPKH, hoạt động chiều nhằm HTBTVH cho trẻ 5-6 tuổi của GVMN.

- Quan sát biểu hiện, mức độ HTBTVH của trẻ 5-6 tuổi.

5.2.4. Phương pháp đàm thoại

- Trao đổi với GVMN về những vấn đề có liên quan đến việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm HTBTVH cho trẻ 5-6 tuổi.

- Đàm thoại với trẻ 5-6 tuổi nhằm thu thập thông tin của trẻ về hoa.

5.2.5. Phương pháp tổng kết kinh nghiệm

Tổng kết những kinh nghiệm của GVMN về việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm HTBTVH cho trẻ 5-6 tuổi.

5.3 Nhóm phương pháp thống kê toán học

Sử dụng toán thống kê và phần mềm excel để xử lý số liệu thu được qua khảo sát thực trạng.

6. Ý nghĩa khoa học, ý nghĩa thực tiễn

6.1. Ý nghĩa khoa học

- Xây dựng và hệ thống hóa lý luận và thực tiễn về việc HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi ở trường MN Nam Thành, Thành phố Ninh Bình mà trước đây chưa có công trình nào công bố.

- Thiết kế một số TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi phù hợp với khả năng nhận thức và nội dung cho trẻ 5-6 tuổi KPKH về hoa.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Đề tài là tài liệu tham khảo cụ thể cho sinh viên ngành GDMN, giảng viên dạy chuyên ngành GDMN và giáo viên mầm non trong việc dạy học, nghiên cứu khoa học và lập kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục trẻ 5-6 tuổi khám phá khoa học về hoa ở trường mầm non.

Chương 1
CƠ SỞ LÝ LUẬN
CỦA VIỆC THIẾT KẾ VÀ SỬ DỤNG TRÒ CHƠI HỌC TẬP
NHẪM HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG VỀ HOA CHO TRẺ 5-6 TUỔI

1.1. KHÁI NIỆM

1.1.1. Hoa

Theo Nguyễn Bá, hoa là cơ quan sinh sản của thực vật Hạt kín. Trong hoa có nhị đực, lá noãn, và các lá không sinh sản tạo thành bao hoa gồm đài và tràng. Các thành phần của hoa từ gốc cho tới đỉnh gồm lá đài, cánh hoa, bộ nhị đực, bộ nhị cái được xếp thành từng vòng và dính trên đế hoa [2, tr.20]. Từ đó, ông cho rằng hoa là một chồi rút ngắn, sinh trưởng có hạn, mang những lá bào tử là nhị đực và lá noãn; trong trường hợp điển hình có mang những lá không sinh sản là đài và tràng tạo thành bao hoa.

Theo từ điển Tiếng Việt của Hoàng Phê, hoa là cơ quan sinh sản hữu tính của cây hạt kín, thường có màu sắc và hương thơm [20, tr.444].

Vậy, hoa là một chồi đặc biệt, sinh trưởng có hạn, gồm cuống hoa, đế hoa và những lá biến thái là đài, tràng hoa (cánh hoa), nhị và nhụy làm chức năng sinh sản cho cây.

1.1.2. Biểu tượng

Có rất nhiều tác giả thuộc các ngành khoa học khác nhau quan tâm, nghiên cứu về biểu tượng, đứng ở mỗi góc độ họ lại có cách nhìn nhận khác nhau về khái niệm này.

Theo Từ điển Tiếng Việt của tập thể cán bộ ngôn ngữ học biên soạn, Hoàng Phê làm chủ biên. Biểu tượng được hiểu như sau:

- + Thứ nhất: Biểu tượng là hình ảnh tượng trưng.
- + Thứ hai: Biểu tượng là hình thức của nhận thức, cao hơn cảm giác cho ta hình ảnh của sự vật còn giữ lại trong đầu óc sau khi tác động của sự vật vào giác quan ta đã chấm dứt.

Dựa vào cơ sở sinh lý học có thể khẳng định: Biểu tượng được hình thành khi sự vật hiện tượng trước đây tác động vào giác quan tạo ra những đường liên hệ thần kinh tạm thời để lại những dấu vết trong vỏ não. Do đó, biểu tượng được xây dựng trên cơ sở tri giác. Nếu không có tri giác biểu tượng không thể hình thành được [16, tr.491].

Theo quan điểm của các nhà triết học duy vật biện chứng Mác - Lênin thì: “Biểu tượng là một hình ảnh của khách thể đã được tri giác còn lưu lại

trong bộ óc con người và do một tác động nào đó được tái hiện, nhớ lại". Biểu tượng cũng như cảm giác, tri giác "là hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan" nhưng khác với cảm giác và tri giác, biểu tượng phản ánh khách thể một cách gián tiếp, là "hình ảnh của hình ảnh". Ngoài ra, bằng tưởng tượng từ những biểu tượng cũ, con người có thể sáng tạo ra những biểu tượng mới.

Theo quan điểm của các nhà tâm lý học:

A.A. Liublinkaia coi "Biểu tượng là những hình ảnh cụ thể của sự vật, hiện tượng nảy sinh ra trong óc khi không có sự tác động trực tiếp vào các giác quan". V.X Mukhina coi "Biểu tượng là hình ảnh trực quan nảy sinh trong não người về những sự vật, hiện tượng đã tri giác trước" [31, tr.6]

Những định nghĩa và quan niệm trên cho thấy BT được coi như sản phẩm của quá trình ghi nhớ và tưởng tượng. Điểm chính của BT là sự xâm nhập giữa tính trực quan và tính khái quát, nếu BT được coi là quá độ giữa hình tượng và khái niệm, là giai đoạn chuyển tiếp từ nhận thức cảm tính lên nhận thức lí tính. BT là kết quả của sự chế biến và tổng hợp được hình thành do tri giác tạo ra. Thiếu tri giác, BT không thể hình thành được.

Biểu tượng có những đặc điểm khác với hình tượng tri giác. Hình ảnh của biểu tượng phản ánh những đặc điểm cụ thể của sự vật, giống như hình tượng của tri giác. Nhưng nó có khái quát qua nhiều lần tri giác trong những điều kiện khác nhau, ở những thời điểm khác nhau. Tuy nhiên, biểu tượng chỉ tái hiện lại những đặc điểm cơ bản, gây ấn tượng mạnh, có ý nghĩa đối với hoạt động của trẻ, bỏ đi những chi tiết ngẫu nhiên, rườm rà. Như vậy, biểu tượng vừa mang tính cụ thể vừa mang tính khái quát.

Biểu tượng có những khác biệt rất căn bản với khái niệm, biểu tượng phản ánh những đặc điểm cụ thể, bên ngoài, đặc trưng, trực quan, của sự vật, hiện tượng. Khái niệm phản ánh những thuộc tính của bản chất, những mối liên hệ, quan hệ có tính quy luật của hàng loạt các sự vật, hiện tượng cùng loại. Các khái niệm kết hợp chặt chẽ với nhau cho phép từ tri thức này suy ra tri thức kia. Các biểu tượng vốn có ở trẻ không tự nhiên biến thành khái niệm. Chúng chỉ có thể được sử dụng khi hình thành khái niệm [31, tr.6].

Tóm lại, *biểu tượng những hình ảnh cụ thể về sự vật, hiện tượng mà con người đã tri giác trước đây, là hình thức cao nhất của sự phản ánh trực quan, cảm tính trong não người.*

1.1.3. Biểu tượng về hoa

Hoa chứa đựng nhiều thông tin, trẻ mầm non có thể thu thập những thông tin sau để hiểu biết về hoa:

Về đặc điểm, hoa có nhiều màu sắc, hình dạng cánh, kiểu cành/cuống, thơm hoặc không thơm...

Về cấu tạo, hoa gồm cuống hoa, đế hoa, đài, cánh hoa, nhị và nhụy. Mỗi bộ phận có chức năng riêng, giúp hoa sinh trưởng, phát triển và thực hiện được chức năng sinh sản.

Về quá trình phát triển từ nụ đến sự nở hoa: chồi nụ, nụ non, nụ sắp nở, nở hé (một số cánh hoa hé mở, nhiều cánh còn bao kín nhị và/hoặc nhụy), nở hết (mở rộng các cánh hoa, để lộ nhị, nhụy), hoa tàn.

Về thời điểm nở: tùy mỗi loại hoa có thời điểm nở khác nhau (ánh sáng ngày-đêm, theo mùa)

Về nơi sống: cây hoa sống ở đất, cây hoa sống ở nước...

Về tác dụng: hoa làm cảnh, hoa làm thức ăn, hoa làm thuốc...

Cách chăm sóc, bảo vệ hoa...

Vậy, khái niệm biểu tượng về hoa cần hình thành ở trẻ có thể hiểu như sau: *Biểu tượng về hoa là những hình ảnh cụ thể về đặc điểm, cấu tạo, chức năng, sự phát triển, thời điểm nở, nơi sống, ích lợi hoặc tác hại của hoa và cách chăm sóc, bảo vệ hoa được lưu giữ trong đầu óc trẻ.*

1.1.4. Trò chơi học tập

TCHT thuộc nhóm trò chơi có luật, thường là do người lớn nghĩ ra cho trẻ chơi và dùng nó vào mục đích giáo dục và dạy học, hướng tới việc phát triển hoạt động trí tuệ cho trẻ. TCHT có nguồn gốc trong nền giáo dục dân gian và trong trò chơi có chứa đựng các yếu tố dạy học

TCHT khác với các loại trò chơi khác là ở chỗ, nhiệm vụ nhận thức và luật chơi trong trò chơi đòi hỏi trẻ phải huy động trí óc làm việc thực sự nhưng chúng lại được thực hiện dưới hình thức chơi vui vẻ, thú vị và chính điều đó nâng cao tính tích cực nhận thức (TTCNT) của trẻ.

TCHT khác với “ tiết học” ở chỗ, trong TCHT, nhiệm vụ nhận thức không đặt ra một cách trực tiếp và công khai trước trẻ mà nằm trong nhiệm vụ chơi và hành động chơi đòi hỏi trẻ tích cực huy động những tri thức, kỹ năng, kỹ xảo của mình để đạt được kết quả mà trò chơi đặt ra.

“Tiết học – trò chơi” là hình thức dạy học bằng các trò chơi, giáo viên sử dụng TCHT làm phương tiện để dạy học, giúp trẻ lĩnh hội những tri thức, kỹ năng, kỹ xảo mới. Việc dạy học cho trẻ mẫu giáo bằng các TCHT đã tạo cho chúng ta khả năng giải quyết nhiệm vụ nhận thức dưới hình thức nhẹ nhàng không bị áp đặt. Khi chơi, trẻ sử dụng lặp đi lặp lại các hành động chơi và vận dụng vốn kinh nghiệm, sử dụng hiểu biết của mình để thực hiện nhiệm vụ như luật chơi mà trò chơi yêu cầu. Chính điều này tạo điều kiện cho trẻ lĩnh hội những tri thức và kỹ năng [12, tr.40].

Trò chơi học tập (TCHT) là loại trò chơi mà nhiệm vụ trí lực được thực hiện dưới hình thức nhiệm vụ chơi vui vẻ, thoải mái [29, tr.141]. Khi chơi trò chơi học tập, trẻ tiếp nhận nhiệm vụ học tập như một nhiệm vụ chơi, do đó nâng cao tính tích cực của hoạt động nhận thức trong lúc chơi.

1.1.5. Thiết kế trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi

Thiết kế (danh từ) chỉ một sự xác định trừu tượng về (những) thứ được tạo ra, hoặc (động từ) chỉ quá trình tạo ra và sẽ được làm rõ trong ngữ cảnh nhất định. Về cơ bản, thiết kế bao hàm sự vật, hiện tượng, hành động có liên quan đến sáng tạo [35]. Trong đề tài này, chúng tôi sử dụng khái niệm thiết kế theo ý nghĩa của một động từ.

Từ các khái niệm *biểu tượng, biểu tượng về hoa, thiết kế*, đề tài xác định khái niệm “thiết kế trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi” như sau:

Thiết kế trò chơi học tập nhằm HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi là hoạt động sáng tạo của GVMN trong việc tạo ra những trò chơi có luật mà sau khi thực hiện nhiệm vụ chơi, trẻ có được những hình ảnh cụ thể về đặc điểm, cấu tạo, chức năng, sự phát triển, thời điểm nở, nơi sống, ích lợi hoặc tác hại của hoa và cách chăm sóc, bảo vệ hoa lưu giữ trong đầu óc trẻ.

1.2. LÝ LUẬN CỦA VIỆC HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG VỀ HOA CHO TRẺ 5 – 6 TUỔI

1.2.1. Đặc điểm nhận thức của trẻ 5 – 6 tuổi về hoa

Trẻ MN tiếp thu kiến thức về MTXQ nói chung và hình thành BT về hoa nói riêng, hình thành cho bản thân những kỹ năng nhận thức và kỹ năng xã hội theo nhiều cách khác nhau.

Khi mới được sinh ra trẻ chưa có biểu tượng gì về thế giới khách quan, hoa. Trẻ nhận thức thế giới các loài hoa chủ yếu thông qua những tiếp xúc

trực tiếp với các loài hoa bằng các giác quan. Sử dụng thị giác, trẻ có hiểu biết về hình dáng, màu sắc, cấu tạo bên ngoài của hoa. Sử dụng xúc giác, trẻ có hiểu biết về độ nặng - nhẹ, cứng – mềm, độ trơn nhẵn, ... ; khứu giác và vị giác giúp trẻ nhận biết, phân biệt được mùi hoa ... Khi sử dụng đầy đủ các giác quan để tri giác đối tượng trẻ sẽ nhận thức BT đầy đủ hơn, trọn vẹn hơn

Học theo cách này, trẻ lĩnh hội được những kiến thức về các đặc điểm bên ngoài rõ nét của sự vật, hiện tượng. Theo sự phát triển của trẻ về mặt sinh lí và tâm lí, các giác quan của trẻ ngày càng trở nên tinh nhạy hơn, vì vậy hệ thống BTVH mà trẻ nhận thức được nhờ sử dụng các giác quan ngày càng phong phú và chính xác hơn [31, tr.15].

1.2.1.1. Trẻ 5-6 tuổi có nhu cầu lớn trong việc nhận thức về hoa

Nhu cầu nhận thức là nhu cầu vốn có ở con người. Nó xuất hiện ở trẻ ngay từ sau khi sinh và phát triển mạnh vào cuối độ tuổi nhà trẻ và lứa tuổi mẫu giáo.

Biểu hiện đầu tiên của nhu cầu trong việc nhận thức về hoa là mong muốn có được các ấn tượng về hoa bằng những nỗ lực nhận thức đầu tiên của trẻ. Trẻ bắt đầu lĩnh hội được các đặc điểm, tính chất của hoa và mối quan hệ giữa các loại hoa.

Nhu cầu trong việc nhận thức về hoa có được những ấn tượng đầu tiên về hoa đã tạo ra tính ham hiểu biết ở trẻ. Cơ sở của nó cũng là các phản xạ tìm tòi định hướng - là một đặc điểm cơ bản của con người. Ở trẻ mầm non, phản xạ này được thể hiện rõ ở việc trẻ liên tục đặt ra các câu hỏi cho người lớn: “Đây là hoa gì? Nó như thế nào; Tại sao nó có mùi thơm? Hoa nở như thế nào? Hoa nở để làm gì?...”. Nội dung các câu hỏi của trẻ rất đa dạng, bao trùm mọi lĩnh vực tri thức.

Nhu cầu ham hiểu biết về hoa của trẻ 5 – 6 tuổi: muốn biết cái mới làm rõ cái chưa biết về đặc điểm, tính chất của hoa. Hứng thú nhận thức thôi thúc trẻ tìm cách thoả mãn, tạo ra khoái cảm, sự thích thú và có khả năng huy động sinh lực một cách tối đa để cố gắng đạt mục đích. Hứng thú nhận thức của trẻ thường được thể hiện trong các hoạt động đặc trưng của lứa tuổi như vui chơi, học tập, lao động, sinh hoạt hàng ngày.

Có thể nói, nhu cầu nhận thức về hoa của trẻ xuất hiện rất sớm và ngày càng đạt được mức độ phát triển cao không chỉ phụ thuộc vào đặc điểm riêng của từng trẻ mà chịu ảnh hưởng tác động của môi trường và người lớn xung

quanh chúng. Do vậy, trong quá trình tổ chức các hoạt động và sinh hoạt hàng ngày củ: trẻ, người lớn cần tạo mọi cơ hội cho nhu cầu nhận thức của trẻ được bộc lộ và tìm cách phát triển chúng thông qua các hoạt động hấp dẫn trẻ ở trường mầm non [21, tr.39-40]

1.2.1.2. Nhận thức về hoa của trẻ 5-6 tuổi phong phú, đa dạng

Ở lứa tuổi này, ý thức bản ngã đã được hình thành, trẻ có khả năng so sánh mình với người khác. Trẻ đã nhận biết được giới tính của mình và biết phải thể hiện như thế nào cho phù hợp với giới tính. Trẻ có thể lĩnh hội các khái niệm sơ đẳng, có các lập luận và kết luận chính xác hơn.

Do khả năng tập trung, chú ý của trẻ lâu hơn, bền vững hơn, ghi nhớ của trẻ có chủ định hơn nên khả năng khám phá về hoa ở trẻ cũng tốt hơn làm cho khối lượng tri thức về hoa của trẻ ngày càng phong phú. Đây là cơ sở để trẻ có thể tiến hành các thao tác so sánh những điểm khác nhau và giống nhau của một vài loài hoa, phân nhóm hoa theo một hay vài dấu hiệu rõ nét [21, tr.46]

Trẻ biết nhiều loại hoa hơn, biết hoa nở ở các mùa khác nhau, các thời điểm nở khác nhau, các nơi sống khác nhau....

Trẻ quan tâm hơn đến quá trình hoa nở, muốn biết mối liên hệ trước – trong – sau khi hoa nở là gì.

Trẻ muốn biết rõ chức năng và tác dụng của hoa nở, điều đó thể hiện qua câu hỏi của trẻ. Cần phân biệt câu hỏi của trẻ để thỏa mãn nhu cầu hiểu biết cho trẻ, với những câu hỏi “Cây ra hoa để làm gì?”, “Vì sao hoa này thơm thế?”, “Sao hoa hồng lại có nhiều màu sắc?”..., người lớn cần giúp trẻ hiểu về chức năng của hoa, sự phù hợp giữa đặc điểm, cấu tạo với chức năng của hoa, giúp trẻ biết cây ra hoa để tạo quả, hoa thơm, hoa có nhiều màu sắc để thu hút côn trùng thụ phấn cho hoa để hoa tạo quả tốt hơn... Những câu hỏi sau thể hiện sự mong muốn biết về tác dụng của hoa với đời sống con người: “Hoa này dùng để làm gì?”, “Cô hái hoa này làm gì?”...

Trẻ thích tìm hiểu sự giống và khác nhau giữa các loại hoa, ví dụ, thích tìm ra điểm chung giữa các bông hoa để tạo thành nhóm, ví dụ...

Ở lứa tuổi này, bên cạnh kiểu tư duy trực quan hình tượng đang phát triển mạnh mẽ, còn xuất hiện kiểu tư duy trực quan sơ đồ. Nhờ đó trẻ có thể khám phá các mối liên hệ phức tạp bên trong sự vật hiện tượng và giữa nó với môi trường xung quanh. Hình thức tư duy mới này là bước đệm để chuyển từ kiểu tư duy trực quan sơ đồ sang hình thức tư duy cao hơn tư duy lôgic. Sự

phát triển kiểu tư duy này được thể hiện rõ khi trẻ biết sử dụng thành thạo vật thay thế trong trò chơi đóng vai. Ý thức của trẻ đã đạt được bước tiến mới nhờ sự phát triển tình cảm vốn hiểu biết của trẻ ngày càng tăng, Vì vậy, trẻ có khả năng và có nhu cầu muốn giải thích trạng thái xúc cảm, tình cảm riêng của mình với người khác và điều này đã làm thay đổi một cách rõ nét quan hệ của trẻ với bạn và người lớn xung quanh. Trẻ đã biết đánh giá bạn qua xúc cảm, tình cảm, hành động cụ thể của chúng và quan hệ tình bạn đã thể hiện tương đối rõ ở lứa tuổi này. Do kinh nghiệm xã hội mà trẻ tích lũy được ngày càng nhiều nên trẻ dần biết được trách nhiệm của chúng, có ý thức trong việc thực hiện nghĩa vụ và cố gắng thực hiện các hành vi văn minh trong các hoạt động và sinh hoạt [21, tr.47].

1.2.2. Nội dung hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi

1.2.2.1. Đại cương về hoa

Để xác định nội dung HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi, GVMN cần hiểu rõ đại cương về hoa. Đề tài sử dụng thông tin về hoa trong nghiên cứu của tác giả Nguyễn Bá và một số nhà khoa học khác nghiên cứu về thực vật. Cụ thể:

Cấu tạo hoa: Mỗi hoa thường có các bộ phận chính là đài, tràng, nhị và nhụy. Hoa còn có cuống và đế.

Đài gồm các lá màu lục có hình tam giác dài hoặc ngắn, hình dạng giống lá nhưng phần lớn đã thay đổi gọi là lá đài, đôi khi đài có hình sắc sỡ như cánh hoa (hoa tigon), có nhiệm vụ bảo vệ các bộ phận hoa ở trong nụ. Các lá đài có thể rời nhau (hoa cải), có thể dính lại ở bên dưới (hoa dâm bụt, hoa cẩm chướng) tạo thành ống đài và thùy đài. Ở một số cây, ngoài đài còn có thêm vòng đài nhỏ gọi là đài phụ. Đài phụ nhỏ hơn đài (hoa dâm bụt) hoặc lớn hơn đài (hoa hồng). Đài phụ do lá kèm (hoa hồng) hoặc lá bắc con (các cây họ bông) biến thành. Khi hình thành quả, đài thường tồn tại trên quả. Đôi khi đài biến thành chùm lông tơ để giúp quả phát tán (các cây trong họ Cúc) hoặc phát triển thành cánh (cây chò, cây sao).

Về hình dạng, cấu tạo giải phẫu và chức năng lá đài chính là những bộ phận ít chuyên hóa nhất của hoa và gần với lá dinh dưỡng nhất. Đài có chức năng bảo vệ hoa và duy trì chức năng quang hợp vì vẫn có diệp lục.

Tràng hoa là bộ phận nằm phía trong đài, có chức năng chủ yếu là hấp dẫn sâu bọ giúp cho sự truyền phấn, gồm những mảnh có màu sắc gọi là cánh hoa (cánh tràng). Màu sắc của cánh hoa có thể do các chất antoxyan hòa tan

trong dịch bào hoặc do các chất màu chứa trong các lạp màu tạo thành. Đôi khi cánh hoa còn có mùi thơm do biểu bì tiết ra chất dầu thơm (cánh hoa hồng, hoa ngọc lan...).

Lá đài và cánh hoa có cấu trúc bên trong giống với lá thường. Màu sắc của các cánh hoa giữ vai trò quan trọng trong thụ phấn. Màu sắc đó là các sắc tố của lạp màu (carotenoit) và trong dịch tế bào (flavonoit, chủ yếu là anthocyanin) và do các biến đổi khác như độ axit của dịch tế bào. Nhiều hoa có các màu như đỏ, cam, vàng là màu của sắc tố carotenoit. Hoa của một số cây thay đổi màu sắc sau thụ phấn do sản sinh một số lớn anthocyanin và không thu hút thêm côn trùng nữa. Flavol cũng thuộc nhóm flavonoit trong lá và nhiều loại hoa. Hợp chất này không có màu hoặc hầu như không màu tạo nên màu ngà hoặc trắng cho một số hoa. Màu lá mùa thu là do lượng lớn flavonoit không màu chuyển thành anthocyanin và chất diệp lục bị phân huỷ. Những cây rau muống, xương rồng, rau sam và nhiều cây khác thuộc bộ rau muống hoa có màu đỏ thẫm không phải là màu của anthocyanin hay là carotenoit mà là màu của một hợp chất thơm phức tạp là betacyanin.

Ở các họ cây nguyên thủy, một hoa thường có nhiều cánh hoa, ở các họ cao hơn số cánh hoa giảm xuống, ở các cây Hai lá mầm thường có 4-5 cánh, ở cây Một lá mầm thường có 3 cánh. Số lượng cánh hoa thường tương ứng với số lượng lá đài nhưng thường lớn hơn lá đài. Ta có các loại mẫu hoa: hoa mẫu 5, hoa mẫu 4, hoa mẫu 3.

Mỗi cánh hoa thường gồm 2 phần: phần loe rộng ở phía trên gọi là phiến, phần thu hẹp ở phía dưới gọi là móng (hoa phượng vĩ).

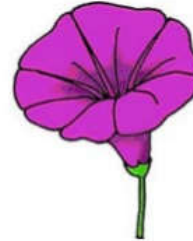
Các cánh hoa có thể rời nhau (hoa cánh phân), hoặc dính nhau (hoa cánh hợp) tạo thành ống tràng ở phía dưới và thùy tràng ở phía trên. Số lượng thùy tràng tương ứng với số mảnh cánh hoa dính lại. Tùy theo mức độ và các kiểu dính nhau, tràng có thể hình ống, hình phễu, hình chuông, hình bánh xe, hình môi.... Các cánh hoa rời cũng như các thùy tràng có thể giống nhau về hình dạng và kích thước cũng có thể khác nhau, do đó có hoa đều và hoa không đều.

Cánh hoa có thể mang những phần phụ hình vẩy hoặc hình sợi (trúc đào, lạc tiên). Những phần phụ này có thể hợp thành tràng phụ (hoa thiên lí, hoa bông bông), đôi khi cánh hoa kéo dài thành một cái cựa, có thể chứa tuyến mật như ở nhiều hoa phong lan.



Các kiểu hoa cánh hợp

Cánh hợp hình thìa lia



Cánh hợp hình ống Cánh hợp hình chuông Cánh hợp hình phễu

Nhị: Mỗi nhị gồm chỉ nhị và bao phấn đính trên chỉ nhị. Bao phấn chứa rất nhiều hạt phấn (hỗnh cầu) mang tế bào sinh dục đực.

Nhị đực hay là lá tiểu bào tử mang các túi phấn hay túi tiểu bào tử để hình thành nên hạt phấn hay là tiểu bào tử. Mỗi nhị gồm 2 phần chính: chỉ nhị và bao phấn. Chỉ nhị thường đính trên đế hoa hoặc có khi đính trên tràng (phổ biến ở hoa cánh hợp). Chỉ nhị có thể rất dài hoặc rất ngắn. Hạt phấn được hình thành từ các tế bào mẹ. Hạt phấn thường có hình cầu, màu vàng, kích thước thay đổi từ 10-15 đến hàng trăm μm (ở cây bí ngô).

Tất cả các nhị trong hoa hợp thành bộ nhị. Bộ nhị có thể hoàn toàn rời nhau hoặc dính lại ở nhiều mức độ khác nhau. Các nhị có thể dính ở phần chỉ nhị tạo thành một bộ nhị đơn thể (hoa dâm bụt, hoa bông...), hoặc thành nhiều bó tạo thành bộ nhị đa thể (hoa gạo), hoặc thành 2 bó tạo bộ nhị lưỡng thể (hoa đậu). Một số trường hợp, chỉ nhị rời nhau nhưng các bao phấn dính lại thành một ống kín (ở các cây họ Cúc). Các nhị trong bộ nhị thường có kích thước và hình dạng như nhau nhưng có trường hợp chúng dài ngắn khác nhau (nhiều cây trong họ Cải, họ Hoa môi) hoặc các bao phấn của bộ nhị cũng có hình dạng khác nhau (một số cây trong họ Đậu). Ở một số cây bộ nhị có những nhị bị tiêu giảm mất bao phấn hoặc bao phấn bị lép chỉ còn lại chỉ nhị đó là những nhị lép.

Nhị và nhụy là bộ phận sinh sản chủ yếu của hoa. Nhị có nhiều hạt phấn mang tế bào sinh dục đực. Nhụy có bầu chứa noãn mang tế bào sinh dục cái.

Nhụy là bộ phận sinh sản cái của hoa, nằm ở chính giữa hoa, do các lá noãn làm thành. Nhụy có cấu tạo gồm 3 phần: phần phình to ở phía dưới gọi là *bầu nhụy*, trong chứa noãn; phần hẹp hình ống hay hình chỉ ở phía trên gọi là *vòi nhụy* là đường đi của hạt phấn và tận cùng hơi loe rộng hay hình đĩa là *đầu nhụy* hay nuốm nhụy là nơi tiếp nhận hạt phấn.

Ở các cây còn nguyên thủy, bộ nhụy thường gồm nhiều lá noãn rời nhau hoàn toàn tạo thành *bộ nhụy rời*, có nhiều nhụy (hoa móng rồng), bộ nhụy dính nhau ở phần bầu, còn vòi và đầu nhụy tự do (hoa cẩm chướng), bộ nhụy dính nhau ở phần bầu và vòi, còn đầu nhụy rời nhau (hoa dâm bụt).

Ở các họ tiến hóa hơn, số lá noãn giảm đi và thường dính lại với nhau ở nhiều mức độ tạo thành *bộ nhụy hợp*, có một nhụy. Bộ nhụy có 1 nhụy có thể do một lá noãn hợp thành (các cây họ Đậu, hoa bưởi, hoa cà), có thể do nhiều lá noãn dính nhau. Số lượng lá noãn thường là 3 (cây Một lá mầm), 5-4 hoặc 2 (cây Hai lá mầm).

Vị trí bầu trong hoa: Bầu trên là bầu nằm trên đế hoa, không dính với các bộ phận khác của hoa, kiểu này kém tiến hóa nhất. Bầu dưới là bầu nằm chìm trong đế hoa, dính liền với đế hoa các bộ phận của hoa nằm trên đế, kiểu này tiến hóa hơn vì noãn ở bên trong được bảo vệ tốt hơn (hoa ổi, hoa sim). Bầu giữa là kiểu trung gian giữa bầu trên và bầu dưới, bầu chỉ dính với đế hoa ở phần dưới, phần trên vẫn tự do (hoa mua, hoa bạch đàn).

Nếu hoa có đầy đủ bốn thành phần kể trên thì hoa được gọi là hoa đầy đủ. Nếu hoa thiếu đi một trong các thành phần đó thì hoa được gọi là hoa không đủ.

Vòi hay *vòi nhị* là phần kéo dài của lá noãn. Trong bộ nhị cái lá noãn hợp, nếu là vòi đơn độc thì được phát triển từ tất cả các lá noãn tạo thành bộ nhị cái. Các lá noãn cũng có thể dính nhau không hoàn toàn, gồm một vòi dính nhau ở gốc và rời nhau ở đỉnh, cũng có thể có nhiều vòi riêng được gọi là vòi nhánh hay vòi nhỏ. Các vòi và vòi nhỏ có thể là đặc hoặc có một rãnh chung ở giữa. Phần lớn thực vật Hạt kín đều có vòi đặc.

Núm nhị khi chín sẽ cung cấp môi trường thuận lợi cho sự nảy mầm của hạt phấn. Núm có thể được bao bọc bởi những chất bài tiết do các tuyến tiết ra (núm nhị ẩm), hoặc không có những chất đó (núm nhị khô). Các chất phenol có thể còn có cả vai trò khác, như bảo vệ, chống côn trùng, cũng như sự lây nhiễm bệnh, kích thích hoặc ngăn cản sự nảy mầm của hạt phấn.

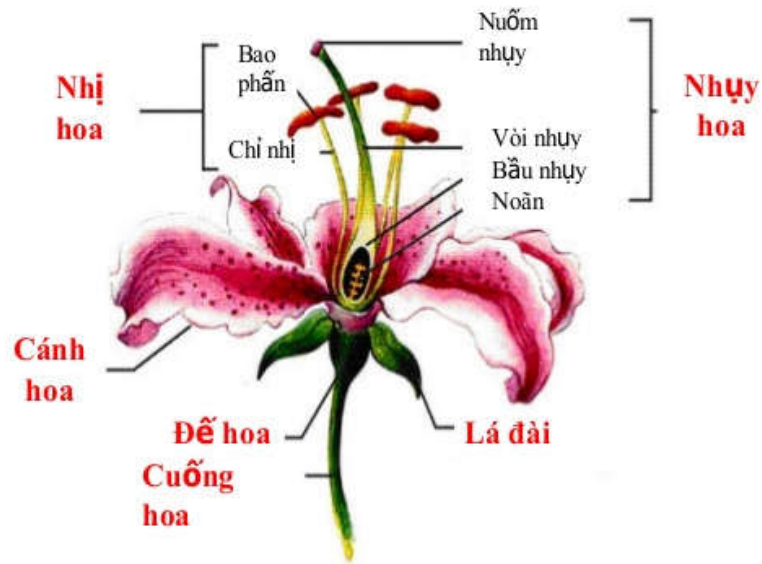
Mô của núm được nối liền với noãn trong khoang bầu bởi mô dẫn đường hạt phấn. Mô này làm thành con đường cho ống phấn phát triển và cũng đồng thời là nguồn chất dinh dưỡng. Trong vòi nhị có những rãnh, mô dẫn đường nằm trong các rãnh đó. Trong vòi nhị đặc mô dẫn đường tạo thành một hoặc một số dãy nằm trong mô mềm hoặc tập hợp cùng các bó mạch.

Tuyến mật: Mật hoa là dung dịch đường do các tuyến mật của những cây có thụ phấn tiết ra. Tuyến mật có thể phát triển trên những phần khác nhau của cây, có thể ở trên các cơ quan của hoa và cũng có thể ở những cơ quan khác không phải là hoa. Sự xuất hiện tuyến mật là biểu hiện của sự thích nghi với lối thụ phấn nhờ côn trùng hoặc chim của một số loài hoa.

Đài hoa và tràng hoa bao bọc nhị và nhụy tạo thành **bao hoa**. Đó là phần không sinh sản của hoa. Nếu như bao hoa không phân hoá thành đài và tràng rõ rệt thì bao hoa được gọi là bao hoa đơn ; còn nếu đài và tràng phân hoá khác nhau thì bao hoa được gọi là bao hoa kép. Thông thường ở thực vật Hai lá mầm thật thì bao hoa là kép, còn ở thực vật Một lá mầm thì bao hoa đơn, không phân hoá đài và tràng. Hoa trần là những hoa không có bao hoa, ví dụ hoa các cây trầu không, hồ tiêu, rau giấp cá, rau muối... Thường giữa vòng đài và vòng tràng phân biệt nhau rõ về kích thước, hình dạng và màu sắc. Nhưng cũng có khi chúng hoàn toàn giống nhau và có dạng đài (hoa cau, hoa dừa) hoặc dạng cánh (hoa huệ, hoa lay ơn) [2,tr.252-256]

Hoa được đính vào thân cây bởi **cuống hoa**. Mỗi bông hoa đều có 1 cuống hoa, phát sinh từ nách một lá gọi là *lá bắc* hay *lá hoa*. Hoa có thể không có cuống hay còn gọi là *đính gốc*. Có hoa không có lá bắc (hoa bưởi, hoa cải...), có hoa ngoài lá bắc còn có 1-2 lá bắc con nằm vuông góc với lá bắc (hoa muồng), cũng có khi các lá bắc của nhiều hoa hợp lại thành tổng bao (hoa cây rau mùi, thìa là, các cây họ Cúc).

Trục mang các thành phần của hoa (đài hoa, tràng hoa, nhị và nhụy) được gọi là **đế hoa**, là phần cuối của cuống hoa, phình to ra mang bao hoa và các bộ phận sinh sản. Dạng nguyên thủy: đế hoa thường dài, có hình nón (hoa ngọc lan ta, hoa dạ hợp). Trong quá trình phát triển, đế hoa ngắn lại dần trở thành đế phẳng (gặp ở nhiều hoa), có khi lõm thành hình chén (hoa hồng). Có trường hợp, đế hoa phát triển thành một bộ phận riêng mang nhụy, gọi là cuống nhụy, hoặc mang cả nhị và nhụy, gọi là cuống nhị-nhụy (hoa lạc tiên). Đế hoa còn có thể mang đĩa mật.



Các thành phần của hoa

Trong cấu tạo của hoa người ta phân biệt **tính đối xứng** thể hiện ở hoa đều, hoa đối xứng hai bên và hoa không đều (không đối xứng).

Hoa đều hay còn được gọi là hoa đối xứng toả tròn, khi hoa cắt dọc có nhiều mặt phẳng đối xứng. Ví dụ hoa cam, hành, cói... Hoa đối xứng hai bên là hoa mà qua tràng của nó chỉ có thể có một mặt phẳng đối xứng. Ví dụ hoa của nhiều cây thuộc họ Đậu, họ Hoa môi... Các hoa đều nhưng bộ nhị cái ít thành phần hơn thì cũng trở thành hoa đối xứng hai bên. Mặt phẳng của hoa đối xứng kiểu này thường đi qua hướng giữa trước - sau, hoặc hướng ngang như ở họ Thuộc phiện hoặc hướng nghiêng chéo như ở họ Cà. Hoa *không đều* hay không đối xứng là trường hợp hoa không có một mặt phẳng đối xứng nào cả. Hoa không đối xứng thường là do tiêu giảm bớt hoặc hình thành thêm những bộ phận mới (như nhị lép, chựa...) ví dụ ở các đại diện họ Hoàng tinh, họ Chuối hoa.

Bông hoa và cụm hoa: Ở một số nhóm thực vật Hạt kín, hoa thường *đơn độc* và mọc ở vị trí tận cùng của trục. Phần lớn hoa ở thực vật Hạt kín thường tập hợp lại thành cụm hoa. *Cụm hoa* là một cành hoặc một hệ thống cành mang hoa. Mỗi hoa trong cụm thường có một lá bắc (lá hoa) nhỏ, mảnh, thường chóng tàn và cũng có khi tiêu giảm. Cụm hoa ra thành hai kiểu: *kiểu đóng* hay là kiểu xác định và *kiểu mở* hay là kiểu không xác định. Trong kiểu

cụm hoa đống chồi phân sinh tận cùng ngừng sự hình thành lá bắc và sinh ra một hoa tận cùng. Hoa tận cùng này về nguyên tắc nở trước khi các hoa bên phát triển và các hoa bên ở kiểu cụm hoa này có thể nở hướng ngọn, hướng gốc hoặc phân li tùy theo hoa tận cùng. Do vậy, sự phát triển của hoa ở bên bắt đầu ở vùng giữa của cụm hoa và tiếp tục cả hai phía hướng ngọn và hướng gốc. Trong kiểu **cụm hoa mở**, chồi tận cùng của cụm hoa thay vì một hoa tận cùng thì lại tiếp tục phát triển lá bắc "không ngừng" và cuối cùng thì sự sinh trưởng dừng lại và kết thúc bởi sự hình thành một mấu lồi. Về chi tiết, hình thái của tận cùng ở kiểu cụm hoa này cũng rất khác nhau. Ví dụ ở một số cây, mọi hoa bên đều phát triển và tận cùng của cụm có thể rất nhỏ hoặc không nhận thấy được. Trái lại, miền tận cùng của cụm hoa có thể gồm mô phân sinh tận cùng cùng với một ít lá bắc không phát triển cùng với các mầm hoa bên.

Hai kiểu chính của cụm hoa là **cụm hoa "hình chùm"** và **cụm hoa "hình xim"**. Kiểu cụm hoa hình chùm đặc trưng bởi sự hình thành hoa là không xác định từ đỉnh chồi của cụm. Trái lại trong kiểu cụm hoa hình xim thì trục của các hoa bên được kết thúc bởi một hoa ở tận cùng. Thế nhưng cũng có nhiều cụm hoa chùm đơn lại được kết thúc tận cùng bởi một hoa và trái lại có những cụm hoa hình xim lại không có hoa tận cùng. Thuộc về cụm hoa hình chùm có *chùm, chùm kép, ngù, bông, bông nạc, tán, tán kép, hình đầu*. Thuộc cụm hoa hình xim có *xim một ngả* (bao gồm xim xoắn ốc, xim bọ cạp), *xim hai ngả, xim nhiều ngả*...

Sự thụ phấn có sự tham gia của các tác nhân bên ngoài như gió, côn trùng để chuyển hạt phấn từ bao phấn mở cho tới núm nhị cái hay núm bộ nhị cái tiếp nhận. Sự thụ phấn ở thực vật cũng có thể là tự thụ phấn. Những thực vật có hạt ban đầu được thụ phấn thụ động nhờ gió. Đơn giản là chúng tung một lượng lớn hạt phấn để rồi hạt phấn rơi ngẫu nhiên lên noãn của cùng loài đó. Những thực vật này muốn thụ phấn có kết quả thì chúng phải mọc tương đối gần gũi nhau. Hơn thế nữa, hạt phấn do gió mang đi với khoảng cách ngắn hơn là khoảng cách do sâu bọ, côn trùng mang đến. Những cây Hạt trần có thụ phấn nhờ gió, nhưng sự thụ phấn nhờ côn trùng cũng đã được xác lập ở tổ tiên của thực vật Hạt kín.

Động vật thăm viếng hoa và mang theo hạt phấn từ cây này đến cây khác, do đó đã giữ vai trò quan trọng trong quá trình tiến hoá của nhóm thực

vật này. Trong số các thực vật có thụ phấn do côn trùng thì những loại do **ong** thụ phấn là nhiều hơn cả. Ong phát hiện nguồn thức ăn trước hết là do *mùi*, nhưng chúng cũng có thể định vị đến hoa hay cụm hoa bởi *hình dạng và màu sắc của hoa*. Nhiều hoa có *màu xanh và vàng* là đặc trưng cho các cây có hoa được ong thăm viếng. Ong đến thăm hoa vì mật hoa và hạt phấn, chúng dùng các hạt phấn này để làm thức ăn dự trữ cho các ấu trùng phát triển. Ngoài ong ra còn có **bướm** dùng vòi để hút mật. Những hoa được các bướm đêm đến thăm viếng thường có màu *nhợt nhạt, trắng hoặc vàng*, có *mùi nồng* để cho bướm dễ định hướng về đêm. Có những cây được **chim**, nhất là chim hút mật, thụ phấn do *mật hoặc màu hoa*, chim dễ nhận ra *màu đỏ*. **Dơi** thụ phấn cho hoa vì *mật hoa và hạt phấn*. Những hoa thụ phấn do dơi thì chỉ nở về đêm và có màu sáng hoặc trắng [2, tr.267-268.]

1.2.2.2. Nội dung cho trẻ làm quen với hoa để HTBT về hoa

Tác giả Hoàng Thị Phương gợi ý nội dung hướng dẫn trẻ làm quen với hoa có thể phân ra thành phần mang tính khái quát:

+ Những kiến thức cơ bản về hoa có liên quan đến hiểu biết của trẻ, hướng đến sự phát triển nhận thức như tên gọi, đặc điểm, cấu tạo, chức năng, sự phát triển của hoa, điều kiện và môi trường sống của nó...

+ Các hình thức tác động qua lại giữa con người và hoa như: biện pháp giúp đỡ, chăm sóc, bảo vệ,... Nó xác định các nguyên tắc hành vi của trẻ đối với tự nhiên, các chuẩn mực đạo đức trong quan hệ với hoa [21, tr.71].

Tác giả Vũ Thị Diệu Thúy cụ thể hóa các nội dung hình thành biểu tượng về hoa gồm:

- Tên gọi;
- Đặc điểm của hoa như màu sắc, mùi hương,...
- Cấu tạo của hoa phù hợp với chức năng: cánh, nhị, nhụy, lá đài, đài, cuống...; phù hợp với điều kiện hoa nở: nhiệt độ và ánh sáng ban ngày, ban đêm, mùa; lượng nước...
- Biết sự phong phú của các màu hoa, loại hoa, nơi trồng.
- Biết sự phát triển từ nụ nở hoa, tạo quả diễn ra trong TG, theo trình tự, không đảo ngược, có tính chu kỳ (theo mùa)
- So sánh các cặp/nhóm hoa; phân nhóm hoa theo cấu tạo, nơi sống, sự phát triển, tác dụng, ý nghĩa,....

- Hiểu được chức năng, tác dụng, ý nghĩa và cách sử dụng một số loài hoa.
Có thể cắm hoa tươi vào lọ, chăm sóc lọ hoa, giữ gìn hoa [24, tr.81-86]

Ngoài ra, cần giúp trẻ biết thêm các thông tin về hoa bao gồm:

Khám phá mối quan hệ giữa cấu tạo của hoa với chức năng sử dụng chúng, mối quan hệ giữa hoa với động vật và giữa chính hoa với nhau.

Khám phá mối quan hệ giữa hoa với các yếu tố của môi trường : đất, nước, ánh sáng, không khí, các chất khoáng, thời tiết, khí hậu ... Việc chăm sóc cây hoa chính là để thỏa mãn các nhu cầu đó.

Khám phá các loại cây hoa sinh sống ở nhiều vùng miền, sự thích nghi của hoa đối với khí hậu, môi trường sống (vùng sa mạc, các nước có khí hậu lạnh).

Khám phá sự phát triển của hoa, sự thay đổi của hoa theo mùa, quá trình trồng và chăm hoa.

Biết tác dụng, tác hại, cách sử dụng, chăm sóc bảo vệ hoa.

1.2.3. Yêu cầu hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi

a) Kiến thức

Trẻ biết các thông tin về hoa gồm: Tên gọi; đặc điểm, cấu tạo phù hợp với chức năng, sự phong phú của các loại hoa, sự phát triển của hoa, điều kiện sống, tác dụng, tác hại, cách sử dụng, chăm sóc bảo vệ hoa...

b) Kỹ năng

Trẻ có thể hình thành và phát triển các kỹ năng sau:

- Kỹ năng nhận thức: So sánh các cặp/nhóm hoa; phân nhóm hoa theo cấu tạo, nơi sống, sự phát triển, tác dụng, ý nghĩa,....

- Kỹ năng phát triển ngôn ngữ: chính xác hóa vốn từ, nắm đủ ngữ pháp, lời nói mạch lạc.

- Kỹ năng sống: cắm hoa tươi vào lọ, chăm sóc lọ hoa, bảo vệ, giữ gìn hoa; thực hiện những việc nên làm, không nên làm để bảo vệ hoa.

c) Thái độ

Giúp trẻ có thể hình thành thái độ tích cực:

- Thích tìm hiểu các loài hoa

- Vui sướng khi cảm nhận vẻ đẹp, hương thơm, lợi ích của hoa

- Tò mò, háo hức tìm hiểu quá trình hoa nở, sự tạo quả từ hoa...

- Tò thái độ đồng tình với những hành vi chăm sóc, bảo vệ hoa; phản đối những hành vi làm hại đến hoa...

1.2.4. Phương pháp hình thành biểu tượng hoa cho trẻ 5-6 tuổi

Để hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ mẫu giáo 5 – 6 tuổi, trong quá trình tổ chức các hoạt động, GV cần phải phối kết hợp sử dụng nhiều phương pháp khác nhau.

1.2.4.1. Nhóm phương pháp trực quan

Phương pháp trực quan là phương pháp dạy học trong đó giáo viên dùng những vật cụ thể hay cử chỉ, hành động giúp trẻ hình dung được điều cần tìm hiểu. Đây là phương pháp quan trọng làm cơ sở cho các hoạt động nhận thức của trẻ về hoa.

Nhóm phương pháp trực quan gồm có các phương pháp sau:

- Quan sát: Là quá trình nhận thức cảm tính tích cực, là sự tri giác có mục đích, có kế hoạch, có tổ chức đảm bảo sự hình thành và phát triển ở trẻ những biểu tượng đúng đắn về tự nhiên, xã hội.

Cách tiến hành:

Mở đầu quan sát: Khởi gợi tập trung chú ý bằng nhiều thủ pháp nghệ thuật khác nhau tránh gây ấn tượng quá mạnh làm giảm hấp dẫn phần quan sát hoa.

Trọng tâm quan sát: Giao nhiệm vụ quan sát hoa cho trẻ; với *quan sát lần đầu* cô dành thời gian cho trẻ tự quan sát, trao đổi, chia sẻ, bộc lộ cảm xúc, thông tin với nhau, hướng sự tập trung chú ý vào loại hoa để trẻ quan sát theo trình tự của hoa, đặt câu hỏi cho trẻ phát hiện thông tin về hoa; với *quan sát lặp lại* cho trẻ xác định trạng thái của hoa, cần lập mối quan hệ giữa quan sát trước và quan sát ở thời điểm hiện tại; với *quan sát kéo dài* cần lập kế hoạch trước để chọn thời điểm thích hợp cho trẻ quan sát lúc sự thay đổi của đối tượng diễn ra rõ nhất, xác định dấu hiệu và trạng thái của nó (ví dụ: nụ, hoa hé nở, hoa nở, hoa tàn), so sánh với kết quả quan sát lần trước, xác định dấu hiệu liên quan đến sự phát triển, lập mô hình về sự phát triển của hoa.

Kết thúc quan sát: tổ chức trò chơi, bài hát, múa, thơ, truyện, HĐTH, đàm thoại sau quan sát...nhằm: khắc sâu biểu tượng về đối tượng quan sát; tạo tâm thế phấn khởi, thoải mái sau lần quan sát; hình thành nhu cầu quan sát hoa ở những lần sau...

- Sử dụng tài liệu trực quan: tranh ảnh, sơ đồ, mô hình, video...

Cách tiến hành:

+ Để hình thành biểu tượng về hoa:

Trên tiết học: Chuẩn bị tranh ảnh, mô hình có nội dung đa dạng, phong phú về hoa. Cho trẻ xem theo nhóm/cá nhân/cả lớp cùng xem kết hợp đàm thoại về 1 vài đặc điểm đặc trưng của hoa

Ngoài tiết học: Đồ dùng trực quan đa dạng về nội dung, xuất xứ, kích thước... Dán tranh quanh lớp/tường/giá/tủ...theo chủ đề. Cùng xem với trẻ trong các hoạt động đón/ trả trẻ... Khi xem, trò chuyện theo nội dung tranh hoa.

+ Để củng cố, hệ thống hoá và mở rộng kiến thức cho trẻ: chủ yếu trên tiết học. Tái hiện kiến thức đã biết, hệ thống hoá, phân nhóm phân loại hoa kết hợp đàm thoại. Mở rộng hiểu biết về hoa kết hợp dùng lời [25, tr.45-48]

1.2.4.2. Nhóm phương pháp dùng lời

Phương pháp dùng lời là phương pháp dạy học trong đó giáo viên sử dụng lời nói hướng dẫn, giải thích, chỉ dẫn, giao nhiệm vụ hoặc đàm thoại, sử dụng ngôn ngữ nghệ thuật trong bài hát, câu đố, thơ, truyện... giúp trẻ làm quen với hoa.

Nhóm phương pháp dùng lời bao gồm:

- Đàm thoại là quá trình hỏi đáp giữa giáo viên và trẻ, trẻ và trẻ nhằm mục đích củng cố, chính xác hóa, mở rộng hiểu biết của trẻ về hoa ; phát triển ngôn ngữ cho trẻ...

Cách tiến hành:

Đàm thoại trước khi quan sát: Đặt câu hỏi ngắn gọn, đơn giản về một vài dấu hiệu đặc trưng về hoa

Đàm thoại trong khi quan sát: Sử dụng thủ pháp nghệ thuật để khơi gợi và duy trì hứng thú cho trẻ. Sử dụng các câu hỏi đã chuẩn bị: Mỗi câu hỏi nên cho nhiều trẻ trả lời, kịp thời có câu hỏi gợi mở. Sau mỗi câu trả lời cần cho trẻ nhận xét, góp ý; cô khái quát lại. Kịp thời động viên, khích lệ trẻ. Có thể sử dụng đồ dùng trực quan (tranh ảnh, mô hình, hoa tươi, bộ sưu tập...) để khắc sâu, mở rộng kiến thức cho trẻ. Có thể kết hợp với các phương pháp, biện pháp khác: giải thích, chỉ dẫn...

Đàm thoại sau khi quan sát: Chỉ đặt ra những câu hỏi về đối tượng trẻ vừa tri giác, so sánh sự giống và khác nhau của 2-3 loại hoa, phân nhóm phân loại hoa theo dấu hiệu tiêu biểu, hỏi về mối quan hệ giữa hoa với cây, hoa với môi trường, hoa với con người; có thể kết hợp giải thích, giảng giải, truyện, thơ, ca dao... minh họa.

- Sử dụng sách, truyện, thơ, bài hát, câu đố, ca dao, tục ngữ, đồng dao nhằm giúp trẻ khám phá thế giới các loại hoa một cách sinh động, nhẹ nhàng, hấp dẫn. Ví dụ: Bài hát Màu hoa, Hoa trong vườn..., bài thơ Hoa sen, Hoa cúc vàng, Từ hạt đến hoa...; truyện Sự tích hoa hồng, Hoa dâm bụt...

+ Các phương pháp dung lời khác: Trò chuyện, giải thích, giảng giải, chỉ dẫn giao nhiệm vụ, lời nói diễn cảm thuyết phục [25, tr.48-53]

- Nhóm phương pháp thực hành

Phương pháp thực hành là phương pháp dạy học trong đó giáo viên tổ chức cho trẻ tiếp xúc, tác động với các loại hoa hoặc vật thay thế hoa để giúp trẻ khám phá, củng cố, mở rộng hiểu biết, chính xác hóa thông tin về hoa khi hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ.

Nhóm phương pháp thực hành bao gồm các phương pháp:

+ Trò chơi: Trong hoạt động LQVMTXQ sử dụng phổ biến 2 loại trò chơi sau: Trò chơi học tập thuộc nhóm trò chơi có luật nhằm giáo dục và dạy học để hình thành và phát triển trí tuệ, củng cố, bổ sung, phát triển tri thức về các đối tượng; rèn luyện các kỹ năng nhận thức và kỹ năng xã hội...; trò chơi vận động là những trò chơi có luật nhằm phát triển vận động cho trẻ. TC này nhằm phản ánh tập tính, mối quan hệ, sự phát triển và trưởng thành của hoa; mô phỏng hoạt động sinh hoạt, lao động của con người.

Cách tiến hành:

Trước khi chơi: GV nói tên trò chơi, gọi cho trẻ hình dung những trò chơi đã biết; hướng dẫn luật chơi (MGL cho trẻ nhắc lại luật chơi); làm mẫu (với trò chơi mới) rồi trẻ tiến hành chơi.

Trong khi chơi: Hiệu lệnh của cô rõ ràng, dứt khoát để trẻ thực hiện chơi; bao quát hoạt động chơi, kịp thời sửa sai, nhắc nhở giúp trẻ chơi đúng và tích cực vận dụng những hiểu biết vào trò chơi, khuyến khích sự sáng tạo trong khi chơi. Tổ chức dưới dạng thi đua cho các nhóm cùng nỗ lực, tích cực. Sau mỗi lần chơi, cho trẻ nhận xét, cô khái quát khen ngợi kịp thời. Nếu trẻ chơi sai luật, yêu cầu nhắc lại và thực hiện đúng. Nếu trẻ đó chưa làm được thì cho trẻ khác gợi ý, giúp đỡ trẻ chơi đúng và hiểu đúng luật chơi...

Kết thúc chơi: Cho trẻ nhận xét, đánh giá hoạt động chơi của mỗi cá nhân/nhóm, cô nhận xét, góp ý, khen ngợi...

- Thí nghiệm là sự tổ chức cho trẻ tác động vào đối tượng hoa, làm thay đổi đối tượng hoa để kiểm nghiệm một tính chất nào đó hoặc tạo ra một hiện tượng mới của đối tượng...

Trước khi làm thí nghiệm: Cho trẻ phán đoán tên, mục đích, cách tiến hành, kết quả thí nghiệm; nhận xét về các đồ dùng, vật liệu làm thí nghiệm. Ví dụ: Con đoán xem điều gì sẽ xảy ra khi cô cắm bông cúc trắng vào lọ nước màu đỏ?...

Khi làm thí nghiệm: Trẻ tiến hành làm những thí nghiệm đơn giản, an toàn, dễ thực hiện, ví dụ thí nghiệm Đổi màu cho hoa, Hoa tìm ánh sáng.... Khuyến khích trẻ quan sát, phát hiện hiện tượng xảy ra.

Sau khi làm thí nghiệm: Khuyến khích trẻ giải thích hiện tượng. Khuyến khích trẻ rút ra kết luận. Khuyến khích trẻ liên hệ, ứng dụng kiến thức vào thực tế. Cho trẻ tham gia đánh giá hoạt động làm thí nghiệm.

- Mô hình hóa: Là việc tái tạo lại những đặc điểm, thuộc tính đặc trưng khó nhận thấy hoặc các mối quan hệ của sự vật hiện tượng dưới dạng sơ đồ, mô hình trực quan dễ hiểu nhằm phát triển tư duy cho trẻ. Cơ sở của nó là nguyên tắc thay thế, trong đó vật thật được thay bằng vật khác hoặc hình vẽ... với đặc trưng cơ bản là sự phản ánh, chứa đựng trong nó những đặc điểm cơ bản, nguyên mẫu dễ nhận biết nhất.

Cách thực hiện:

Trước khi lập mô hình: Chuẩn bị vật liệu: bìa cứng/giấy khổ rộng; chì; sáp/bút màu..., Thỏa thuận với trẻ để chọn kí hiệu biểu trưng.

Lập mô hình: có thể do từng cá nhân trẻ thực hiện hoặc theo nhóm. Quan sát hiện tượng: hướng dẫn trẻ quan sát các dấu hiệu đặc trưng cần đưa vào mô hình, trẻ phải tự hình dung các dấu hiệu của đối tượng cần thể hiện bằng hình vẽ hoặc ký hiệu tương ứng nào mà cô và trẻ đã thống nhất. Cô và trẻ cùng đưa kí hiệu vào lịch sau mỗi lần quan sát hiện tượng để tạo mô hình

Sử dụng mô hình: Trưng bày mô hình cho trẻ nhận xét, học tập lẫn nhau, cho trẻ phân tích, suy xét kinh nghiệm quan sát và xây dựng mô hình của mình/nhóm mình và rút kinh nghiệm. Có thể tận dụng mô hình tốt làm đồ dùng trực quan... [25, tr.53-59]

1.2.5. Hình thức hình thành biểu tượng hoa cho trẻ 5-6 tuổi

Việc hình thành BT về hoa cho trẻ MG 5-6 tuổi được tiến hành thông qua nhiều hình thức hoạt động của trẻ ở trường mầm non như hoạt động vui

chơi, hoạt động ngoài trời, các hoạt động học tập, tham quan, lao động, ngày hội ngày lễ, ...

Mỗi hình thức hoạt động đều có những ưu thế nhất định, đều rất quan trọng và có ý nghĩa đối với việc tổ chức cho trẻ khám phá môi trường xung quanh nhằm hình thành BTVH cho trẻ. Quá trình tổ chức các hình thức ngoài động học có chủ đích củng cố tích lũy cho trẻ những kiến thức về BTVH, tạo cơ hội cho trẻ thực hiện các hoạt động khám phá đa dạng, phong phú, trẻ ứng dụng những kiến thức thu được vào việc giải quyết các tình huống xảy ra trong cuộc sống. Mỗi hình thức có thể mạnh riêng, khi tổ chức các hoạt động cho trẻ, GV cần biết khai thác, sử dụng các hình thức một cách triệt để và hiệu quả.

1.2.5.1. Hoạt động ngoài trời

Tổ chức hoạt động ngoài trời nhằm HTBT về hoa cần đảm bảo các hoạt động chính:

1. Ôn định tổ chức, khơi gợi hứng thú

2. Nội dung

2.1. Hoạt động có chủ đích

Có thể lựa chọn 1 trong các cách thức sau cho trẻ hoạt động có chủ đích:

- Quan sát: tùy đối tượng quan sát, độ tuổi của trẻ để tổ chức theo nhóm/cả lớp/cá nhân. Tạo cơ hội cho trẻ sử dụng tối đa các giác quan để trẻ khám phá đặc điểm của hoa. Khuyến khích trẻ giải quyết các tình huống xảy ra trong thực tiễn. Cô giải thích, chỉ dẫn ngắn gọn, dễ hiểu. Tăng sử dụng các từ tượng thanh, tượng hình; kết hợp cho trẻ so sánh, phân nhóm phân loại hoa.

- Thí nghiệm: nên tổ chức các thí nghiệm đơn giản với nắng, gió, nước, không khí, ảnh hưởng của môi trường với hoa, cây hoa.

- Lao động: có thể tổ chức cho trẻ lao động vừa sức trong tự nhiên: xới đất, gieo hạt, chăm cây hoa, nhặt lá rụng...

- Làm bộ sưu tập: cho trẻ đi sưu tầm các bộ phận của hoa, sưu tầm hoa theo nhóm, tập trung về nơi quy định sắp xếp hoa theo trình tự phù hợp tạo thành bộ sưu tập. Ví dụ: sưu tập lá hoa theo màu, theo dạng cánh...

- Thống kê các loại hoa

Giao nhiệm vụ cho mỗi trẻ hoặc nhóm trẻ thống kê các loại hoa cần quan sát theo phiếu thống kê, cuối thời gian đi thống kê, tập trung trẻ nêu kết quả thống kê của mình hoặc nhóm mình, so sánh với kết quả của các nhóm khác. Nhận xét, đánh giá hoạt động thống kê...

2.2. Trò chơi tập thể

Tổ chức những trò chơi vận động, nhảy dân vũ, trò chơi dân gian... phù hợp đối tượng quan sát, ví dụ sử dụng trò chơi Chồng nụ chồng hoa, Bỏ hoa (Bỏ giẻ)...

2.3. Chơi tự do

Trẻ tự chọn trò chơi theo ý thích hoặc chơi với những đồ chơi cô và trẻ đã chuẩn bị. Tạo cơ hội cho trẻ được đổi trò chơi trong thời gian chơi tạo cảm giác thoải mái, vui vẻ cho trẻ; ví dụ chơi Đố hoa, Đối hoa, Xâu hoa, thả thuyền hoa... [25, tr.73-74]

1.2.5.2. Hoạt động lao động

Trước khi lao động:

+ Cho trẻ phán đoán nhiệm vụ cần thực hiện qua việc quan sát các dụng cụ, đối tượng lao động, địa điểm, thời điểm thực hiện nhiệm vụ... qua việc trả lời câu hỏi: “Sẽ làm gì?”, sau đó GV cho trẻ biết công việc trẻ sẽ làm. Ví dụ: Các con thấy bồn hoa đang gặp phải vấn đề gì, chúng mình cần làm gì giúp cây trong bồn?

+ Giao nhiệm vụ lao động: GV chia nhóm nhỏ cho trẻ phân công nhiệm vụ mỗi thành viên trong nhóm. Việc giao nhiệm vụ cần tùy thuộc vào trạng thái sức khỏe của mỗi trẻ, cần giao nhiệm vụ vừa sức với trẻ, ví dụ: nhóm bạn gái khéo tay thì nhặt cỏ, nhóm bạn trai khỏe hơn thì đi lấy nước về tưới cây...

+ Yêu cầu trẻ xác định trình tự các thao tác và diễn đạt đúng từ chỉ trình tự từ lúc bắt đầu đến khi kết thúc công việc; GV bổ sung (nếu cần), chính xác hóa trình tự cần thực hiện, khuyến khích sự sáng tạo nếu có trong phạm vi đảm bảo an toàn cho trẻ để giải đáp cho câu hỏi “Làm như thế nào?”.

+ Yêu cầu trẻ xác định các đồ dùng cần sử dụng để thực hiện nhiệm vụ.

+ Khuyến khích trẻ xác định mục đích của nhiệm vụ lao động được giao qua việc trả lời câu hỏi “Làm để làm gì?”, dự kiến trước kết quả lao động.

+ Quy định với trẻ về TG thực hiện nhiệm vụ để trẻ ước lượng TG, xác định tốc độ thực hiện nhiệm vụ.

Trong khi lao động: Tổ chức cho trẻ thực hiện nhiệm vụ đã thống nhất. GV bao quát hoạt động của trẻ, kịp thời hỗ trợ, hướng dẫn trẻ, nhất là khi trẻ thực hiện những kỹ năng mới, GV có thể cùng tham gia với trẻ nếu cần. GV nhắc nhở trẻ quan tâm đến TG để trẻ chú ý việc điều chỉnh tốc độ thực hiện

hoạt động; cuối giờ lao động, GV phát tín hiệu kết thúc TG để trẻ dừng việc thực hiện lao động.

Sau khi lao động: Cho trẻ sắp xếp dụng cụ lao động vào nơi quy định, vệ sinh cá nhân. Tổ chức cho trẻ tự đánh giá, đánh giá tinh thần làm việc; kết quả công việc so với dự đoán ban đầu; kinh nghiệm thực hiện trình tự lao động; TG thực hiện; kinh nghiệm về việc điều chỉnh tốc độ làm việc của bản thân và các bạn. GV chính xác hóa các ý kiến của trẻ, khuyến khích, động viên, khen ngợi trẻ, khơi gợi ý tưởng vận dụng kinh nghiệm sử dụng TG của trẻ vào những hoạt động kế tiếp.

1.2.5.3. Hoạt động khám phá khoa học về hoa

Hoạt động học có chủ đích có ưu thế trong việc hình thành các biểu tượng toàn diện, sâu sắc, các khái niệm sơ đẳng về hoa, chính xác hóa, hệ thống hóa, mở rộng kiến thức và phát triển các kỹ năng nhận thức cho trẻ về hoa. Việc hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ có thể thực hiện trong 3 loại giờ học KPKH sau:

**** Khám phá về 1 đối tượng***

1. Khơi gợi hứng thú cho trẻ chú ý vào đối tượng

2. Nội dung

2.1. Khám phá

Quan sát (ưu tiên vật thật) để trẻ trò chuyện, trao đổi thông tin, nhận xét các đặc điểm của hoa. Với những đặc điểm mà nhiều trẻ chưa biết, nên cho quan sát vật thật hoặc tranh ảnh, mô hình. Về các mối liên hệ của đối tượng: hỏi để trẻ suy luận.

- Trình tự cho trẻ khám phá đối tượng tùy thuộc vào dạng đề tài:

+ Đề tài khám phá trọn vẹn thông tin về 1 đối tượng, ví dụ đề tài *Hoa sen* thì cho trẻ khám phá đầy đủ theo trình tự thông tin từ tên gọi đến cách sử dụng, chăm sóc, bảo vệ... Kết hợp sử dụng vật thật, ảnh, video... giúp trẻ khám phá đối tượng.

+ Đề tài khám phá một biểu tượng về đối tượng, ví dụ *Sự phát triển của hoa hồng* thì sử dụng video hoặc tranh liên hoàn cho trẻ xem 1-2 lần để trẻ tự thu nhận thông tin khái quát về đối tượng, sau đó đặt câu hỏi giúp trẻ nhận xét, chia sẻ hiểu biết về từng giai đoạn, từng vấn đề.

- Yêu cầu: Chú ý những đặc điểm đặc thù, các mối quan hệ nhân quả đơn giản của đối tượng, qui luật sinh trưởng, phát triển của đối tượng... Cho

trẻ hoạt động theo nhóm nhỏ hoặc cá nhân. Cô sử dụng câu hỏi khái quát, suy luận, phán đoán....

Vận động chuyển tiếp: cho trẻ chơi trò chơi vận động hoặc vận động theo nhạc... giúp trẻ thay đổi tư thế, duy trì hứng thú.

2.3. Mở rộng

Mở rộng một số đặc điểm, thuộc tính, mối quan hệ... của hoa.

2.3. Khái quát, giáo dục

2.4. củng cố:

Tô màu, vẽ bộ phận còn thiếu, tạo hình, ghép hình, ghép tranh, mô phỏng quá trình phát triển, giải câu đố, kể chuyện, hát, kể nối tiếp...

3. Kết thúc

* **Khám phá một số đối tượng**

* Phương án 1:

1. Khởi gợi hứng thú cho trẻ chú ý vào đối tượng

2. Nội dung

2.1. Khám phá

Cho trẻ trò chuyện, trao đổi sự hiểu biết với nhau, nhận xét đặc điểm đặc trưng của từng đối tượng, kết hợp xem vật thật, mô hình, băng hình, tranh ảnh, thí nghiệm...

+ Mỗi tiết học có thể cho trẻ nhận xét đặc điểm đặc trưng của từ 4-7 loại hoa

+ Khi cho trẻ nhận xét đặc điểm cần nhấn mạnh những đặc điểm đặc trưng, rõ nét của đối tượng, tránh lan man.

+ Có thể cho trẻ nhận xét đặc điểm của các loại hoa gần gũi mà không cần nhất thiết sử dụng ĐDTQ; so sánh 2-3 cặp hoa; có thể tổ chức dưới dạng hoạt động tập thể/nhóm/cá nhân...; sử dụng câu hỏi khái quát, hỏi về cách thức tìm hiểu, khám phá(có đặc điểm gì?như thế nào?làm thế nào để biết...).

Tạo cơ hội cho trẻ đặt câu hỏi cho bạn bè, ứng dụng kiến thức vào thực tế. Cô giúp trẻ tìm ra các mối quan hệ của đối tượng. Chủ yếu hoạt động theo nhóm nhỏ hoặc cá nhân.

Vận động chuyển tiếp: cho trẻ chơi trò chơi vận động hoặc vận động theo nhạc... giúp trẻ thay đổi tư thế, duy trì hứng thú.

2.2. So sánh các cặp đối tượng

Chọn các cặp hoa có nhiều điểm tương đồng cho trẻ so sánh, tìm ra những điểm khác, giống nhau của mỗi cặp. So sánh từ 2 cặp hoa trong 1 giờ học.

Có thể so sánh ngay sau khi khám phá xong từng cặp hoa hoặc khám phá hết các loại hoa rồi chọn các cặp hoa tương đồng ra để so sánh.

2.3. Mở rộng

Có thể xem tranh ảnh, mô hình, băng hình... về một số đặc điểm của các loại hoa đó hoặc một số hoa khác.

2.4. Khái quát, giáo dục

Dựa trên kết quả so sánh để khái quát, giáo dục trẻ.

2.5. Củng cố

Tổ chức các hoạt động củng cố về các đối tượng vừa khám phá, có hoạt động ở trạng thái tĩnh và động đan xen.

Nên tổ chức các trò chơi phân nhóm hoa.

3. Kết thúc

* Phương án 2:

Tổ chức khám phá KH hoa thông qua hoạt động chơi, tạo hình, âm nhạc... Chỉ thực hiện khi trẻ tích lũy tương đối đầy đủ, chính xác biểu tượng về các loại hoa; biết chơi các dạng trò chơi, biết thực hiện các dạng hoạt động tạo hình... Tổ chức tiết học theo phương án này sinh động, hấp dẫn và hiệu quả hơn.

Giáo viên chuẩn bị đủ các đồ chơi, học liệu cần thiết; xử lý linh hoạt cá tình huống xảy ra. Các trò chơi, hoạt động theo phương án này phải củng cố được kiến thức về các loại hoa; hoạt động động và tĩnh phải hài hòa, cân đối; kết hợp chơi tập thể/nhóm/cá nhân...

* **Hình thành khái niệm sơ đẳng và phân nhóm đối tượng**

1. Khởi gợi hứng thú cho trẻ chú ý vào các nhóm đối tượng

2. Nội dung

2.1. Khám phá

Cho trẻ tiếp xúc với hoa để nhận xét đặc điểm đặc trưng chung của 2-4 nhóm (mỗi nhóm 2-6 hoa); mở rộng kiến thức ngay ở từng nhóm. Cho trẻ tự đặt tên nhóm và kể tên các loại hoa của mỗi nhóm.

Có thể chọn 1 trong 3 cách tiếp xúc và nhận xét đối tượng:

+ Tập thể: cả lớp cùng quan sát, nhận xét những nhóm hoa cô đã xác định.

+ Nhóm: chia lớp thành các nhóm tương ứng với các nhóm hoa, mỗi nhóm xem và thảo luận về 1 nhóm hoa... Cho trẻ bốc thăm, tìm nhóm hoa để xem và thảo luận, nhận xét.

+ Cá nhân: sau khi đi tham quan/ triển lãm/xem phim...mỗi trẻ chọn cho mình 1 bức tranh/vật thật về loại hoa mình thích; sau đó tự cho trẻ lập nhóm, gọi những trẻ có tranh cùng nhóm lên để trò chuyện, nhận xét...

Câu hỏi có thể do cô đưa ra hoặc do các nhóm tự đặt câu hỏi cho nhau. Câu hỏi phải có tính khái quát cao.

Có thể tổ chức theo phương án 2 nếu trẻ thực hiện được.

Lưu ý: khái niệm sơ đẳng cần trình bày ngắn gọn, dễ hiểu, chính xác.

Vận động chuyển tiếp: cho trẻ chơi trò chơi vận động hoặc vận động theo nhạc... giúp trẻ thay đổi tư thế, duy trì hứng thú.

2.2. So sánh

Cho trẻ so sánh các nhóm hoa với nhau; đưa ra khái niệm chung.

2.3. Mở rộng

Mở rộng các nhóm hoa khác ngoài những nhóm đã nhận xét hoặc cách phân nhóm khác.

2.4. Khái quát, giáo dục

Dựa trên kết quả so sánh để khái quát, giáo dục trẻ.

2.5. Củng cố

Tổ chức các hoạt động phân nhóm: trò chơi, tạo hình, thơ truyện...

3. Kết thúc [25, tr.62-72]

Tóm lại, các giờ học khám phá khoa học về MTXQ là hình thức chủ yếu cung cấp cho trẻ những kiến thức và kỹ năng cần thiết về các BT hoa một cách hệ thống, logic và khoa học. Trong đó, trò chơi học tập được coi là một trong những phương pháp quan trọng hình thành BTTV cho trẻ có hiệu quả cao. Có thể nói rằng, trò chơi học tập có ý nghĩa giáo dục và phát triển trí tuệ đặc biệt quan trọng đối với sự phát triển nhân cách của trẻ, nó tác động đến việc củng cố kiến thức và phát triển các quá trình nhận thức như cảm giác, trí giác, tư duy, tưởng tượng của trẻ. Nó được coi như một phương tiện hữu hiệu, có tính định hướng đối với sự phát triển trí tuệ của trẻ. Do vậy, nó là phương tiện quan trọng để phát triển trí tuệ cho trẻ mẫu giáo nói chung và trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi nói riêng [31, tr.24].

1.3. LÍ LUẬN VỀ TRÒ CHƠI HỌC TẬP NHẪM HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG VỀ HOA CHO TRẺ 5 – 6 TUỔI

1.3.1. Cấu trúc của trò chơi học tập

Cấu trúc của TCHT gồm các thành tố sau: Nhiệm vụ nhận thức (nội dung chơi), các hành động chơi (động tác chơi) và luật chơi (quy tắc chơi).

Nhiệm vụ nhận thức: Đây chính là nội dung chơi có tính chất như một bài toán mà trẻ phải dực trên các điều kiện đã cho. Trong trò chơi ” cửa hàng đồ chơi”, nhiệm vụ nhận thức ở đây là: Cùng cố kiến thức về đồ chơi, tính chất, đặc điểm, ý nghĩa sử dụng của chúng; phát triển ngôn ngữ nói mạch lạc và kỹ năng xác định dấu hiệu đặc trưng của đồ vật; giáo dục óc quan sát, tính tích cực của trẻ.

Nội dung chơi là thành phần cơ bản của trò chơi học tập, nó kêu gọi hứng thú sinh động của trẻ, kích thích tính tích cực và nguyện vọng chơi của trẻ. Mỗi một TCHT có nhiệm vụ dạy học của mình, chính điều đó làm cho trò chơi này khác với trò chơi kia. Khi xác định nhiệm vụ nhận thức cần tránh nhắc lại nội dung. Khi chơi loại TCHT, trẻ em giải quyết nhiệm vụ này dưới hình thức học tập bằng những hành động chơi nhất định [11, tr.188].

Các hành động chơi: là thành phần chính của trò chơi học tập, thiếu chúng thì không còn là trò chơi nữa. Các hành động chơi như là họa tiết của chủ đề chơi. Vậy hành động chơi chính là những hành động trẻ làm lúc chơi. Những hành động ấy càng phong phú, nhiều hình nhiều vẻ bao nhiêu thì số trẻ tham gia vào trò chơi càng nhiều bấy nhiêu và bản thân trò chơi càng lí thú bấy nhiêu. Những động tác chơi do cô giáo thực hiện cho phép cô có thể hướng dẫn trò chơi thông qua ” tiến trình làm thử” [11, tr.188].

Luật chơi là một thành tố không thể thiếu được của trò chơi học tập, chính là quy tắc chơi. Nhờ có luật chơi, nhà giáo dục có thể điều khiển được hành vi của trẻ em cũng như quá trình sự phạm trong khi chơi. Mỗi trò chơi học tập đều có luật chơi do nội dung chơi quy định. Những luật này có một vai trò to lớn: nó xác định tính chất, phương pháp hành động, tổ chức và điều khiển hành vi cùng mối quan hệ lẫn nhau của trẻ trong khi chơi. Luật chơi càng chính xác bao nhiêu thì trò chơi càng căng thẳng và quyết liệt bấy nhiêu, trong luật chơi chứa đựng những chuẩn mực đạo đức, yêu cầu đối với hành vi của trẻ em, điều khiển mối quan hệ giữa các thành viên chơi cùng nhau và cuối cùng nó chính là phương tiện giáo dục trẻ em. Những luật chơi trong trò chơi học tập là tiêu chuẩn đánh giá hành động chơi đúng hay sai.

Trong trò chơi học tập vị trí của mọi trẻ tham gia trò chơi như nhau và được xác định bằng luật chơi. Luật chơi là tiêu chuẩn khách quan để đánh giá khả năng của trẻ. Nắm được luật chơi – có nghĩa là làm chủ được hành vi của mình, học cách điều khiển nó, học cách tuân thủ các nhận định [11, tr.188].

Như vậy, cả 3 thành tố tạo nên cấu trúc TCHT, nội dung chơi, hành động chơi và luật chơi có mối quan hệ hữu cơ với nhau, trong đó nội dung chơi có vai trò quyết định nó xác định tính chất của hành động chơi và luật chơi. Luật chơi giúp thực hiện hành động chơi thông qua nội dung chơi nhằm giải quyết nhiệm vụ chơi cũng chính là nhiệm vụ nhận thức.

1.3.2. Phân loại trò chơi học tập

TCHT của trẻ mẫu giáo rất đa dạng về thể loại. Tuy nhiên cho đến nay vẫn chưa có ý kiến thống nhất về phân loại TCHT. Và do vậy, trên thực tế có nhiều cách phân loại TCHT. Mỗi cách phân loại dựa theo một điểm tựa nhất định.

a. *Dựa trên phương tiện tổ chức*, trò chơi học tập có các loại sau

- Trò chơi sử dụng vật thay thế (đồ chơi, tranh ảnh, loto...)
- Trò chơi dùng lời hoặc cử chỉ điệu bộ
- Trò chơi sử dụng vật thật làm đồ chơi [19, tr.62].

b. *Dựa trên nhiệm vụ học tập* được đưa vào trò chơi, TCHT bao gồm:

- Trò chơi học tập nhằm cung cấp biểu tượng, tri thức mới.
- Trò chơi học tập nhằm củng cố tri thức, biểu tượng đã học.

c. *Dựa trên ý nghĩa của TC* đối với sự phát triển của trẻ, TCHT bao gồm:

- Trò chơi học tập nhằm rèn luyện sự nhạy bén của các giác quan, óc quan sát cho trẻ.

- Trò chơi học tập nhằm cung cấp biểu tượng, tri thức mới và củng cố biểu tượng, tri thức đã biết.

- Trò chơi rèn luyện các thao tác tư duy, óc tưởng tượng sáng tạo.

- Trò chơi nhằm phát triển ngôn ngữ.

- Trò chơi nhằm rèn luyện khả năng tập trung chú ý và sự nỗ lực ý chí của trẻ.

d. *Dựa trên mục đích cho trẻ KPKH*, TCHT bao gồm:

- Trò chơi nhằm khám phá 1 đối tượng: Kể nối tiếp, Tô màu, Ghép hình...

- Trò chơi nhằm khám phá 1 số đối tượng: Kể nối tiếp, Hoa gì biến mất, Hoa nào quả này...

- Trò chơi nhằm khám phá các nhóm đối tượng: Kể đủ 3 thứ, Hoa nào khác loại, Phân nhóm hoa theo nơi sống...[25, tr.54-55].

Sự phân loại trên đây chỉ có ý nghĩa tương đối bởi lẽ nhiều trò chơi học tập nó phản ánh đầy đủ các tiêu chí phân loại trò chơi học tập nêu trên... [7, tr.27].

1.3.3. Vai trò của trò chơi học tập đối việc hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi

TCHT có ý nghĩa quan trọng trong việc giáo dục và phát triển nhân cách cho trẻ. Nó tác động trực tiếp đến việc củng cố kiến thức và phát triển các quá trình nhận thức cho trẻ.

Việc tổ chức chơi cho trẻ dựa trên lý thuyết vùng phát triển gần nhất của Vygotski. Nhờ sự giúp đỡ của người lớn tổ chức cho trẻ hoạt động phù hợp với khả năng chúng thì trẻ có thể giải quyết được các vấn đề mà chúng chẳng bao giờ có thể tự mình giải quyết được. Tuy nhiên, vai trò của người lớn cần được thể hiện như thế nào để không lấn át vai trò chủ thể của trẻ luôn là câu hỏi đặt rõ cho người lớn khi tham gia vào chơi cùng trẻ.

Các nhà sư phạm phương Tây (Úc, Mỹ, Canada, Liên Xô cũ, Nga đã khái quát vai trò của giáo viên bằng hình tượng "điểm tựa", "thang đỡ" trong trò chơi của trẻ. Mặc dù còn có những điểm bất đồng về ảnh hưởng của người lớn đến trò chơi của trẻ, nhưng họ đều gặp nhau ở chỗ đề tạo điều kiện giúp đỡ trẻ thực sự trong khi chơi đòi hỏi giáo viên phải là người công tác, người làm mẫu người cổ vũ khuyến khích trẻ chơi, người dàn xếp, điều phối các mối quan hệ người quan sát, theo dõi trẻ chơi và giúp đỡ khi cần thiết, kịp thời giải quyết mâu thuẫn giữa trẻ, là người lên kế hoạch chơi và đảm bảo môi trường chơi và sự an toàn của trẻ trong khi chơi [7, tr.14].

Như vậy người lớn là người tổ chức tạo điều kiện giúp đỡ và rất trẻ trong khi chơi. Trẻ mẫu giáo ham học hỏi thích khám phá và tìm hiểu môi trường xung quanh. Chúng thực sự là những chủ thể với những năng lực riêng, có khả năng tư duy, sáng tạo và giao tiếp với mọi người. Trong trò chơi học tập bắt buộc trẻ phải giải quyết một nhiệm vụ nhận thức nào đó dưới hình thức chơi nhẹ nhàng thú vị, trò chơi đòi hỏi trẻ phải cố gắng hết mình, khắc phục khó khăn và tập trung suy nghĩ tìm ra phương thức giải quyết nhiệm vụ và trò chơi đặt ra. Như vậy, trò chơi này đã tạo cho trẻ cơ hội và điều kiện để hoạt động tích cực giúp trẻ có thể hoàn thiện và phát triển ngay chính bản thân mình. Trong trò chơi học tập trẻ là chủ thể tích cực hoạt động, tích cực tìm kiếm khám phá thế giới xung quanh với bao điều bí ẩn thú vị nhằm thỏa mãn nhu cầu nhận thức của mình. Tuy nhiên, cũng như các loại trò chơi khác, đặc biệt là trong trò chơi học tập của trẻ mẫu giáo vai trò của người lớn không bị loại bỏ mà đây chỉ thay chức năng dạy thành chức năng tổ chức tạo điều

kiện cho trẻ phát huy tính tích cực của chúng trong khi chơi. Giáo viên mầm non với vai trò là "điểm tựa" "thang đỡ", là bạn chơi của trẻ có thể sử dụng các nhóm phương pháp và biện pháp tổ chức cho trẻ chơi dưới hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp nhằm giúp trẻ tiếp thu được không chỉ những tri thức, kỹ năng, kỹ xảo mới mà còn hình thành ở trẻ thế giới quan và phát triển năng lực nhận thức của chúng [7, tr.14-15].

1.3.4. Thiết kế và sử dụng trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5 – 6 tuổi

1.3.4.1. Nguyên tắc thiết kế trò chơi học tập

+ Đảm bảo tính mục đích

Việc thiết kế TCHT hướng tới mục đích làm phong phú, chính xác, khái quát hơn những biểu tượng đã có ở trẻ.

Vì vậy nhiệm vụ chơi, hành động chơi và luật chơi của TC phải hấp dẫn, tạo cho trẻ sự hứng thú, tập trung và đòi hỏi trẻ phải vận dụng các kiến thức, kỹ năng, các thao tác tư duy (phân tích, so sánh, tổng hợp, khái quát hóa) để giải quyết nhiệm vụ nhận thức mà TC đặt ra cho trẻ.

+ Đảm bảo tính hấp dẫn

Việc thiết kế các TCHT cho trẻ mẫu giáo phải thực sự hấp dẫn, lôi cuốn sự tập trung chú ý, hứng thú của trẻ, phải luôn gắn với đặc điểm cá nhân (nhu cầu, xúc cảm, tình cảm, trình độ phát triển của trẻ, với tính chất của hoạt động chơi) để trẻ tự nguyện tham gia vào trò chơi, tích cực vận dụng vốn hiểu biết của mình để giải quyết nhiệm vụ nhận thức trong hoàn cảnh chơi sinh động, hấp dẫn muốn chơi tiếp

Muốn vậy, TCHT phải hấp dẫn trẻ từ tên gọi của TC, cách chơi, nội dung chơi phải phù hợp với khả năng của trẻ, không quá khó cũng không quá dễ. Đồ chơi phải hấp dẫn, dễ làm, dễ tận dụng từ nguồn nguyên vật liệu sẵn có...

+ Đảm bảo tính hệ thống và tính phát triển

Nguyên tắc này đòi hỏi khi thiết kế TC cho trẻ thì các TC phải được sắp xếp từ đơn giản đến phức tạp, từ dễ đến khó, yêu cầu nhiệm vụ nhận thức, luật chơi, hành động chơi phải được phức tạp hóa trong quá trình trẻ tham gia chơi theo trình tự logic hợp lý: Những kiến thức mới phải dựa trên những kiến thức trẻ đã học, đồng thời làm cơ sở cho trẻ tiếp thu những kiến thức.

Dựa vào nội dung cần hình thành cho trẻ, đặc điểm nhận thức của trẻ, các TCHT được thiết kế theo các nhóm. Trong mỗi nhóm, các TC lại được sắp xếp

thành các nhóm nhỏ, tùy theo mục đích sử dụng với độ phức tạp tăng dần.

Các TC có nhiều mức độ chơi để đáp ứng các mức độ nhận thức và kinh nghiệm khác nhau của trẻ. Việc thiết kế TC cho mỗi nội dung được thể hiện dưới nhiều hình thức chơi, nhiều cách chơi để mỗi trẻ có thể tự chọn những TC, cách chơi khác nhau tùy theo hứng thú và mức độ phát triển của bản thân mình.

Bên cạnh đó, TC được thiết kế theo hướng mở để với cùng một TC có thể chơi theo nhiều cách với mức độ yêu cầu khác nhau, chơi ở nhiều thời điểm mà không nhàm chán.

+ Đảm bảo tính đa dạng

Việc thiết kế các TC trong hệ thống phải đa dạng, phong phú. Cần tạo ra những hình thức mới cho một nội dung hình thành biểu tượng đã cũ, cần làm tang độ mới lạ, hấp dẫn, tránh rập khuôn, trùng lặp hình thức của những TC cũ nhằm tạo cơ hội cho trẻ thực hành, vận dụng vốn hiểu biết thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau và sử dụng khả năng tư duy của mình để giải quyết nhiệm vụ nhận thức trong những tình huống chơi đa dạng, phong phú.

+ Đảm bảo tính linh hoạt

Việc thiết kế TCHT tùy theo nội dung của chương trình quy định, theo hoạt động chơi của trẻ, điều kiện đồ chơi, năng lực tổ chức, hướng dẫn của giáo viên để tạo nên một hệ thống TC luôn mới [7, tr.36-37]

1.3.4.2. Quy trình thiết kế trò chơi học tập

+ Xác định nhiệm vụ

Nhiệm vụ nhận thức của các TCHT chính là sự cụ thể hoá các nội dung cần hình thành cho trẻ. Tương ứng với các nội dung sẽ có nhiệm vụ nhận thức. Mỗi một nội dung trên lại được triển khai bởi nhiều nhiệm vụ nhận thức, thông qua nhiều TC khác nhau. Mỗi một TC trong nhóm được triển khai bởi nhiều nhiệm vụ nhận thức, thông thường nhiệm vụ nhận thức được thể hiện rõ ở tên gọi của mỗi TC, ví dụ: Kể nối tiếp các loại hoa, Kể đủ 3 thứ, Thi cắm hoa, Hoa nở mùa nào...

+ Xác định các hành động chơi

Hành động chơi trong TCHT là hệ thống các thao tác, chủ yếu là thao tác trí óc, nhằm thực hiện nhiệm vụ nhận thức mà TC đặt ra. Đó là những hành động trẻ thực hiện trong khi chơi. Trong TCHT, hành động chơi càng phong phú, nhiều hình thức bao nhiêu thì càng hấp dẫn với trẻ bấy nhiêu, số

lượng trẻ tham gia TC càng nhiều thì bản thân TC càng lý thú bấy nhiêu.

Hành động thường gặp trong các TCHT là các loại hành động: vận động, khám phá, giấu tìm, chấp ghép, so sánh, đồ đoán, phân nhóm...

Vận động của trẻ trong các TC: Nó đem lại cho trẻ những xúc cảm tích cực, là nguồn vui lớn của trẻ. Vận động như một ký hiệu biểu thị nội dung biểu tượng, tức là nội dung biểu tượng được trực quan hoá bằng vận động. Tuy nhiên, khối lượng vận động đưa vào TC không nên quá lớn để tránh dẫn đến sự mệt mỏi cho trẻ [7, tr.38].

Hành động so sánh: ví dụ như so sánh các loại hoa hoặc các nhóm hoa với nhau để tìm ra các sự khác biệt như: màu sắc, hình dạng cánh, nơi sống,...

Hành động đồ đoán: Đây là những hành động giúp trẻ thoả mãn trí tò mò, nhu cầu giao tiếp và tìm hiểu về MTXQ.

Hành động giấu tìm: Đây là hành động có tác dụng phát huy ở trẻ sự nhanh trí, nhanh nhẹn, tháo vát, khả năng tinh ý, tìm tòi. Thông qua nhiệm vụ của TC, giáo viên có thể yêu cầu trẻ đi tìm những loại hoa hoặc các bộ phận của hoa... ở các vị trí khác nhau trong lớp học theo yêu cầu của giáo viên hoặc của bạn chơi để thực hiện được nhiệm vụ của TC.

Hành động đóng vai: Các vai chơi sẽ kích thích hứng thú của trẻ rất nhiều bởi nó thể hiện mong muốn vươn tới cuộc sống, thực hàng ngày của trẻ, nó thúc đẩy trẻ tham gia vào trò chơi, ví dụ: vai người nội trợ, vai người bán hàng hoa, người mua hoa...

Hành động tháo, lắp ghép của trẻ trong TCHT có tác dụng làm chính xác hơn biểu tượng về hoa thông qua việc trẻ tri giác thật kỹ bông hoa cùng với các thành phần, chi tiết của nó để nhận biết những đặc điểm đặc trưng của hoa để tháo, lắp ghép theo yêu cầu, lắp ghép các bộ phận thành tranh bông hoa nguyên vẹn.

Nhìn chung, các hành động chơi trên đã lôi cuốn trẻ vào cuộc chơi đã thực hiện nhiệm vụ nhận thức.. Sự phối hợp giữa các hành động trong TC là cần thiết, các hành động chơi càng đa dạng bao nhiêu thì TC càng hấp dẫn trẻ bấy nhiêu [7, tr.39].

+ Lựa chọn đồ chơi.

Đồ chơi là dụng cụ, là phương tiện để tiến hành TCHT. Đồ chơi được giáo viên sử dụng với tư cách là phương tiện điều khiển, hỗ trợ hoạt động chơi của trẻ. Đồ chơi tạo điều kiện cho trẻ tích cực vận động, kích thích trẻ tư

duy... Đồ chơi được lựa chọn với số lượng và kiểu loại khác nhau tùy thuộc vào mục đích, nội dung các TC, cũng có thể sử dụng thêm đồ chơi để tăng phần hứng thú của trò chơi hay góp phần làm chính xác hơn động tác vận động theo nhạc. *Về số lượng*, tùy vào từng trò chơi cụ thể, có những trò chơi cần chuẩn bị đồ chơi tuy nhiên có những trò chơi không nhất thiết phải chuẩn bị đồ chơi. Số lượng và kiểu loại đồ chơi tùy thuộc vào mục đích, nội dung hình thành cho trẻ. Số lượng đồ chơi đưa vào không nên quá nhiều, điều này sẽ làm trẻ sao nhãng việc thực hiện nhiệm vụ nhận thức, chỉ nên vừa đủ cho trẻ tri giác và hành động với chúng. Như vậy giáo viên mầm non cần linh hoạt khi quyết định sử dụng đồ chơi trong TCHT. *Về kiểu loại*, tùy thuộc vào mục đích chơi để lựa chọn kiểu loại, có thể đồ chơi chỉ nhằm làm tăng sự hứng thú chỉ cần đồ chơi mô tả được một hình ảnh nào đó về đối tượng và đảm bảo tính thẩm mỹ để trẻ thích được sử dụng nó và lôi cuốn trẻ vào trò chơi. Đồ chơi nhằm tăng cường tính chính xác hoặc nâng cao độ khó của động tác cần chú ý đến việc sử dụng đồ chơi có thuận lợi và an toàn cho trẻ không? Để BT của trẻ trở nên phong phú, đồ chơi cho trẻ có thể là các bộ lô tô, tranh ảnh về hoa... Bên cạnh đó, việc sử dụng ngôn ngữ thay cho đồ chơi cũng là một cách để kiểm tra và tích lũy vốn BT phong phú cho trẻ, ví dụ trò chơi Kể đủ 3 thứ hoa, Kể nối tiếp các bộ phận của hoa...

Để chính xác hoá các tri thức cho trẻ, đồ chơi cần thể hiện được chủ đề giáo dục, phản ánh được rõ nét và chính xác các đặc điểm của đối tượng. Nên chọn những đồ vật, đồ chơi đơn giản, quen thuộc, gần gũi trẻ, có sẵn tại địa phương ...[7, tr.40]. Ví dụ, trong trò chơi Hoa nào khác loại, cô chuẩn bị đồ chơi là Giấy A0 dán các loại loto hoa:

- + Nở ban ngày: Mùơi giờ, hồng, cúc, loa kèn, sen, quỳnh
- + Nở ban đêm: Nhài, lộc vừng, thiên lí, sữa, đào
- + Hoa làm rau: Hoa chuối, actiso, súp lơ, bí, mướp, súp lơ
- + Hoa làm thuốc: Actiso, hồng bạch, sen, kim ngân, lộc vừng
- + Hoa trang trí : Hồng, mẫu đơn, ly, đơn, đào, actiso...

+ Xác định luật chơi

Luật chơi là những quy định bắt buộc người chơi phải tuân thủ trong khi thực hiện nhiệm vụ nhận thức. Nó được coi là tiêu chuẩn để đánh giá hành động đúng hay sai. Luật chơi xác định tính chất, cách thức hành động, tổ chức và điều khiển hành vi cùng mối quan hệ lẫn nhau của trẻ trong khi chơi. Trong

TCHT, vị trí của trẻ là như nhau và luật chơi là tiêu chí đánh giá khả năng chơi của trẻ. Việc trẻ lĩnh hội và tuân theo các luật chơi đó có tác dụng giáo dục tính độc lập, khả năng tự kiểm tra và kiểm tra trong khi chơi. Luật chơi càng chính xác bao nhiêu thì TC càng căng thẳng và quyết liệt bấy nhiêu.

Là yếu tố cơ bản của TCHT, nó quy định người chơi phải làm gì, làm như thế nào trong một trò chơi. Luật chơi tạo ra sự liên tục của hành động chơi; luật chơi cũng có những luật cấm và những luật này giáo dục tính kiềm chế cho trẻ. Nên luật chơi cần tỉ mỉ, chỉ tiết, hướng tới thực hiện cách thức quy định hành động chơi.

Ví dụ: Trong trò chơi Hoa nào khác loại, cô sử dụng luật chơi như sau: Khi cô đưa tranh ra, đội nào rung xắc xô trước thì được trả lời. Mỗi câu trả lời đúng được tặng 1 cây giống hoa. Đội nào trả lời sai thì nhường quyền trả lời cho đội khác. Cuối giờ, đội nào nhiều cây giống sẽ thắng.

+ Hướng dẫn cách chơi.

Sau khi đã thiết kế một TC với đầy đủ các thành phần, cấu trúc, giáo viên dự kiến cách tiến hành và tổ chức cho trẻ chơi, theo dõi và đánh giá tính phù hợp của TC với mục đích đã đặt ra, nội dung, hành động chơi, đồ chơi, hình thức chơi để có thể điều chỉnh phù hợp cho những lần chơi sau. Khi tổ chức cho trẻ chơi, giáo viên cần phổ biến cách chơi một cách rõ ràng để giúp trẻ hiểu và tham gia TC.

Ví dụ: Trong trò chơi Hoa nào khác loại, GV hướng dẫn: Cô chia lớp thành 3 đội. Nhiệm vụ của các đội là quan sát các loại hoa trong bức tranh, tìm ra điểm chung, đặt tên nhóm, loại thứ hoa không cùng nhóm.

+ Đặt tên trò chơi

Bất kì TC nào cũng có một tên gọi nhất định. Đó là yếu tố đầu tiên thu hút người chơi đến với TC. Vì thế, tên gọi của TC thường đơn giản, dễ hiểu, gợi lên sự vui vẻ và hướng vào nhiệm vụ nhận thức, phù hợp với nội dung chơi và khơi gợi trẻ mong muốn, khao khát được tham gia vào TC [7, tr.41].

Việc đặt tên cho TCHT có thể do giáo viên cùng với trẻ thực hiện, thường tên gọi của TC luôn ẩn chứa luôn nhiệm vụ chơi của TCHT đó. Ví dụ, để trẻ củng cố kĩ năng phân loại hoa, tìm ra đặc điểm chung của nhóm hoa, đặt tên nhóm, loại trừ hoa không cùng nhóm; GVMN có thể đặt tên trò chơi là “Hoa nào khác loại”.

1.3.4.3. Yêu cầu thiết kế và sử dụng trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5 – 6 tuổi

1.3.4.3.1. Yêu cầu thiết kế trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi

Việc thiết kế TCHT phải căn cứ vào nhiệm vụ nhận thức (mục tiêu, nội dung của việc hình thành và phát triển BT về hoa cho trẻ), xuất phát từ nhu cầu thực tiễn, hoàn cảnh cụ thể từng của trường, lớp cũng như đặc điểm của cá nhân tự (nhu cầu, xúc cảm, mức độ hình thành BT về hoa ...)

Các TC được thiết kế cần có sự đa dạng về nội dung để có thể phát triển được nhiều loại kỹ năng và tư duy cho trẻ.

Nhiệm vụ chơi, hành động chơi, luật chơi cần cụ thể, rõ ràng và vừa sức để trẻ có thể tự mình chơi được.

Các TC cần được thiết kế theo hướng mở với các mức độ yêu cầu khác nhau, với các cách phát triển khác nhau để trẻ có thể chơi theo nhu cầu và khả năng của bản thân mình.

Các TC cần được sắp xếp thành hệ thống theo từng nội dung, nhóm nội dung BT về hoa cần hình thành cho trẻ [7, tr.42].

1.3.4.3.1. Yêu cầu sử dụng trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi

Việc sắp xếp trò chơi cần giúp trẻ dễ dàng lựa chọn trò chơi theo ý thích hướng trẻ vào các BT về hoa. Khi hướng dẫn trẻ chơi, GV cần tạo ra mối quan hệ bình đẳng, hợp tác giữa giáo viên với trẻ, giữa trẻ với trẻ.

* Về phía giáo viên

- Khi sử dụng TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ cần phải lựa chọn trò chơi phù hợp với mục đích, nội dung giáo dục, phù hợp với độ tuổi, khả năng của trẻ.

- Khi tổ chức trò chơi giáo viên cần chú ý tạo ra các mối quan hệ bình đẳng, hợp tác giữa giáo viên với trẻ, giữa trẻ với trẻ. Giáo viên giúp trẻ hiểu rõ hơn về luật chơi, cách chơi và trẻ tự nguyện tham gia vào trò chơi với những vị trí, vai trò khác nhau, tùy theo kinh nghiệm của trẻ, tránh gò bó áp đặt trẻ.

- Hướng dẫn trẻ chơi cần phù hợp với khả năng, độ tuổi, nhận thức của trẻ, tạo ra nhiều tình huống kích thích sự phát huy của trẻ. Nên thay đổi nhiều loại trò chơi khác nhau để tránh sự nhàm chán của trẻ.

- Khi trẻ chơi cô nên theo dõi chú ý để đánh giá trẻ một cách khách quan và quan sát trẻ để kịp thời xử lý các tình huống kịp thời.

*** Về phía trẻ**

- Trẻ cần được chuẩn bị về mặt sức khỏe trước khi tham gia vào trò chơi.

- Thông qua các hoạt động ở trường mầm non mà trẻ hình thành biểu tượng về hoa, có đầy đủ kiến thức để tham gia trò chơi một cách tự nguyện sáng tạo.

*** Về môi trường vật chất**

- Không gian chơi rộng rãi thoáng mát, thuận tiện, đảm bảo cho việc nhận thức về HTBT về hoa cho trẻ được tốt hơn.

- Giáo viên cung cấp các đồ dùng đồ chơi, phương tiện phù hợp thuận tiện cho trò chơi.

- Đồ dùng đồ chơi đa dạng phong phú và phải sắp xếp đúng nơi quy định thuận tiện cho trẻ tham gia vào các trò chơi mà cô đã thiết kế.

1.3.5. Tổ chức trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi

1.3.5.1. Trước khi chơi

Tổ chức môi trường chơi: Hoạt động chơi của trẻ sẽ đạt hiệu quả cao khi được diễn ra trong một môi trường thuận lợi, hợp lý. Môi trường chơi gồm có môi trường vật chất và môi trường tinh thần.

Tổ chức môi trường vật chất:

Bố trí, tạo không gian cho trẻ hoạt động: Không gian chơi cần phải đủ rộng, thuận tiện, đảm bảo an toàn, vệ sinh. Xác định được chỗ chơi sẽ giúp cho giáo viên dễ dàng sắp xếp các đồ dùng đồ chơi cần thiết, phù hợp với chủ đề giáo dục, với nội dung hoạt động và mục đích, nhiệm vụ của từng TC,

Lựa chọn đồ dùng, đồ chơi: Tùy thuộc vào nhiệm vụ chơi, hành động chơi, khả năng của trẻ, GV cần có sự lựa chọn các loại đồ chơi với số lượng, đặc điểm hình dáng, màu sắc... thích hợp. GV nên chọn những đồ chơi có nội dung chứa đựng những hình ảnh đặc trưng về sự vật, hiện tượng. Với trẻ mẫu giáo cần tăng cường, sử dụng đồ vật thật.

Ví dụ, để chơi trò chơi Món salad cầu vồng, GV cần chuẩn bị cho mỗi nhóm trẻ có 1 rổ hoa gồm hoa thiên lí, hoa phượng, hoa ban, hoa súng, hoa bèo tây, hoa mướp, hoa hồng các màu trắng, đỏ, vàng...; 2 muỗm dầu olive, 2 muỗm giấm, 2 muỗm nước cốt chanh, 1 muỗm tỏi băm, ½ muỗm muối, ½

muối tiêu đựng trong các đĩa gia vị; đĩa để bày sản phẩm; bàn chế biến; thau, xô nước sạch; Không gian chơi thoáng, sạch...

Tạo môi trường tinh thần: Để trẻ có một tinh thần thuận lợi, thoải mái tham gia TC một cách tích cực, trẻ cần phải được đảm bảo về vấn đề sức khoẻ, quyền bình đẳng khi tham gia TC. Bên cạnh đó, trẻ cần có mối quan hệ tốt với bạn bè và cô giáo... Vì thế, cô phải là người tạo cơ hội, điều kiện cho trẻ chơi trợ giúp trẻ, động viên khuyến khích trẻ khi cần thiết và là người bạn chơi cùng với trẻ.

Nhìn chung, việc tạo ra được một môi trường chơi thích hợp sẽ là điều kiện thuận lợi để TC được diễn ra có hiệu quả.

Hướng dẫn trẻ chơi

+ Giới thiệu tên TC: Gọi cho trẻ hình dung những trò chơi đã biết. Giới thiệu trò chơi thì GV có thể dùng 2 cách:

Cách 1: Giới thiệu trực tiếp: Giáo viên nên luôn tên trò chơi cho trẻ biết. Cách này giúp trẻ biết luôn trò chơi nhưng không tạo được sự tò mò, tư duy sáng tạo của trẻ. Ví dụ: Để chuẩn bị cho bữa trưa thật ngon miệng, chúng mình cùng nhau giúp các bác cấp dưỡng làm một món ăn thật ngon, đó là món Salad cầu vồng.

Cách 2: Giới thiệu gián tiếp: GV dùng các bài thơ, bài hát, câu đố,... để dẫn dắt vào trò chơi. Đối với cách giáo tiếp sẽ tạo cho trẻ trí tưởng tượng, sáng tạo. Ví dụ, cho trẻ hát bài màu hoa, trò chuyện về các màu hoa tổng bài hát (tím, đỏ, vàng...), trò chuyện về các màu của cầu vồng, cho trẻ đoán hoa gì màu đỏ (phượng, hồng nhung...), màu cam (hoa hiên...), màu vàng (hoa mướp, hồng vàng...), màu lục (thiên lí...), màu lam (đậu biếc), màu tím (ban tím, bèo tây...) để khơi gợi mong muốn làm món salad cầu vồng.

+ Đưa ra nhiệm vụ chơi: Việc giao nhiệm vụ chơi có thể đi theo 2 cách:

Cách 1: Có thể đưa ra từng phần của nhiệm vụ và trình tự hành động để đi đến giải quyết một nhiệm vụ cụ thể. Hướng này giúp trẻ giải quyết một nhiệm vụ cụ thể. Đồng thời, giúp trẻ giải quyết nhiệm vụ tương đối phức tạp, song trẻ thực hiện một cách máy móc.

Cách 2: Giao cho trẻ toàn bộ nhiệm vụ, cô gợi ý có thể sử dụng nhiều phương thức khác nhau, khuyến khích sáng kiến của trẻ. Hướng này tạo điều kiện cho trẻ tự do hành động theo cách suy nghĩ của mình nên nó thúc đẩy trí thông minh của trẻ phát triển mạnh mẽ.

Ví dụ, cô chia lớp thành 3 nhóm, các nhóm hãy cùng nhau chế biến “món salad Cầu vồng” vừa ngon vừa đẹp nhé!

+ Giới thiệu luật chơi: GV đưa ra luật chơi rõ ràng, ngắn gọn, dễ hiểu để tất cả các trẻ có thể tham gia thực hiện trong quá trình chơi. Luật chơi trong TCHT càng rõ ràng chính xác bao nhiêu thì trò chơi càng hấp dẫn bấy nhiêu. Trước khi tiến hành trò chơi, giáo viên có thể kiểm tra luật chơi bằng cách cho trẻ nêu lại cách chơi, cho trẻ lên làm thử hoặc làm mẫu cho các bạn khác cùng xem.

Ví dụ, Khi có hiệu lệnh của cô, ba nhóm sẽ cùng nhau làm salad. Nhóm nào làm được đĩa salad ngon hơn sẽ dành chiến thắng.

+ Hướng dẫn trẻ cách chơi: cô phổ biến cách chơi cho trẻ theo trình tự từng bước, ngắn gọn, rõ ràng để trẻ dễ tiếp thu được cách chơi. Với những trò chơi mới, GV có thể nêu một vài lần cách chơi kết hợp với làm mẫu để trẻ nhớ cách chơi. Đối với trò chơi cũ cô giáo có thể cho trẻ nhắc lại cách chơi và cho trẻ lên làm thử để có thể điều chỉnh kịp thời nếu trẻ làm sai.

Ví dụ, Các bạn tách lấy cánh hoa, nhị và nhụy hoa, bỏ các phần còn lại, rửa sạch, vớt ra rổ để ráo nước. Cho dầu ôliu, giấm, nước cốt chanh, muối, tiêu, tỏi băm vào một cái bát, trộn đều. Đổ hoa đã ráo nước vào tô, cho các gia vị đã trộn đều lên trên. Trộn cho dầu giấm bám đều hoa. Trình bày ra đĩa.

1.3.5.2. Trong khi chơi

Sau khi đã phổ biến tên TC, nhiệm vụ chơi, cách chơi, luật chơi TC, cô cùng trẻ tiến hành TC. Cô giáo là người theo dõi, bao quát quá trình chơi của trẻ. Trong quá trình chơi đó, cô giáo tạo điều kiện cho trẻ tích cực suy nghĩ, tích cực sử dụng vốn từ của mình để giải quyết nhiệm vụ chơi. Cô giáo linh hoạt sử dụng các hình thức chơi (lớp, nhóm, cá nhân) để phát huy khả năng chơi của trẻ. Với những TC mang tính tập thể, cô nên tổ chức dưới hình thức thi đua giữa cá nhân trẻ với nhau, giữa tập thể trẻ với nhau để tăng thêm hứng thú cho trẻ. Cô giáo cần phải sửa lỗi cho trẻ khi chúng dùng sai từ, phát âm sai từ.

Ngoài ra, cô giáo có thể tạo hứng thú cũng như thúc đẩy tính tích cực của trẻ bằng cách mở rộng nội dung chơi, nâng cao yêu cầu của trò chơi. Khuyến khích trẻ tích cực giao tiếp với cô và các bạn, rèn luyện kỹ năng lắng nghe người khác nói và nói cho người khác hiểu. Trong khi quan sát trẻ chơi, cô giáo giúp đỡ trẻ khi cần thiết, chẳng hạn như: trẻ bị bế tắc trong TC, bị cô lập khi chơi, mâu thuẫn với bạn bè, thiếu đồ dùng, đồ chơi...Đồng thời, khi trẻ

chơi cô giáo cần phải luôn khuyến khích, động viên, khen ngợi kết quả chơi của trẻ.

1.3.5.3. Sau khi chơi

Sau khi trẻ hoàn thành xong trò chơi của mình, cô giáo tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả chơi của trẻ một cách công bằng để trẻ khắc phục những khiếm khuyết và tăng cường những ưu điểm của mình ở những TC sau.

Như vậy, tiến hành tổ cho trẻ MG được bắt đầu từ bước lập kế hoạch, sau đó tổ chức cho trẻ chơi. Trong lúc trẻ chơi, vai trò của GV rất quan trọng cô vừa là người chơi cùng trẻ, vừa là người hướng dẫn trẻ cách chơi, luật chơi và cuối cùng là người đánh giá kết quả chơi nhằm khắc phục những hạn chế, phát huy những ưu điểm của trẻ [7, tr.42-43].

Ví dụ: Cho trẻ mang sản phẩm là các đĩa salad lên trưng bày ở bàn ăn, mời đại diện mỗi nhóm giới thiệu sản phẩm, cho lớp nhận xét tinh thần chơi, sản phẩm chơi, góp ý nếu có; cho trẻ nếm sản phẩm... GV khen ngợi trẻ, khơi gợi sự sáng tạo ở lần chơi sau (ví dụ: thêm màu hoa cho rực rỡ, thêm gia vị ...)

Kết luận chương 1

Qua nghiên cứu về lý luận của việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm hình thành BTVH cho trẻ mẫu giáo 5- 6 tuổi chúng tôi rút ra một số kết luận như sau:

Trẻ em rất yêu thích các loài hoa. Thế giới hoa rất phong phú, đa dạng, muôn màu, muôn vẻ chính vì thế luôn gợi lên trong đầu trẻ những thắc mắc, tò mò mong khám phá, tìm hiểu. Cho trẻ KPKH về hoa là việc làm cần thiết và có ý nghĩa đối với sự phát triển của trẻ.

Nhiều công trình khoa học đã làm rõ lý luận về hoa, về hoạt động cho trẻ KPKH nhằm HTBT về hoa, về TCHT nhằm phát huy tính tích cực nhận thức cho trẻ MG. Những nghiên cứu này có giá trị định hướng cho đề tài nghiên cứu việc thiết kế TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi.

Nội dung dạy trẻ MG 5-6 tuổi hình thành BTVH khá đa dạng và phong phú, phức tạp hơn các lứa tuổi trước. GVMN có thể sử dụng linh hoạt đa dạng các phương pháp, hình thức cho trẻ KPKH về hoa, trong đó cần quan tâm phương pháp trải nghiệm trực tiếp để chính xác hóa thông tin về hoa, rèn kỹ năng nhận thức và khơi dậy thái độ ứng xử tích cực, nhân văn với các loại hoa.

TCHT là một trong những phương pháp giúp trẻ HTBT về hoa một cách tích cực và hấp dẫn vì trẻ được giải quyết các nhiệm vụ nhận thức về hoa, phát triển kỹ năng và thái độ ứng xử với hoa qua hành động chơi vui vẻ, thoải mái. Có nhiều nguồn tài liệu để GVMN sưu tầm, lựa chọn TCHT nhưng việc thiết kế TCHT nhằm HTBT về hoa phù hợp với đặc điểm nhận thức, nội dung HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi là việc làm cần thiết, có giá trị giáo dục quan trọng trong việc giúp trẻ KPKH nhằm HTBT về hoa.

Do vậy, GVMN cần kết hợp nghiên cứu lý luận và xác định rõ thực trạng việc tổ chức hoạt động KPKH nhằm HTBT về hoa để thiết kế và sử dụng TCHT giúp trẻ 5-6 tuổi HTBT về hoa một cách khoa học, đơn giản mà hiệu quả.

Chương 2

THỰC TRẠNG THIẾT KẾ VÀ SỬ DỤNG TRÒ CHƠI HỌC TẬP NHẪM HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG VỀ HOA CHO TRẺ 5-6 TUỔI

2.1. MỤC ĐÍCH KHẢO SÁT

Điều tra nhằm làm rõ thực trạng của việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm HTBTVH cho trẻ 5-6 tuổi và mức độ HTBTVH của trẻ 5 - 6 tuổi. Dựa trên kết quả điều tra để xác lập cơ sở thực tiễn cho việc thiết kế và hướng dẫn sử dụng TCHT nhằm HTBTVH cho trẻ 5-6 tuổi ở trường MN.

2.2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI KHẢO SÁT

Điều tra thực trạng được tiến hành trên 30 GV đã và đang giảng dạy các lớp 5-6 tuổi thuộc một số trường MN trong và ngoài tỉnh Ninh Bình. Các giáo viên được khảo sát đều đạt chuẩn, có trình độ từ cao đẳng trở lên.

Điều tra thực trạng được tiến hành trên 50 trẻ 5-6 tuổi thuộc trường MN Nam Thành, Thành phố Ninh Bình. Các cháu tham gia vào nghiên cứu đều có thể lực và khả năng nhận thức tốt. Hiện nay, các cháu được chăm sóc, giáo dục theo chương trình GDMN mới cho trẻ 5 – 6 tuổi.

Thời gian điều tra: Từ tháng 01 đến tháng 04 năm 2021.

2.3. NỘI DUNG KHẢO SÁT

- Nhận thức của GV về việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm HTBTVH cho trẻ 5-6 tuổi

- Việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm HTBTVH cho trẻ 5-6 tuổi của GVMN.

- Mức độ HTBTVH của trẻ 5-6 tuổi.

2.4. CÁCH TIẾN HÀNH KHẢO SÁT

Bước 1: Gửi phiếu khảo sát tới GVMN, dự giờ, đàm thoại với GVMN, trẻ 5-6 tuổi, nghiên cứu kế hoạch giáo dục của GVMN, khảo sát mức độ HTBTVH của trẻ 5-6 tuổi

Bước 2: Xử lý kết quả khảo sát.

Bước 3: Phân tích thực trạng và rút ra nguyên nhân.

2.5. TIÊU CHÍ VÀ THANG ĐÁNH GIÁ

2.5.1. Tiêu chí đánh giá

Tiêu chí 1: Đánh giá hiểu biết về hoa:

- Tên gọi; đặc điểm (màu sắc, mùi hương);
- Biết cấu tạo phù hợp với chức năng một số bộ phận
- Phân biệt bông hoa/chùm hoa; sự phong phú của các loại hoa

- Môi trường sống của cây hoa; sự phát triển của hoa;
- Tác dụng, ý nghĩa của một số loài hoa.

Tiêu chí 2: Đánh giá kỹ năng của trẻ về các loại hoa

- Có kỹ năng so sánh các cặp hoa; phân nhóm hoa (theo đặc điểm, cấu tạo, nơi sống, thời điểm nở...); so sánh các nhóm hoa.

- Có cách thức ứng xử phù hợp: cắm hoa vào lọ, chăm sóc lọ hoa, chăm sóc cây hoa.

Tiêu chí 3: Đánh giá thái độ với hoa của trẻ: Thích tìm hiểu các loại hoa; yêu quý, quan tâm chăm sóc và bảo vệ hoa.

2.5.2. Thang đánh giá

Tiêu chí 1: Có hiểu biết về hoa

- Nói hoặc tìm được hình ảnh của các loại hoa phổ biến 2 đ
 + Từ 10 bông trở lên: 2 điểm + Từ 8-9 bông: 1,5 điểm
 + Từ 5-7 bông: 1 điểm + Từ 1-4 bông: 0,5 điểm
- Mô tả được đặc điểm (màu sắc, mùi hương, hình dạng cánh hoa) 1,5 đ
- Nói được sự phù hợp của cấu tạo với chức năng 1 số bộ phận của hoa 2 đ
- Nói hoặc tìm được bông hoa/chùm hoa 1,5 đ
- Nói hoặc tìm được đúng sự phát triển của 1 bông hoa 1 đ
- Nói được môi trường sống của hoa 1 đ
- Nói được tác dụng/ý nghĩa chính của hoa 1 đ

Tiêu chí 2: Có kỹ năng so sánh các cặp hoa; phân nhóm hoa; so sánh các nhóm hoa. Có cách thức ứng xử phù hợp: cắm hoa vào lọ, chăm sóc lọ hoa, chăm sóc cây hoa

- So sánh các cặp hoa 2 đ
- Phân nhóm hoa (theo đặc điểm, cấu tạo, tác dụng, nơi sống...) 4 đ
- So sánh các nhóm hoa 2 đ
- Có cách thức ứng xử phù hợp: cắm hoa vào lọ, chăm sóc cây hoa 2 đ

Tiêu chí 3: Thích tìm hiểu các loại hoa; yêu quý, quan tâm chăm sóc và bảo vệ hoa.

- Thích tìm hiểu các loại hoa:
 - + Nhìn chăm chú vào các loại hoa 2 điểm
 (Nhìn chăm chú: 2, //lướt qua: 1 điểm//Không nhìn: 0 điểm)
 - + Sờ, ngửi, tiếp xúc với các loại hoa 1 điểm
 - + Thực hiện 1 số thao tác tác động hợp lý với các loại hoa 1 điểm

- Thể hiện sự yêu quý các loại hoa qua nét mặt, lời nói khi nhìn/ nghe thông tin về hoa 2 điểm
- Thể hiện sự quan tâm chăm sóc, bảo vệ hoa bằng cách bày tỏ sự đồng tình với những hành vi đúng, không đồng tình với những hành vi sai trong ứng xử với hoa 4 điểm

Mỗi trẻ được đánh giá qua 3 bài tập tương ứng với 3 tiêu chí; mỗi trẻ đạt tối đa 30 điểm, thang đánh giá:

<i>Các mức đạt được</i>	<i>Sau mỗi tiêu chí</i>	<i>Sau 3 tiêu chí</i>
- Mức rất cao:	8 - 10 điểm	24 - 30 điểm
- Mức cao:	6,5 - < 8 điểm	19,5 - < 24 điểm
- Mức trung bình:	5 - < 6,5 điểm	15 - < 19,5 điểm
- Mức thấp:	3,5 - < 5 điểm	10,5 - < 15 điểm
- Mức rất thấp	< 3,5 điểm	< 10,5 điểm

2.6. PHÂN TÍCH KẾT QUẢ KHẢO SÁT

2.6.1 Kết quả khảo sát giáo viên

2.6.1.1. Nhận thức của giáo viên mầm non về mức cần thiết hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi

Bảng 2.1: Nhận thức của GVMN về mức cần thiết HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi

Nội dung	Kết quả	
	SL	%
Rất cần thiết	24	80%
Cần thiết	6	20%
Không cần thiết	0	0%

Kết quả bảng 2.1 cho thấy đa số giáo viên đã nhận thức được việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ MG 5-6 tuổi ở trường mầm non là rất cần thiết.

Cụ thể: 80% số ý kiến của GV cho là rất cần thiết, 20% số ý kiến của GV cho rằng là cần thiết, không có giáo viên nào phủ nhận vai trò của TCHT đối với việc HTBT về hoa cho trẻ MG 5-6 tuổi. Điều này chứng tỏ giáo viên mầm non đã có nhận thức đúng đắn về sự cần thiết của việc thiết kế và sử dụng TCHT để hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi.

Trao đổi với giáo viên cho thấy, họ cho rằng trẻ lứa tuổi mầm non, đặc biệt là trẻ 5-6 tuổi thì khả năng tư duy của trẻ rất phát triển. TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ trong giai đoạn này đối với trẻ là phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý, khả năng nhận thức của trẻ. Tổ chức TCHT trẻ MG 5-6 tuổi giúp trẻ phát triển tư duy nhận thức, phát triển trí nhớ, sự chú ý và ghi nhớ có chủ đích nhất là việc giúp trẻ phát triển khả năng khái quát hóa.

2.6.1.2. Nhận thức của giáo viên mầm non về nội dung hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi

Bảng 2.2: Nhận thức của GVMN về nội dung HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi

Nội dung	Kết quả		Không phù hợp	
	Phù hợp	%	phù hợp	%
Tên gọi các loại hoa quen thuộc	30	100	0	0
Đặc điểm (màu sắc, mùi hương, hình dạng cánh hoa)	30	100	0	0
Biết cấu tạo phù hợp với chức năng: cánh, nhị, nhụy, đài, cuống, cành, lá	25	83	5	17
Phân biệt bông hoa//chùm hoa; sự phong phú của các loại hoa	29	97	1	3
Môi trường sống của cây hoa	30	100	0	0
Sự phát triển của hoa: từ nụ đến quả	29	97	1	3
Tác dụng, ý nghĩa của một số loài hoa	30	100	0	0
So sánh các bông hoa	29	97	1	3
Phân nhóm hoa (đặc điểm, cấu tạo, nơi sống, thời điểm nở...)	30	100	0	0
So sánh các nhóm hoa	9	30	21	70
Có cách thức ứng xử phù hợp: cắm hoa vào lọ, chăm sóc lọ hoa, chăm sóc cây hoa.	30	100	0	0
Thích tìm hiểu các loại hoa; yêu quý, quan tâm chăm sóc và bảo vệ hoa	30	100	0	0

Kết quả bảng 2.2 cho thấy hầu hết những giáo viên được điều tra đều đồng ý với các nội dung HTBT về hoa mà đề tài đề xuất, cụ thể:

100% giáo viên cho rằng cần dạy trẻ các biểu tượng về hoa gồm: Tên gọi các loại hoa quen thuộc; đặc điểm (màu sắc, mùi hương, hình dạng cánh hoa); môi trường sống của cây hoa; tác dụng, ý nghĩa của một số loài hoa; phân nhóm hoa (đặc điểm, cấu tạo, nơi sống, thời điểm nở...);

có cách thức ứng xử phù hợp: cắm hoa vào lọ, chăm sóc lọ hoa, chăm sóc cây hoa; thích tìm hiểu các loại hoa; yêu quý, quan tâm chăm sóc và bảo vệ hoa.

Tuy nhiên khi người nghiên cứu hỏi về các thời điểm nở của hoa thì các GVMN chỉ xác định thời điểm hoa nở theo mùa, chưa GV nào xác định nội dung dạy trẻ biết hoa nở theo các buổi trong ngày. Việc phân nhóm hoa cũng chủ yếu dừng lại ở cách phân nhóm đơn giản nhất là theo đặc điểm (màu, hình dạng cánh) mà chưa sử dụng các tiêu chí phân nhóm khác như theo cấu tạo (ví dụ bông/chùm hoa, hoa có cành/hoa có chỉ có cuống...) tác dụng, theo thời điểm nở...

97% giáo viên nhất trí sử dụng các nội dung dạy trẻ biểu tượng về hoa gồm: Phân biệt bông hoa/chùm hoa; sự phong phú của các loại hoa; Sự phát triển của hoa: từ nụ đến quả; So sánh các bông hoa.

Có 17% GVMN cho rằng nội dung dạy trẻ biết cấu tạo phù hợp với chức năng: cánh, nhị, nhụy, đài, cuống, cành, lá là không phù hợp vì họ cho đây là nội dung khó. Họ hầu như chưa hướng dẫn trẻ nhận ra sự phù hợp giữa cấu tạo, đặc điểm và chức năng của hoa, chưa phân biệt chính xác khái niệm “chức năng” và “tác dụng” của hoa mà đánh đồng hai khái niệm này, họ cho rằng cho trẻ biết lợi ích của hoa (tác dụng) là đủ thông tin rồi.

Có tới 70% GVMN cho rằng nội dung dạy trẻ so sánh các nhóm hoa là không phù hợp vì họ chưa dạy nội dung này trong các giờ phân nhóm phân loại. Khi dạy trẻ hoạt động KPKH, đề tài Phân nhóm hoa, GV cần cho trẻ thực hiện hoạt động phân nhóm từ ít nhất 2 nhóm hoa, mỗi nhóm có tối thiểu 2 thứ hoa, cần cho trẻ so sánh các nhóm hoa để trẻ nhận ra sự khác biệt cơ bản của hai nhóm đối tượng trở lên, không thể so sánh từng cặp hoa trong hoạt động học này vì có quá nhiều cặp hoa để so sánh, hơn nữa việc so sánh các cặp hoa chỉ phù hợp với giờ Khám phá 1 số loại hoa.

Do vậy việc cho trẻ so sánh các nhóm hoa là cần thiết và phù hợp, điều đó có nghĩa sự lựa chọn của 70% GVMN được khảo sát là chưa hợp lí.

2.6.1.3. Nhận thức của giáo viên mầm non về những nguyên tắc lựa chọn trò chơi hoặc thiết kế trò chơi học tập cho trẻ 5 – 6 tuổi

Bảng 2.3: Nhận thức của GVMN về nguyên tắc lựa chọn, thiết kế TCHT

Nội dung	Kết quả	
	SL	%
Đảm bảo tính mục đích, phù hợp với chủ đề và nội dung bài dạy	30	100
Đảm bảo tính hấp dẫn (Nhiệm vụ chơi, đồ chơi,...)	30	100
Đảm bảo phù hợp với khả năng, trình độ nhận thức của trẻ	30	100
Đảm bảo phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh thực tiễn của lớp học (Thời gian, không gian, phương tiện)	30	100
Đảm bảo nguyên tắc phát triển	30	100
Nguyên tắc khác		

Kết quả bảng 2.3 cho thấy 100% GV đồng ý với các nguyên tắc lựa chọn và thiết kế TCHT nói chung và TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ MG 5-6 tuổi nói riêng, không có giáo viên nào có ý kiến khác.

Các nguyên tắc đảm bảo tính mục đích, phù hợp với nội dung bài học; đảm bảo tính hấp dẫn; đảm bảo phù hợp với khả năng, trình độ nhận thức của trẻ; đảm bảo phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh thực tiễn của lớp học giúp TCHT thực hiện đúng chức năng giáo dục mà GV mong trẻ đạt được qua trò chơi mà vẫn giúp trẻ hứng thú với hoạt động nhận thức qua việc giải quyết nhiệm vụ chơi.

Việc tuân thủ các nguyên tắc trên tạo điều kiện cho GV sử dụng TCHT có hiệu quả cao hơn, linh hoạt khi sử dụng TCHT cũng cao hơn khi tiến hành các hoạt động. Chính vì hiệu quả đó mà việc sử dụng TCHT không những vào hình thành biểu tượng về hoa mà còn cả các hoạt động khác.

Việc tuân thủ các nguyên tắc cũng giúp trẻ tiếp thu kiến thức BT về hoa tốt hơn, phát triển các thao tác trí tuệ, năng lực tư duy, tạo cho trẻ hứng thú qua các hoạt động nhận thức thông qua việc sử dụng TCHT.

2.6.1.4. Nhận thức của giáo viên mầm non về các yếu tố của việc thiết kế và sử dụng trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5 – 6 tuổi

GVMN tham gia khảo sát nhất trí 100% với các yếu tố của việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ 5 – 6 tuổi, kết quả cụ thể như sau:

Bảng 2.4: Nhận thức của GVMN về các yếu tố của việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ 5 – 6 tuổi

Nội dung	Kết quả	
	SL	%
Mục đích sử dụng trò chơi	30	100
Nội dung được phản ánh trong trò chơi	30	100
Phương tiện, tài liệu trực quan	30	100
Nhu cầu, hứng thú của trẻ	30	100
Không gian tổ chức trò chơi	30	100
Cách thiết kế trò chơi của giáo viên	30	100
Cách sử dụng trò chơi của giáo viên	30	100
Yếu tố khác		

Bảng 2.4 cho thấy 100% GVMN nhận thức đầy đủ về các yếu tố của việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ 5 – 6 tuổi trong đó có những yếu tố khách quan như mục đích sử dụng trò chơi; nội dung được phản ánh trong trò chơi; phương tiện, tài liệu trực quan; nhu cầu, hứng thú của trẻ; không gian tổ chức trò chơi và yếu tố mang tính chủ quan là cách thiết kế và sử dụng trò chơi của giáo viên.

Sự nhận thức đầy đủ các yếu tố của việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ 5 – 6 tuổi sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho GV trong việc lựa chọn, thiết kế và sử dụng TCHT giúp trẻ HTBT về hoa không chỉ qua hoạt động KPKH mà còn thực hiện trong các hoạt động giáo dục khác trong một ngày của trẻ ở trường MN khi GV tổ chức dạy học theo nhánh chủ đề Các loại hoa.

Tuy nhiên, trong thực tế khi lựa chọn hoặc thiết kế, sử dụng TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi, GVMN còn bị lệ thuộc vào đề tài dạy trẻ về hoa, về thực tế đồ chơi, không gian chơi, cơ sở vật chất của lớp mà chưa thực sự quan tâm đến nhu cầu, hứng thú chơi của trẻ, kể cả khi những trò chơi

của trẻ không đòi hỏi về cơ sở vật chất, nhất là những trò chơi dùng lời hoặc dùng cử chỉ điệu bộ để thực hiện hành động chơi.

2.6.1.5. Nhận thức của giáo viên mầm non về các thành tố của trò chơi học tập

Bảng 2.5: Nhận thức của GVMN về các thành tố của TCHT

TT	Kết quả Nội dung	SL	%	Số GVMN	
				xác định đúng thứ tự	%
1	Luật chơi	30	100	16 GV sắp: 6,5,4,2,1	53,3
2	Cách chơi	30	100		
3	Tiến hành chơi	14	46,7	4 GV sắp: 6,5,4,2,1,3	13,3
4	Chuẩn bị	30	100	1 GV sắp: 6,5,4,1,2,3	3,3
5	Mục đích	30	100	1 GV sắp: 6,5,2,1,4,3	3,3
6	Tên trò chơi	30	100	8GV sắp: 5,6,2,1,4,3	26,7

Bảng 2.5. cho thấy có 53,3% GVMN có sự lựa chọn hợp lí các thành tố của TCHT mà GVMN cần quan tâm khi lựa chọn và thiết kế TCHT, đó là: Tên trò chơi, mục đích, chuẩn bị, cách chơi, luật chơi.

14GVMN còn lại có nhiều cách sắp xếp khác nhau nhưng đều chưa chính xác thứ tự các thành tố của TCHT, cụ thể:

4 GVMN (13,3%) lựa chọn tương tự 16 GV theo phương án đúng nhưng chọn thêm cách tiến hành chơi thì chưa chính xác vì tiến hành chơi là bước cần thực hiện khi tổ chức cho trẻ chơi, thể hiện trong giáo án và khi tổ chức hoạt động giáo dục. Việc thiết kế TCHT chỉ cần dừng lại ở luật chơi là đủ thông tin thiết yếu.

1 GVMN (3,3%) cho xác định các thành tố gồm: Tên trò chơi, mục đích, chuẩn bị, luật chơi, cách chơi, tiến hành chơi. Sự lựa chọn này thừa thành tố “tiến hành chơi” và lẫn thứ tự luật chơi và cách chơi. Về bản chất, khi thiết kế gTCHT, GVMN có thể trình bày luật chơi trước cách chơi, tuy nhiên, khi tổ chức cho trẻ chơi TCHT, GV thường phổ biến cách chơi để trẻ xác định được các nhiệm vụ chơi, từ đó mới phổ biến luật chơi giúp trẻ định hình cách chơi như thế nào là đúng luật. Nếu phổ biến luật chơi trước, nhất là với trò chơi mới, trẻ chưa biết cách chơi thì khó hiểu, khó nhớ luật chơi.

9 sự lựa chọn còn lại vừa nhầm lẫn thứ tự, vừa thừa thành tố “tiến hành chơi” nên đề tài khẳng định đó là những lựa chọn thiếu chính xác.

2.6.1.6. Nhận thức của giáo viên mầm non về trình tự tổ chức trò chơi học tập

Bảng 2.6: Nhận thức của GVMN về trình tự tổ chức TCHT

TT	Nội dung	Kết quả	Số GVMN xác định đúng thứ tự	%
1	Hướng dẫn cách chơi		26 GV (2,1,6,3,5,4)	86,7
2	Nêu tên trò chơi			
3	Làm mẫu		4 GV (2,1,6,5,4) – bỏ làm mẫu	13,3
4	Nhận xét, đánh giá kết quả chơi			
5	Trẻ thực hiện chơi			
6	Phổ biến luật chơi			

Kết quả bảng 2.6 cho thấy 100% GVMN đã xác định đúng trình tự tổ chức TCHT, tuy nhiên 26 GV (86,7%) lựa chọn chính xác hơn vì lí do sau:

Trình tự hợp lí của việc tổ chức TCHT bao gồm: Nêu tên trò chơi; hướng dẫn cách chơi; phổ biến luật chơi; làm mẫu (với trò chơi mới); cho trẻ thực hiện chơi và cô bao quát; nhận xét, đánh giá kết quả chơi

Vì vậy, 26 GVMN chọn trình tự đầy đủ với việc tổ chức TCHT mới còn 4 GVMN không chọn bước làm mẫu vì họ thường tổ chức cho trẻ chơi những trò chơi quen thuộc, trẻ đã biết cách chơi.

Trẻ 5-6 tuổi đã có nhiều biểu tượng về hoa nhưng có một số biểu tượng có thể trẻ chưa biết, chưa được học ở các lứa tuổi trước như khám phá sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng của hoa, sự phát triển của hoa từ nụ, cách phân nhóm hoa theo nhiều tiêu chí... Vậy nếu thiết kế các TCHT để củng cố những nội dung này cho trẻ thì GV nên có hoạt động làm mẫu giúp trẻ xác định rõ cách chơi.

2.6.1.7. Nhận thức của giáo viên mầm non về ưu thế của trò chơi học tập đối với việc hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5 – 6 tuổi

Kết quả ở bảng 2.7 cho thấy thời điểm sử dụng TCHT nhằm nâng cao hiệu quả dạy trẻ 5-6 tuổi nhằm HTBT về hoa là rất khác nhau.

100% GV sử dụng TCHT để củng cố tri thức; hệ thống hóa, khái quát hóa tri thức; mở rộng tri thức tức là sau khi cho trẻ khám phá về hoa, GVMN sử dụng TCHT để củng cố kiến thức cho trẻ, kể cả kiến thức ở phần mở rộng. Điều này phổ biến và cũng hợp lí.

Bảng 2.7: Nhận thức của GVMN về ưu thế của TCHT

Nội dung	Kết quả	
	SL	%
Củng cố tri thức	30	100
Làm chính xác tri thức	3	10
Hình thành tri thức mới	0	0
Hệ thống hóa, khái quát hóa tri thức	30	100
Mở rộng tri thức	30	100

10% GV sử dụng TCHT để chính xác tri thức trong phần khám phá về hoa. Khi trò chuyện, đàm thoại trực tiếp, những GVMN này cho rằng có nhiều cách thức cho trẻ khám phá thế giới hoa, trong đó khám phá bằng cách chơi trò chơi, nhất là với giờ Phân nhóm hoa, GVMN tổ chức cho trẻ khám phá các nhóm hoa qua chính TCHT. Cách thức cho trẻ khám phá qua trò chơi hoặc hoạt động tạo hình, hoạt động âm nhạc, hoạt động làm quen tác phẩm văn học.... thường gây hứng thú cho trẻ hơn so với cách quan sát truyền thống. Do vậy, sự lựa chọn này tuy không nhiều nhưng là cách chọn lựa hoàn toàn hợp lí.

2.6.1.8. Nguồn trò chơi học tập mà giáo viên mầm non sử dụng để hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5 – 6 tuổi

Bảng 2.8: Nguồn TCHT GVMN đã sử dụng

Nguồn trò chơi học tập	Kết quả	
	SL	%
Nguồn internet	30	100
Tuyển tập trò chơi, bài hát...	26	86,7
Từ đồng nghiệp	30	100
Tự thiết kế	23	76,7
Từ các nguồn khác	6	20

Bảng 2.8 cho thấy giáo viên đã sử dụng rất nhiều nguồn tài liệu khác nhau để sưu tầm, khai thác TCHT để HTBT về hoa cho trẻ MG 5-6 tuổi. Trong đó, 100% GV sử dụng nguồn internet và từ đồng nghiệp; 86,7% từ sử dụng tài liệu tuyển tập trò chơi, bài hát, thơ,...; 76,7% giáo viên tự thiết kế; 20% từ các nguồn khác.

Internet tuy là kho tài nguyên dường như vô tận để mọi người, không riêng với GVMN khai thác tài liệu phục vụ cho công việc của mình. Tuy nhiên, khi lựa chọn TCHT nhằm HTBT về hoa từ internet, GVMN cần quan

tâm lựa chọn TCHT có nội dung dạy trẻ các BT về hoa phù hợp với nhận thức của độ tuổi, tránh việc sử dụng đồng loạt một số TCHT củng cố về hoa cho mọi độ tuổi, hoặc sử dụng TCHT để HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi bằng những TCHT chỉ phù hợp với trẻ ở các lứa tuổi trước, ví dụ Chọn hoa theo tên, theo màu, Dán hoa lên cây...

Việc kế thừa, sử dụng nguồn TCHT nhằm HTBT về hoa từ đồng nghiệp cũng cần được trao đổi, lựa chọn cho phù hợp với nhận thức của trẻ 5-6 tuổi, tương tự như yêu cầu sử dụng TCHT từ internet.

86,7% GVMN lựa chọn TCHT từ các tuyển tập trò chơi bài hát. Mặc dù tài liệu này mang tính chính thống nhưng GVMN vẫn nên dựa vào nội dung, yêu cầu cần dạy trẻ 5-6 tuổi để lựa chọn và sử dụng TCHT cho phù hợp.

76,7% GVMN chọn cách tự thiết kế TCHT giúp trẻ HTBT về hoa. Tuy sự lựa chọn này không nhiều so với các cách lựa chọn phía trên nhưng giúp GVMN chủ động xây dựng TCHT phù hợp với đối tượng học sinh sử dụng để dạy trẻ, phù hợp với khả năng nhận thức và nhu cầu nhận thức của trẻ mình giáo dục. Để thực hiện tốt việc thiết kế TCHT nhằm giúp trẻ 5-6 tuổi HTBT về hoa, GV cần quan tâm cấu trúc của TCHT, nội dung dạy trẻ 5-6 tuổi khám phá về hoa, điều kiện thực tế của địa phương.

2.6.1.9. Thống kê trò chơi học tập mà giáo viên mầm non sử dụng để hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5 – 6 tuổi

Bảng 2.9: Thống kê TCHT GVMN đã sử dụng để HTBT về hoa

TT	Thời điểm sử dụng	Tên trò chơi	Nội dung chơi
1	Giờ học KPKH về hoa	Họa sĩ nhí Đố đoán Chọn đúng hoa Bé khéo tay Về đúng tranh hoa Giải đố nhanh Phân nhóm hoa Ai thông minh hơn (Cây nào hoa ấy, Tìm hoa cho cây, Gắn hoa)	Tô màu hoa Đố đoán Chọn hoa theo tên, đặc điểm Làm hoa hồng, hoa sen Trẻ cầm lôto, đi về đúng tranh hoa đó Đố đoán PN theo cánh dài, cánh tròn Dán hoa lên cây

		<p>Ai khéo tay hơn</p> <p>Thi xem ai giỏi</p> <p>Cắm hoa nghệ thuật</p> <p>Kể đủ 3 thứ</p> <p>Thi trồng hoa</p> <p>Vườn hoa của bé</p> <p>Hoa gì biến mất</p> <p>Thi xem đội nào nhanh</p> <p>Thi cắm hoa</p> <p>Hương hoa kì diệu</p>	<p>Cắm hoa, dán tranh hoa, làm vòng nguyệt quế...</p> <p>Phân nhóm hoa theo dạng cánh, hương thơm</p> <p>Cắm hoa vào bình, lẵng</p> <p>Kể theo màu hoa</p> <p>(PN cây hoa theo màu, dạng cánh)</p> <p>PN hoa cánh đơn, cánh kép</p> <p>Giấu hoa, trẻ đoán</p> <p>Kể đặc điểm của hoa</p> <p>Cắm hoa vào bình, lẵng</p> <p>Nhắm mắt, ngửi và đoán tên hoa</p>
2	Giờ hoạt động ngoài trời	<p>Tìm hoa theo yêu cầu</p> <p>Chăm sóc hoa</p> <p>Tìm các nhóm hoa</p> <p>Phân loại hoa</p>	
3	Giờ hoạt động chiều	<p>Họa sĩ nhí</p> <p>Đố đoán</p> <p>Chọn đúng hoa</p> <p>Bé khéo tay</p> <p>Vẽ đúng tranh hoa</p> <p>Giải đố nhanh</p> <p>Phân nhóm hoa</p> <p>Ai thông minh hơn (Cây nào hoa ấy, Tìm hoa cho cây, Gắn hoa)</p> <p>Ai khéo tay hơn</p> <p>Thi xem ai giỏi</p> <p>Cắm hoa nghệ thuật</p> <p>Kể đủ 3 thứ</p> <p>Thi trồng hoa</p> <p>Vườn hoa của bé</p> <p>Hoa gì biến mất</p> <p>Thi xem đội nào nhanh</p> <p>Thi cắm hoa</p> <p>Hương hoa kì diệu</p>	

4	Giờ hoạt động góc	Phân loại hoa Tô màu hoa Ghép hình hoa Tìm môi trường sống cho hoa Người nội trợ thông thái	
5	Giờ hoạt động khác	Cắm hoa trong các ngày hội Dán hoa mùa xuân Thi trồng hoa	

Nghiên cứu kế hoạch giáo dục của GVMN, dự giờ KPKH về hoa và phiếu trưng cầu ý kiến, đề tài đã thống kê TCHT mà GVMN sử dụng để HTBT về hoa cho trẻ 5 – 6 tuổi theo bảng 2.9.

Hầu hết trong các giờ KPKH về hoa, GVMN chỉ tổ chức 1 TCHT, chỉ có giáo án “Phân nhóm hoa” được 1 GVMN tổ chức 2 TCHT là *Thi trồng hoa* và *Vườn hoa của bé*. Cả 2 TCHT này đều giúp trẻ rèn kỹ năng phân nhóm hoa trong đó trò chơi 1 giúp trẻ phân nhóm cây hoa theo màu, dạng cánh còn trò chơi 2 giúp trẻ phân nhóm hoa cánh đơn, cánh kép. Tuy nhiên ở giờ học này, GVMN chưa cho trẻ phân nhóm hoa theo các tiêu chí khác.

Một số TCHT được GV sử dụng phần lớn rất quen thuộc và đơn giản, phù hợp hơn với trẻ 3-4 tuổi hoặc 4-5 tuổi, ví dụ các trò chơi: Chọn đúng hoa (Chọn hoa theo tên, đặc điểm), Hoa gì biến mất (giấu hoa cho trẻ đoán), Thi xem đội nào nhanh (Kể đặc điểm của hoa)...

Một số giáo viên sử dụng các trò chơi : *Ai thông minh hơn*, *Cây nào hoa ấy*, *Tìm hoa cho cây*, *Gắn hoa* đều có nội dung chơi là dán hoa lên cây. Trò chơi này không phù hợp với quy luật tự nhiên vì chỉ có hái hoa từ cây xuống hoặc chăm sóc bảo vệ cây hoa, hoạt động gắn hoa lên cây không hợp logic và cũng không củng cố hoa nào chính xác vì hoa để chơi là hoa giả, không giống hoa thật.

Tuy vậy, một số GVMN đã tổ chức các trò chơi vừa củng cố kiến thức về hoa, vừa phát triển khiếu thẩm mỹ và các kỹ năng sống mà trẻ cần có như *Bé khéo tay* (Làm hoa hồng, hoa sen từ nhiều vật liệu khác nhau), *Họa sĩ nhí* (Tô màu hoa), *Ai khéo tay hơn/Cắm hoa nghệ thuật/Thi cắm hoa* (Cắm hoa, dán tranh hoa, làm vòng nguyệt quế...)... Đặc biệt có GV đã tổ chức TCHT *Hương hoa kì diệu* (Nhắm mắt, ngửi và đoán tên hoa) giúp trẻ vừa củng cố

hiểu biết về hoa vừa phát triển tốt khứu giác. Nhìn chung các trò chơi này đều tạo cơ hội cho trẻ được trải nghiệm với hoa, phát triển nhiều kỹ năng và khiếu thẩm mỹ, giúp trẻ yêu hoa hơn, thích được sử dụng hoa hợp lý.

Hoặc một số GVMN sử dụng các trò chơi dùng lời như *Giải đố nhanh, Kể đủ 3 thứ, Đố đoán...* vừa giúp trẻ củng cố kiến thức về hoa, phát triển ngôn ngữ mạch lạc và óc quan sát, trả lời nhanh... vừa giúp GVMN đỡ công sức và vật liệu, kinh phí chuẩn bị đồ chơi.

Do vậy, đề tài học hỏi được kinh nghiệm thiết kế TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi từ 2 nhóm TCHT này.

2.6.1.10. Những thuận lợi, khó khăn khi thiết kế và sử dụng trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi

a. Thuận lợi

Với việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ MG 5-6 tuổi cũng có các thuận lợi nhất định.

+ Giáo viên đã nắm vững các kiến thức để dạy trẻ. Ở đây giáo viên về chuyên môn từ cao đẳng lên đại học nên các kiến thức của cô nắm chắc về bài dạy.

+ Trẻ hứng thú cùng cô khám phá các HTBT hoa. Đây là điểm rất thuận lợi cho GV vì khi trẻ đã hứng thú với bài học trẻ sẽ tìm cách để tri giác biểu tượng 1 cách nhanh chóng. Vậy nên cô giáo cần có các phương pháp dạy phù hợp và cô nên có những TCHT để gây

+ Trẻ 5-6 tuổi đã biết nhiều thông tin về hoa nên dễ dàng tổ chức hoạt động khám phá về hoa. Theo tôi khi khảo sát trẻ thì cũng còn rất nhiều trẻ chưa biết nhiều thông tin về hoa, và hiểu biết của trẻ còn chênh lệch nhau đã có những bạn đạt yêu cầu nhận thức về hoa nhưng có những bạn đạt mức rất thấp. Vì thế thuận lời mà giáo viên đưa ra tôi thấy chưa hoàn toàn đúng.

+ Trẻ dễ dàng nhận biết qua tranh ảnh, loto. Đây cũng là thuận lợi rất tốt để giáo viên có thể dễ dàng cho trẻ tiếp cận đến biểu tượng về hoa được tốt hơn. GV có thể áp dụng trong việc thiết kế TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ.

+ Trẻ thích chơi TCHT, biết nhiều cách chơi, luật chơi. Đây là thuận lợi rất tốt để các cô HTBT về hoa cho trẻ. Nhờ sự hứng thú của trẻ GV thiết kế thêm nhiều TCHT để củng cố các tri thức.

b. Khó khăn

Những khó khăn chủ yếu mà giáo viên mầm non gặp khi thiết kế TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi là:

+ Một số trẻ nhận thức còn chậm nên việc truyền thụ kiến thức còn khó khăn. Đây cũng là khó khăn chung của GV, tuy nhiên nhận thức của trẻ chậm là do phương pháp dạy học của cô chưa có sự thu hút trẻ, kinh nghiệm xử lý tình huống xảy ra trong quá trình chơi của giáo viên còn hạn chế, kiến thức của giáo viên về BT còn thiếu. Về kỹ năng thiết kế và tổ chức của giáo viên mầm non còn hạn chế vậy nên GV cần đầu tư thời gian để nghiên cứu và sử dụng thêm nhiều TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ.

+ Cơ sở vật chất còn gặp khó khăn, đồ dùng đồ chơi còn hạn chế. Vì thế làm cho giáo viên gặp nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm kiến thức, những sáng tạo và cách thức để thiết kế TCHT để HTBT về hoa cho trẻ. Mặc dù điều kiện của mỗi trường là khác nhau nhưng GV có thể sáng tạo ra các trò chơi về hoa từ máy tính, từ những tranh ảnh mà giáo viên sưu tầm để có những tiết học hay và bổ ích.

+ Một số loại hoa ở địa phương không có trẻ không được quan sát thực tế. Lý do này theo tôi chưa thật sự đúng vì GV có thể dạy trẻ qua tranh ảnh, mô hình, các video trên internet,... Có rất nhiều cách để GV có thể giúp trẻ có vốn hiểu biết đa dạng, phong phú về hoa.

+ Quá trình hình thành hoa khá dài nên việc ghi lại hình ảnh trực tiếp sự hình thành của hoa gặp nhiều khó khăn. Việc tiếp cận trực tiếp có phần khó khăn tuy nhiên cô có thể dạy trẻ bằng nhiều phương pháp khác nhau, đang xen thêm các TCHT để gây được hứng thú của trẻ. Thúc đẩy trí nhớ, sáng tạo, tri giác của trẻ về hoa.

2.6.1.11. Kinh nghiệm của giáo viên mầm non về việc thiết kế và sử dụng trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5 – 6 tuổi

GVMN đều nhận thấy vai trò quan trọng của TCHT đối với việc học tập của trẻ vì thế nó luôn được mọi người lựa chọn. Và qua khảo sát GVMN đã chia sẻ những kinh nghiệm của họ trong việc thiết kế TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi:

- + Thiết kế sưu tầm các trò chơi phù hợp với độ tuổi.
- + Các trò chơi phải thu hút sự hứng thú của trẻ.
- + Đảm bảo với điều kiện trường lớp.
- + Trò chơi phải phù hợp với nhu cầu của trẻ.
- + Trò chơi phải phù hợp với mục đích nội dung bài dạy.
- + Đồ dùng đồ chơi đa dạng phong phú để thu hút sự hứng thú của trẻ.

Kết luận: Qua việc khảo sát GV tôi thấy giáo viên đã có các kinh nghiệm rất đúng và thiết thực tuy nhiên vẫn còn nhiều giáo viên trong quá trình dạy học đã nắm rõ lý thuyết nhưng lại áp dụng không đúng dẫn đến việc thiết kế TCHT còn nhiều hạn chế. Do sự nắm bắt từ lý thuyết sang thực hành còn chưa tốt nên việc dạy trẻ HTBT về hoa cho trẻ còn hạn chế và chưa làm tốt, kiến thức của trẻ về hoa không đồng đều, thiếu hụt về kiến thức. Từ việc thiết kế các TCHT còn cũ dập khuôn khiến trẻ không hứng thú tham gia.

2.6.2. Kết quả khảo sát trẻ

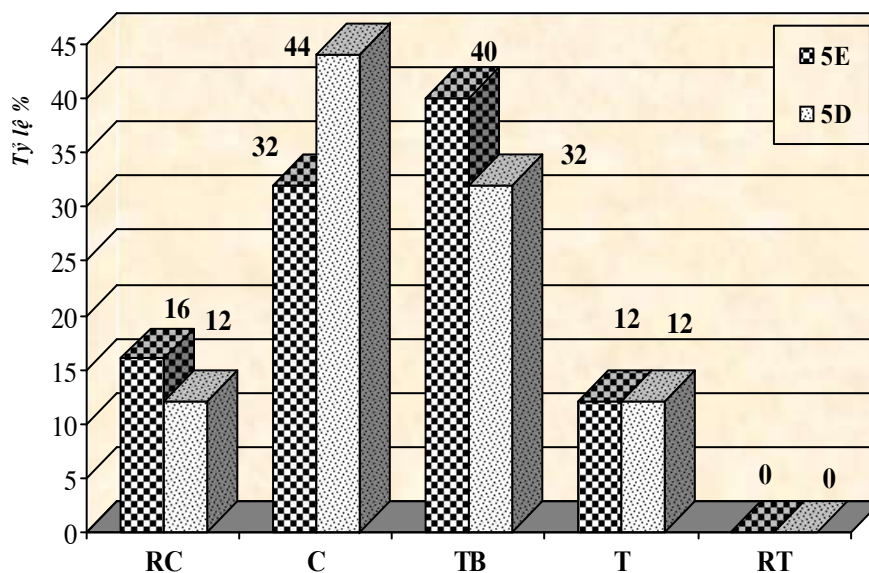
Đề tài thực hiện khảo sát 50 trẻ trường mầm non Nam Thành, trong đó 25 trẻ lớp 5D và 25 trẻ của lớp 5E. Dưới đây là kết quả khảo sát trẻ:

2.6.2.1. Kết quả khảo sát hiểu biết về hoa của trẻ 5-6 tuổi

Khảo sát hiểu biết về hoa theo nhóm bài tập 1, kết quả khảo sát sự hiểu biết về hoa của trẻ 5 – 6 tuổi được thể hiện như sau:

Bảng 2.10: Kết quả khảo sát hiểu biết về hoa của trẻ 5-6 tuổi

Mức Lớp	Rất cao		Cao		TB		Thấp		Rất thấp		\bar{X}	δ
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
5E	4	16	8	32	10	40	3	12	0	0	6,2	1,3
5D	3	12	11	44	8	32	3	12	0	0	6,3	1,2



Biểu 2.1: Kết quả khảo sát hiểu biết về hoa của trẻ 5-6 tuổi

Xét về các mức đánh giá, nhìn chung trẻ có hiểu biết về hoa chủ yếu ở mức trung bình đến rất cao, số trẻ mức thấp chỉ 12%, không có trẻ ở mức rất thấp, cụ thể:

- Mức rất cao: lớp 5E có 4 trẻ, đạt 16%, cao hơn lớp 5D là 4%. Những trẻ này đều nói hoặc tìm được hình ảnh của các loại hoa phổ biến; mô tả được đặc điểm (màu sắc, mùi hương, hình dạng cánh hoa); nêu được sự phù hợp của cấu tạo với chức năng một số bộ phận chính của hoa như “hoa có màu sắc rực rỡ, có hương thơm để bướm đến giúp hoa thụ phấn”, lá đài của nụ che kín nụ, lá đài của hoa mở ra để cánh hoa nở.... Trẻ biết hoa có cành như hoa hồng, hoa cúc.. hoa chỉ có cuống như sen, súng...; hoa mọc thành chùm như hoa bưởi, hoa đại, hoa lan, hoa ngọc trâm... Những trẻ này sau khi quan sát đã chọn đúng các yêu cầu của cô, đã nhanh chóng nói được đặc điểm như màu sắc, mùi hương, hình dạng cánh hoa, công dụng,... mà không cần sự gợi ý của cô qua quá trình trả lời trẻ trả lời lưu loát. Tuy nhiên về phần quá trình phát triển của hoa thì hầu như trẻ cần sự gợi ý mới xác định được sự phát triển của hoa bưởi từ nụ đến hoa nở đến quả. Trẻ biết hoa sen, hoa súng ở dưới nước, hoa cúc, hồng, loa kèn... ở trên cạn; biết màu hoa và biết một số loại hoa có nhiều màu như hoa hồng, hoa cúc, hoa mười giờ... ; biết hoa bưởi, hoa chanh, hoa mướp, hoa bí... nở để ra quả. Khi người nghiên cứu hỏi tác dụng của hoa, trẻ biết hoa để trang trí, tặng cô, tặng mẹ; một vài loại hoa làm rau ăn như hoa bí, súp lơ...; một vài trẻ (số 11, 18, 25 lớp 5D; số 3, 10, 18, 23 lớp 5E) biết một vài loại hoa làm thuốc như hoa hồng làm thuốc ho, hoa đu đủ làm thuốc ho nhưng đắng, không ngon.... Hầu hết trẻ chưa xác định được thời điểm nở của hoa trong ngày mà mới biết hoa tiêu biểu nở theo mùa như mùa xuân hoa đào, hoa mai nở; mùa hè có hoa phượng; mùa thu có hoa cúc; mùa đông thì hầu hết trẻ chưa xác định được có hoa nào nở đẹp.

- Mức cao của cả hai nhóm đều chiếm số lượng chủ yếu, trong đó lớp 5D đạt 44%, cao hơn lớp 5E là 12%. Những trẻ này đều nói hoặc tìm được hình ảnh của các loại hoa phổ biến; mô tả được đặc điểm (màu sắc, mùi hương, hình dạng cánh hoa); hầu như chưa nêu được sự phù hợp của cấu tạo với chức năng một số bộ phận của hoa . Trẻ biết hoa có cành, còn nhầm cành và cuống...; biết hoa mọc thành chùm như hoa bưởi, hoa đại, hoa lan, hoa sữa, hoa loa kèn... Trẻ xác định được hoa ở dưới nước như sen, súng, bèo; một số loại hoa sống ở trên cạn; biết tên và màu của đa số các loại hoa trong bài tập như mười giờ, cúc, hồng, đơn, đào, loa kèn; biết hoa bưởi, hoa mướp, hoa hồng tạo quả. Trẻ xác định được lợi ích của hoa là hoa để cô, tặng mẹ...

Tuy vậy, trẻ hầu như chưa xác định được thời điểm nở của hoa, quá trình phát triển của hoa.

- Mức trung bình của cả hai nhóm chiếm số lượng nhiều thứ 2 sau mức cao, trong đó lớp 5E đạt 40%, cao hơn lớp 5D là 18%. Trẻ tìm được hình ảnh của một số loại hoa phổ biến như cúc, hồng, loa kèn, sen, súng, thiên lí, nhài...; mô tả được đặc điểm (màu sắc, mùi hương, hình dạng cánh hoa). Trẻ biết hoa có cành, còn nhầm cành và cuống...; biết hoa mọc thành chùm như hoa bưởi, hoa hoa sữa, hoa loa kèn, hoa thiên lí...; hoa ở dưới nước như sen, súng, bèo; một số loại hoa sống ở trên cạn; biết tên và màu của một số loại hoa; biết hoa dùng tặng cô, tặng mẹ...

Trẻ hầu như chưa xác định được thời điểm nở của hoa, quá trình phát triển của hoa, sự phù hợp của cấu tạo với chức năng một số bộ phận của hoa; nhận biết về các lợi ích của hoa cũng hạn chế, hầu như chỉ biết hoa để trang trí và làm quà tặng.

- Mức thấp của 2 nhóm đều là 12%. Trẻ biết một số loại hoa phổ biến như cúc, hồng, loa kèn, sen, súng...; mô tả được đặc điểm (màu sắc, mùi hương, hình dạng cánh hoa) của một số loại hoa quen thuộc; cấu tạo chính của hoa: cánh hoa, nhị hoa, cành hoa, lá hoa; hoa ở dưới nước như sen, súng, bèo; một số loại hoa sống ở trên cạn; biết tên và màu của một số loại hoa; biết hoa dùng tặng cô, tặng mẹ...

Hầu hết trẻ chưa xác định được thời điểm nở của hoa, quá trình phát triển của hoa, sự phù hợp của cấu tạo với chức năng một số bộ phận của hoa; nhận biết về các lợi ích của hoa cũng hạn chế, hầu như chỉ biết hoa để trang trí và làm quà tặng; thậm chí trẻ chưa phân biệt rõ bông hoa, chùm hoa; cuống hoa, cành hoa.

Cả hai nhóm không có trẻ nào ở mức rất thấp.

Xét về điểm trung bình, nhóm trẻ lớp 5D đạt 6,3 điểm, cao hơn trẻ lớp 5E là 0,1 điểm. Cả hai nhóm đều đạt mức hiểu biết về hoa ở mức trung bình theo thang đánh giá.

Xét theo độ lệch chuẩn, độ lệch chuẩn của lớp 5E là 1,3 cao hơn độ lệch chuẩn của lớp 5D là 0,1; điều đó có nghĩa trẻ lớp 5E có kết quả đánh giá hiểu biết về hoa thấp hơn lớp 5D nhưng lại chênh lệch nhau giữa các trẻ trong nhóm cao hơn lớp 5D.

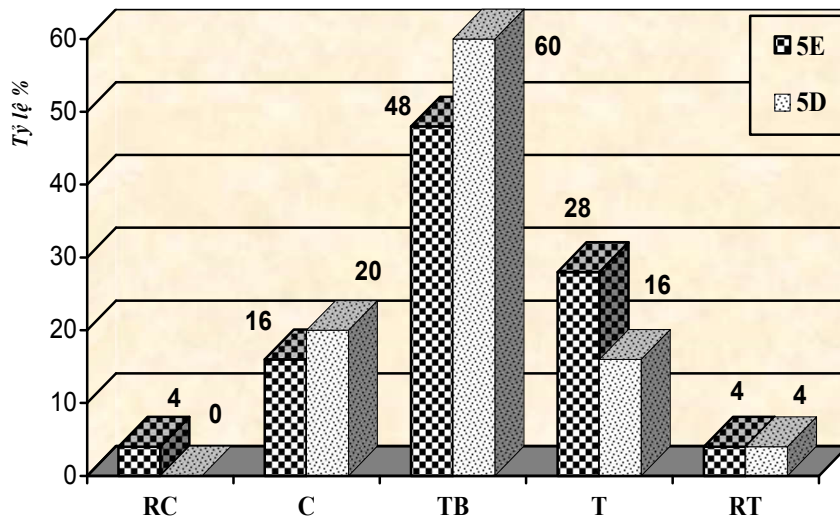
Tuy giữa 2 nhóm lớp có sự khác biệt không đáng kể nhưng tỉ lệ chênh lệch vẫn còn khá cao so với điểm trung bình trẻ đạt được.

2.6.2.2. Kết quả khảo sát kĩ năng nhận thức, kĩ năng ứng xử với hoa của trẻ 5-6 tuổi

Đề tài thực hiện khảo sát kĩ năng nhận thức, kĩ năng ứng xử với hoa của trẻ 5-6 tuổi theo nhóm bài tập 2 và thu được kết quả như sau:

Bảng 2.11: Kết quả khảo sát kĩ năng nhận thức và kĩ năng ứng xử với hoa của trẻ 5-6 tuổi

Mức \ Lớp	Rất cao		Cao		TB		Thấp		Rất thấp		\bar{X}	δ
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
5E	1	4	4	16	12	48	7	28	1	4	5,4	1,3
5D	0	0	5	20	15	60	4	16	1	4	5,7	1,1



Biểu 2.2: Kết quả khảo sát kĩ năng nhận thức và kĩ năng ứng xử với hoa của trẻ 5-6 tuổi

Xét về các mức đánh giá, nhìn chung kĩ năng nhận thức và kĩ năng ứng xử với hoa của trẻ chủ yếu ở mức trung bình. Sự chênh lệch của các mức cao – thấp, rất cao – rất thấp tương đối hài hòa, cân đối tạo nên dạng biểu đồ hình chuông hợp lí (Biểu 2.2). Tuy nhiên biểu đồ cho thấy số trẻ ở mức thấp và rất thấp có cao hơn một chút so với hai mức ở chiều ngược lại, cụ thể:

- Mức rất cao: Có 4% trẻ lớp 5E đạt mức rất cao, trong khi nhóm 5D không có trẻ nào đạt mức này. Những trẻ này chỉ ra được sự giống và khác nhau của các cặp hoa cúc-hồng, sen-súng; biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa

bằng những hành động tích cực như cắm hoa vào lọ, chăm sóc lọ hoa, tặng cô, tặng bạn...; biết những việc nên làm với những cây hoa này như chăm sóc, bảo vệ cây hoa như chăm sóc, bảo vệ cây hoa, bắt sâu, nhổ cỏ, không vứt rác xuống nước... Trẻ đã xác định được cách phân nhóm hoa theo màu, theo dạng cánh tròn/dài, theo cấu tạo (hoa có cành như hồng, cúc, đơn...; hoa chỉ có cuống như sen, súng, đồng tiền; bông hoa như hồng, cúc, đồng tiền, sen, súng...; chùm hoa như bưởi, đại, thiên lí, phong lan, sữa...); chia hoa theo mùa; một vài trẻ theo tác dụng (trang trí, làm thức ăn, làm thuốc...) như trẻ số 18 lớp 5E, trẻ 11 lớp 5D (biết hoa thiên lý còn chữa mất ngủ, ở nhà bà nội cháu bảo ăn hoa thiên lý để bà ngủ ngon), số còn lại hầu như không phân nhóm hoa được theo tác dụng, chỉ xác định được hoa làm rau ăn. Tuy nhiên, trẻ lúng lúng khi so sánh các nhóm hoa và không đạt điểm ở chỉ báo này.

- Mức cao: Có 5 trẻ lớp 5D đạt mức cao, nhiều hơn lớp 5E là 1 trẻ. Những trẻ này chỉ ra được sự giống và khác nhau của các cặp hoa cúc-hồng, sen-súng; biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa như cắm hoa vào lọ, chăm sóc lọ hoa, tặng cô, tặng bạn...; biết những việc nên làm, không nên làm với những cây hoa này... Trẻ phân nhóm hoa theo màu, theo dạng cánh tròn/dài, theo cấu tạo (hoa có cành, hoa chỉ có cuống; bông hoa/chùm hoa); chia hoa theo mùa. Trẻ chưa xác định được cách phân nhóm hoa theo thời điểm nở trong ngày, tác dụng, chưa so sánh các nhóm hoa.

- Mức trung bình: Có 15 trẻ lớp 5D đạt mức TB, nhiều hơn lớp 5E là 3 trẻ. Trẻ biết được sự giống và khác nhau của các cặp hoa cúc-hồng, sen-súng; biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa như cắm hoa vào lọ, chăm sóc lọ hoa, tặng cô, tặng bạn...; biết những việc nên làm để bảo vệ cây hoa... Trẻ phân nhóm hoa theo màu, theo dạng cánh tròn/dài... Trẻ chưa xác định được cách phân nhóm hoa theo cấu tạo, thời điểm nở trong ngày, theo mùa hoặc theo tác dụng; chưa so sánh các nhóm hoa. theo cấu tạo (hoa có cành, hoa chỉ có cuống; bông hoa/chùm hoa)

- Mức thấp: Có 7 trẻ lớp 5E có kết quả ở mức thấp, nhiều hơn lớp 5D là 3 trẻ. Trẻ biết được sự giống và khác nhau của các cặp hoa cúc-hồng, sen-súng; biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa như cắm hoa vào lọ, chăm sóc lọ hoa, tặng cô, tặng bạn...; biết những việc nên làm để bảo vệ cây hoa... Đa số trẻ chỉ có thể phân nhóm hoa theo màu. Trẻ chưa xác định được cách phân

nhóm hoa theo hình dạng cánh, cấu tạo, thời điểm nở trong ngày, theo mùa hoặc theo tác dụng; chưa so sánh các nhóm hoa. theo cấu tạo (hoa có cành, hoa chỉ có cuống; bông hoa/chùm hoa)

- Mức rất thấp: Cả 2 nhóm đều có 1 trẻ ở mức rất thấp. Trẻ so sánh được sự giống và khác nhau của hoa cúc-hồng, sen-súng; biết cách chăm sóc, bảo vệ hoa như cắm hoa vào lọ, chăm sóc lọ hoa, tặng cô, tặng bạn...; biết những việc nên làm để bảo vệ cây hoa... nhưng chưa xác định được cách phân nhóm hoa, thậm chí 1 số trẻ còn lúng túng khi so sánh hoa, nhất là xác định sự giống nhau giữa 2 bông hoa trong 1 cặp.

Xét về điểm trung bình, nhóm trẻ lớp 5D đạt 5,7 điểm, cao hơn trẻ lớp 5E là 0,3 điểm. Cả hai nhóm đều đạt mức hiểu biết về hoa ở mức trung bình theo thang đánh giá nhưng thấp hơn so với kết quả đánh giá hiểu biết về hoa.

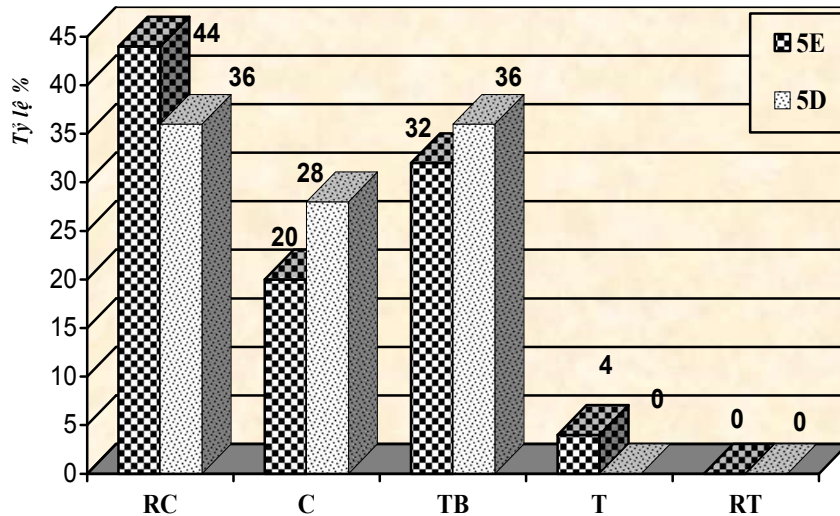
Xét theo độ lệch chuẩn, độ lệch chuẩn của lớp 5E là 1,3 cao hơn độ lệch chuẩn của lớp 5D là 0,2. Như vậy trẻ lớp 5E có kết quả đánh giá kỹ năng nhận thức và kỹ năng ứng xử với hoa thấp hơn lớp 5D nhưng lại chênh lệch nhau giữa các trẻ trong nhóm cao hơn lớp 5D. Dù 2 nhóm trẻ có sự khác biệt không đáng kể nhưng tỉ lệ chênh lệch vẫn còn khá cao so với điểm trung bình trẻ đạt được.

2.6.2.3. Kết quả khảo sát thái độ ứng xử với hoa của trẻ 5-6 tuổi

Đề tài thực hiện khảo sát thái độ tìm hiểu các loài hoa; thái độ ứng xử với hoa, (yêu quý, quan tâm chăm sóc và bảo vệ những loại hoa) của trẻ 5-6 tuổi theo nhóm bài tập 3 và thu được kết quả như sau:

Bảng 2.12: Kết quả khảo sát thái độ ứng xử với hoa của trẻ 5-6 tuổi

Lớp	Mức		Cao		TB		Thấp		Rất thấp		\bar{X}	δ
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
5E	11	44	5	20	8	32	1	4	0	0	7,0	1,3
5D	9	36	7	28	9	36	0	0	0	0	6,9	1,2



Biểu 2.3: Kết quả khảo sát thái độ ứng xử với hoa của trẻ 5-6 tuổi

Xét về các mức đánh giá, bảng 2.12 và biểu 2.3 cho thấy đa số trẻ đều yêu quý hoa, thích tìm hiểu về hoa, kết quả đánh giá lệch hẳn về phía trái trong đó mức rất cao chiếm phần lớn số trẻ khảo sát ở cả 2 nhóm. Cụ thể:

- Mức rất cao: Lớp 5E có 11 trẻ, đạt số trẻ cao nhất trong các mức đánh giá, nhiều hơn lớp 5D là 2 trẻ. Khi người đánh giá sắp xếp các bông hoa ra lẵng, quan sát biểu hiện của trẻ thì thấy trẻ rất thích tìm hiểu các loại hoa, thể hiện rõ ở việc trẻ nhìn chăm chú vào các loại hoa; hầu như trẻ nào cũng sờ, ngửi hoa, vuốt cánh hoa, nâng cành hoa hồng, hoa cúc, hoa sen... với nét mặt tươi vui; trẻ lắng nghe cô hỏi tên và đặc điểm hoa. Trẻ số 18, 23 lớp 5E, trẻ số 6, số 11 lớp 5D còn nhận xét với vẻ ngạc nhiên: “cành hoa hồng thì không có gai mà cuống hoa sen lại có gai, nhưng gai hoa sen chỉ hơi đau, không sắc như gai hoa hồng ở cây hoa dâu”. Trẻ cũng thể hiện sự quan tâm chăm sóc, bảo vệ hoa bằng cách bày tỏ sự đồng tình với những hành vi đúng (trồng hoa, xới đất, lau lá, tưới hoa, nâng niu hoa, ngắm hoa, cắm hoa...), không đồng tình với những hành vi sai trong ứng xử với hoa (bẻ hoa, trèo cây hoa, đi/đứng/nằm/ngồi lên hoa, vứt rác ở bồn hoa, thăm cỏ, hờ hoa sen/súng...)

- Mức cao: Lớp 5D có 7 trẻ, nhiều hơn lớp 5E là 2 trẻ. Trẻ rất thích tìm hiểu các loại hoa, nhìn chăm chú vào các loại hoa; sờ, ngửi hoa, vuốt cánh hoa, nâng cành hoa hồng, hoa cúc, hoa sen... với nét mặt tươi vui; bày tỏ sự đồng tình với những hành vi đúng (trồng hoa, lau lá, tưới hoa, nâng niu hoa, ngắm hoa, cắm hoa...), không đồng tình với những hành vi sai trong ứng xử với hoa (bẻ hoa, trèo cây hoa, đi/đứng/nằm/ngồi lên hoa, vứt rác...). Tuy

nhiên, trẻ ít tập trung khi nghe cô hỏi và trò chuyện về những bông hoa tươi cô chuẩn bị mà chỉ chú ý chơi, tiếp xúc với hoa.

- Mức trung bình: Lớp 5D có 9 trẻ, nhiều hơn lớp 5E là 1 trẻ. Trẻ quan tâm các loại hoa thể hiện ở việc nhìn lướt qua các bông hoa; sờ, ngửi hoa nhưng chưa thể hiện niềm vui thích; chọn 1 số hành vi đúng (trồng hoa, tưới hoa, ngắm hoa, cắm hoa...), không đồng tình với những hành vi sai trong ứng xử với hoa (bẻ hoa, trèo cây hoa, đi/đứng/nằm/ngồi lên hoa...). Một số trẻ nhằm hình ảnh bé chăm hoa với bẻ, hái hoa; nhằm bé nâng hoa với dứt hoa; chưa tập trung khi nghe cô hỏi và trò chuyện về những bông hoa tươi cô chuẩn bị.

- Mức thấp: Có 1 trẻ lớp 5E có kết quả khảo sát ở mức thấp (trẻ số 20). Trẻ không thể hiện sự quan tâm các loại hoa, chỉ nhìn thoáng qua các bông hoa nhưng không chạm vào hoa; chọn 2 hành vi đúng (tưới hoa, cắm hoa), 3 hành vi sai trong ứng xử với hoa (bẻ hoa, nằm, ngồi lên hoa...). Trẻ chỉ thể hiện phản ứng với câu hỏi của người nghiên cứu bằng cách chỉ vào tranh nhưng không nói.

Cả hai nhóm không có trẻ nào ở mức rất thấp.

Xét về điểm trung bình, nhóm trẻ lớp 5E đạt 7,0 điểm, cao hơn trẻ lớp 5D là 0,1 điểm. Cả hai nhóm đều đạt kết quả đánh giá thái độ ứng xử với hoa ở mức cao theo thang đánh giá.

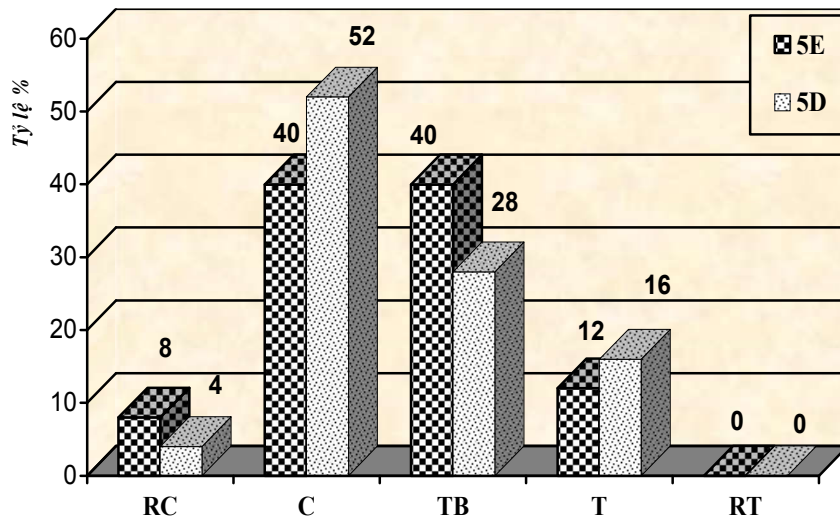
Xét theo độ lệch chuẩn, độ lệch chuẩn của trẻ lớp 5E là 1,3 cao hơn độ lệch chuẩn của lớp 5D là 0,1. Tuy 2 nhóm trẻ có sự khác biệt không đáng kể nhưng tỉ lệ chênh lệch vẫn còn khá cao so với điểm trung bình trẻ đạt được.

2.6.2.4. Kết quả khảo sát mức độ hình thành biểu tượng về hoa của trẻ 5-6 tuổi

Qua việc thực hiện đánh giá trẻ bằng hệ thống bài tập đã thiết kế, chúng tôi thu được kết quả tổng hợp như sau:

Bảng 2.13: Kết quả khảo sát mức độ HTBT về hoa của trẻ 5-6 tuổi

Lớp \ Mức	Rất cao		Cao		TB		Thấp		Rất thấp		\bar{X}	δ
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
5E	2	8	10	40	10	40	3	12	0	0	18,6	3,8
5D	1	4	13	52	7	28	4	16	0	0	18,8	3,3



Biểu 2.4: Kết quả khảo sát mức độ HTBT về hoa của trẻ 5-6 tuổi

Xét về kết quả khảo sát theo từng tiêu chí, ta thấy rõ trẻ đạt kết quả cao nhất trong việc đánh giá thái độ của trẻ với hoa. Điểm trung bình của cả 2 nhóm trong bài tập này đều đạt mức cao, chỉ chênh nhau 0,2 điểm. Kế tiếp là kết quả đánh giá hiểu biết về hoa, cả 2 nhóm đều đạt mức trung bình cận cao theo thang đánh giá. Riêng kỹ năng nhận thức về hoa và kỹ năng ứng xử với hoa (tiêu chí 2) có hạn chế hơn cả, nhất là kỹ năng nhận thức về hoa. Nhiều trẻ khó khăn khi phân nhóm hoa, hầu như chưa có trẻ nào biết so sánh giữa các nhóm hoa với nhau, trẻ chỉ thực hiện tốt nhiệm vụ so sánh các cặp hoa với nhau. Đánh giá trẻ qua cả 3 tiêu chí cho thấy, việc HTBT về hoa rất phù hợp với trẻ, trẻ yêu hoa và quan tâm tìm hiểu hoa. GVMN cần thỏa mãn nhu cầu nhận thức về hoa của trẻ và giúp trẻ hình thành những biểu tượng về hoa phù hợp với khả năng nhận thức của độ tuổi như sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng của các bộ phận tạo thành hoa, quá trình phát triển của hoa, kỹ năng phân nhóm hoa... giúp biểu tượng về hoa của trẻ trọn vẹn hơn.

Xét về các mức đánh giá, bảng 2.13 và biểu 2.4 cho thấy biểu tượng về hoa của trẻ cả 2 nhóm chủ yếu ở mức trung bình đến rất cao, trong đó chủ yếu là mức cao. Cụ thể:

- Mức rất cao: Lớp 5E có 2 trẻ, lớp 5D có 1 trẻ đạt mức độ này với số điểm dao động từ 24-25 điểm. Những trẻ này đều có hiểu biết khá phong phú về hoa, có kỹ năng nhận thức về hoa như so sánh các cặp hoa, phân nhóm hoa theo từ 3 tiêu chí; yêu thích và quan tâm đến hoa. Tuy vậy, trẻ còn lúng túng

khi xác định được thời điểm nở trong ngày của hoa, quá trình phát triển của hoa; kỹ năng so sánh các nhóm hoa cũng hạn chế.

- Mức cao: Lớp 5E có 10 trẻ đạt 40%, ít hơn lớp 5D là 3 trẻ. Những trẻ này có điểm đánh giá từ 19,5 đến 23 điểm. Trẻ hiểu biết khá phong phú về hoa, có kỹ năng nhận thức về hoa như so sánh các cặp hoa, phân nhóm hoa theo từ 2 tiêu chí; yêu thích và quan tâm đến hoa. Trẻ còn hạn chế trong việc xác định thời điểm nở của hoa, quá trình phát triển của hoa; kỹ năng phân nhóm chưa phong phú, chưa so sánh các nhóm hoa.

- Mức trung bình: Lớp 5E có 10 trẻ đạt 40%, nhiều hơn lớp 5D là 3 trẻ. Những trẻ này có điểm đánh giá từ 15 đến 19 điểm. Trẻ hiểu biết khá phong phú về hoa, có kỹ năng so sánh các cặp hoa, phân nhóm hoa theo từ 1 tiêu chí; thích và có thể hiện sự quan tâm đến hoa. Trẻ còn hạn chế trong việc xác định sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng một số bộ phận của hoa, thời điểm nở của hoa, quá trình phát triển của hoa; kỹ năng phân nhóm chưa hạn chế, chưa so sánh các nhóm hoa.

- Mức thấp: Lớp 5E có 3 trẻ đạt 12%, ít hơn lớp 5D là 1 trẻ. Những trẻ này có điểm đánh giá từ 11,5 đến 14 điểm. Trẻ thể hiện một số hiểu biết về hoa, có nhận ra sự khác nhau nổi bật của các cặp hoa, nhưng còn hạn chế trong việc tìm ra điểm giống nhau giữa các bông hoa, nhất là cặp hoa hồng – cúc. Trẻ hầu như chưa biết phân nhóm hoa, ít hoặc không thể hiện sự quan tâm đến hoa.

Cả hai nhóm không có trẻ nào ở mức rất thấp.

Xét về điểm trung bình, cả hai nhóm đều đạt trên 18 điểm trong đó lớp 5D cao hơn lớp 5E là 0,2 điểm. Cả hai nhóm đều đạt mức trung bình cận cao theo thang đánh giá.

Xét theo độ lệch chuẩn, độ lệch chuẩn của trẻ lớp 5E là 3,8 cao hơn độ lệch chuẩn của lớp 5D là 0,5. Tuy 2 nhóm trẻ có sự khác biệt không đáng kể nhưng tỉ lệ chênh lệch cao so với điểm trung bình trẻ đạt được.

Xét theo giá trị kiểm định, đề tài sử dụng công thức tính giá trị kiểm định T và bảng tra T-student để xác định giá trị kiểm định.

Gọi điểm trung bình của lớp 5D là \bar{X}_1 , điểm trung bình lớp 5E là \bar{X}_2 ; độ lệch chuẩn nhóm trẻ lớp 5D là δ_1 còn độ lệch chuẩn nhóm trẻ lớp 5E là δ_2 , $n = 25$, ta được $T = 0,2012$.

Đối chiếu với bảng tra giá trị kiểm định với khoảng tin cậy (CI) là 90%, ta có $T_\alpha = 1,708$. Như vậy, $T < T_\alpha$ là 1,452. Điều đó có nghĩa sự chênh lệch

điểm của 2 nhóm không có ý nghĩa, mức độ hình thành biểu tượng về hoa của 2 nhóm là tương đương nhau.

2.7. NGUYÊN NHÂN THỰC TRẠNG

2.7.1. Nguyên nhân chủ quan

- GVMN dạy trẻ 5-6 tuổi có trình độ chuyên môn từ chuẩn trở lên (100% GV đạt trình độ từ Cao đẳng đến Đại học) đảm bảo có kiến thức chuyên môn phù hợp để dạy trẻ. Các GVMN tham gia khảo sát đều có từ 5 năm kinh nghiệm dạy trẻ 5-6 tuổi nên hiểu sự phát triển tâm sinh lí của trẻ.

- 100% GVMN tham gia khảo sát đều thể hiện sự yêu nghề, quan tâm thực hiện việc lập kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo kế hoạch để cho trẻ khám phá về hoa.

- Bản thân hầu hết các GVMN đều yêu quý hoa, thường xuyên tham gia trồng và chăm sóc hoa tạo môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm ở trường mầm non, tạo môi trường trường MN Nam Thành xanh – sạch – đẹp đặc trưng mẫu trường MN công lập ở thành phố Ninh Bình.

- Nhận thức các nội dung dạy trẻ về hoa còn một vài hạn chế, GV chưa chú ý các nội dung dạy trẻ khám phá sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng các bộ phận của hoa mà mới dừng lại tìm hiểu tên gọi, chức năng của mỗi bộ phận; cách phân nhóm hoa theo nhiều tiêu chí, cách so sánh các nhóm hoa...

- Việc thiết kế TCHT nhằm HTBT về hoa còn hạn chế nhất định, GV chưa sử dụng nhiều trò chơi củng cố cấu tạo phù hợp với chức năng của hoa, củng cố quá trình phát triển của hoa; rèn kĩ năng phân nhóm hoa, rèn kĩ năng sử dụng hoa...

2.7.2. Nguyên nhân khách quan

- Hầu hết trẻ 5-6 tuổi đều yêu thích hoa, thích tìm tòi, khám phá về hoa, quan tâm chăm sóc bảo vệ hoa. Hoa tượng trưng cho cái đẹp, trẻ em lứa tuổi này đặc biệt quan tâm và yêu quý cái đẹp mà tâm lý học gọi là giai đoạn phát cảm thẩm mỹ nên trẻ yêu thích hoa như một nhu cầu mang tính bản năng. Tuy nhiên, do sự hướng dẫn trẻ khám phá về hoa chưa thực sự phù hợp với nhu cầu và khả năng nhận thức của lứa tuổi 5-6 tuổi của trẻ nên một vài biểu tượng về hoa ở trẻ còn hạn chế.

- Môi trường tự nhiên ở trường mầm non nói chung và trường Nam Thành nói riêng đều phong phú, trồng nhiều loại hoa rực rỡ, nở cả bốn mùa. Điều đó thuận lợi cho việc tìm tòi, khám phá hoa của trẻ, thỏa mãn nhu cầu tiếp xúc, chăm sóc, bảo vệ hoa của trẻ.

- Tài liệu về hoa khá phong phú, cả trong các ấn phẩm và mạng internet, giúp GVMN và cả cha mẹ trẻ dễ dàng tiếp cận, tìm hiểu giúp trẻ làm quen. Đặc biệt là các phương tiện công nghệ thông tin hiện đại như TV, máy tính, điện thoại thông minh của cha mẹ giúp trẻ dễ tiếp cận với thế giới các loài hoa phong phú trong thiên nhiên.

Vì vậy, nhà giáo dục cần tạo cơ hội cho trẻ trải nghiệm với hoa, sử dụng linh hoạt các hoạt động giáo dục trong đó có TCHT giúp trẻ HTBT về hoa ngày càng phong phú và chính xác hơn.

2.8. THIẾT KẾ VÀ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MỘT SỐ TRÒ CHƠI HỌC TẬP NHẪM HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG VỀ HOA CHO TRẺ 5 – 6 TUỔI

2.8.1. Thiết kế một số trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi

2.8.1.1. Nhóm trò chơi nhằm hình thành biểu tượng về một loại hoa

Trò chơi 1: Tìm đúng cấu tạo hoa

Trò chơi 2: Kể nối tiếp cấu tạo hoa

Trò chơi 3: Ghép nhanh cấu tạo hoa

Trò chơi 4: Kể nối tiếp sự phát triển của hoa

Trò chơi 5: Hoa phát triển như thế nào?

Trò chơi 6: Ghép nhanh sự phát triển của hoa

Trò chơi 7: Quả bóng kì diệu

Trò chơi 8: Món salad súp lơ xanh

2.8.1.2. Nhóm trò chơi nhằm hình thành biểu tượng về một số loài hoa

Trò chơi 1: Người nội trợ giỏi

Trò chơi 2: Món salad cầu vồng

Trò chơi 3: Ô cửa bí mật

Trò chơi 4: Đoán xem hoa gì?

Trò chơi 5: Chiếc nón kì diệu

Trò chơi 6: Đội nào khéo tay nhất?

2.8.1.3. Nhóm trò chơi nhằm hình thành biểu tượng về các nhóm hoa

Trò chơi 1: Người làm vườn tài ba

Trò chơi 2: Hoa nở lúc nào

Trò chơi 3: Hoa nở mùa nào

Trò chơi 4: Kể nối tiếp các loại hoa

Trò chơi 5: Kể đủ 3 thứ hoa

Trò chơi 6: Thi cắm hoa

- Trò chơi 7: Bốn mùa hoa nở
- Trò chơi 8: Xúc xắc kì diệu
- Trò chơi 9: Nhà thực vật học tí hon
- Trò chơi 10: Làm bộ sưu tập hoa
- Trò chơi 11: Hoa nào khác loại

2.8.2. Cách sử dụng một số trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi

Việc sử dụng TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi mà đề tài đã thiết kế cần lưu ý những vấn đề sau:

1.8.2.1. Lựa chọn và sử dụng TCHT đã thiết kế phù hợp đề tài, loại tiết dạy trẻ KPKH về hoa

Đề tài thiết kế 3 nhóm TCHT phù hợp với mục đích HTBT về hoa, tương ứng cho các loại tiết KPKH về hoa mà GVMN thường tổ chức ở trường mầm non, cụ thể:

- Để hình thành biểu tượng về một loại hoa, ví dụ tổ chức các giờ KPKH như Hoa sen; Hoa hồng; Hoa phượng; Cây súp lơ..., GVMN có thể lựa chọn, sử dụng các trò chơi sau:

- Trò chơi 1: Tìm đúng cấu tạo hoa
- Trò chơi 2: Kể nối tiếp cấu tạo hoa
- Trò chơi 3: Ghép nhanh cấu tạo hoa
- Trò chơi 4: Kể nối tiếp sự phát triển của hoa
- Trò chơi 5: Hoa phát triển như thế nào?
- Trò chơi 6: Ghép nhanh sự phát triển của hoa
- Trò chơi 7: Quả bóng kì diệu
- Trò chơi 8: Món salad súp lơ xanh

Các trò chơi từ 1 đến 6 mang tính mở, GVMN có thể linh hoạt vận dụng với từng loại hoa cụ thể. Trò chơi 7 và 8 cụ thể với hoa súp lơ, tuy nhiên từ cách chơi, luật chơi của TC7, GVMN hoàn toàn có thể áp dụng với một số loại hoa khác.

Trong 8 trò chơi trên, các trò chơi 1,2,4,5,7 là trò chơi ở trạng thái tĩnh, các trò chơi còn lại ở trạng thái động. Do vậy, trong mỗi tiết học GVMN cần phối hợp sử dụng trò chơi động và trò chơi tĩnh giúp trẻ vừa duy trì hứng thú chơi, vừa đảm bảo phù hợp với thể lực của trẻ.

Bên cạnh đó, GVMN nên tận dụng những trò chơi dùng lời số 2,4,7 để giảm áp lực chuẩn bị đồ chơi mà vẫn giúp trẻ củng cố kiến thức về hoa, đảm bảo hứng thú chơi của trẻ.

Nhóm trò chơi thứ nhất có trò chơi 8 giúp trẻ không chỉ củng cố kiến thức về hoa mà còn rèn kỹ năng sống (sử dụng hoa) và thái độ với hoa. Nó rất phù hợp với xu thế GDMN hiện đại đó là tổ chức hoạt động Stem trong GDMN vì trong TC này, trẻ được trải nghiệm hoạt động làm món ăn từ nguyên vật liệu thực, giúp trẻ vận dụng kiến thức khoa học về hoa, thực hiện kỹ thuật làm món ăn đơn giản để tạo thành sản phẩm thực tế là 1 món ăn hấp dẫn, giàu tính thẩm mỹ từ hoa. Do vậy, GVMN nên ưu tiên lựa chọn, sử dụng những trò chơi cùng dạng trò chơi 8 giúp trẻ được trải nghiệm với hoa và rèn kỹ năng sống.

- Để dạy trẻ KPKH về một số loại hoa, ví dụ các đề tài: Một số loại hoa, Một số rau ăn hoa, Khám phá hoa mùa xuân...; GVMN có thể sử dụng nhóm trò chơi nhằm hình thành biểu tượng về một số loài hoa

Trò chơi 1: Người nội trợ giỏi

Trò chơi 2: Món salad cầu vồng

Trò chơi 3: Ô cửa bí mật

Trò chơi 4: Đoán xem hoa gì?

Trò chơi 5: Chiếc nón kì diệu

Trò chơi 6: Đội nào khéo tay nhất?

Cũng trong loại tiết này, GVMN có thể sử dụng 1 số TCHT nhằm giúp trẻ hình thành kỹ năng phân nhóm phân loại hoa trong nhóm trò chơi thứ 3, vì sau khi KPKH về một số loại hoa, GVMN có thể giúp trẻ từ 4-6 tuổi bước đầu phân nhóm hoa theo những dấu hiệu chúng đơn giản mà trẻ dễ dàng quan sát được như màu sắc, hình dạng cánh, trạng thái mọc đơn lẻ hay mọc thành chùm..., ví dụ các trò chơi:

Trò chơi 5: Kể đủ 3 thứ hoa

Trò chơi 6: Thi cắm hoa

Trò chơi 9: Nhà thực vật học tí hon

Trò chơi 10: Làm bộ sưu tập hoa

Trong các trò chơi trên, các trò chơi *Ô cửa bí mật, Đoán xem hoa gì, Chiếc nón kì diệu, Làm bộ sưu tập hoa, Nhà thực vật học tí hon và Kể đủ 3 thứ* là những trò chơi ở trạng thái tĩnh, các trò chơi còn lại ở trạng thái động.

Do vậy, trong mỗi tiết học GVMN cần phối hợp sử dụng trò chơi động và trò chơi tĩnh giúp trẻ vừa duy trì hứng thú chơi, vừa đảm bảo phù hợp với thể lực của trẻ.

Các trò chơi *Món salad cầu vồng, Đội nào khéo tay nhất, Thi cắm hoa, Làm bộ sưu tập hoa...* giúp trẻ không chỉ củng cố kiến thức về hoa mà còn rèn kỹ năng sống (sử dụng hoa) và thái độ với hoa theo quan điểm GDMN hiện Stem: trẻ được trải nghiệm hoạt động làm món ăn, cắm hoa nghệ thuật từ hoa thực, giúp trẻ vận dụng kiến thức khoa học về hoa, thực hiện kỹ thuật làm món ăn đơn giản để tạo thành sản phẩm thực tế là 1 món ăn hấp dẫn hoặc cách cắm hoa phối hợp màu sắc, hình dạng cánh hoa... giàu tính thẩm mỹ. Do vậy, GVMN nên ưu tiên lựa chọn, sử dụng những trò chơi này giúp trẻ được trải nghiệm với hoa và rèn kỹ năng sống.

Bên cạnh đó, GVMN nên tận dụng những trò chơi dùng lời như *Đoán xem hoa gì, Kể đủ 3 thứ* để giảm áp lực chuẩn bị đồ chơi mà vẫn giúp trẻ củng cố kiến thức về hoa, đảm bảo hứng thú chơi của trẻ.

- Để dạy trẻ hình thành khái niệm sơ đẳng và phân nhóm phân loại hoa, GVMN có thể sử dụng nhóm trò chơi nhằm HTBT về các nhóm hoa:

Trò chơi 1: Người làm vườn tài ba

Trò chơi 2: Hoa nở lúc nào

Trò chơi 3: Hoa nở mùa nào

Trò chơi 4: Kể nối tiếp các loại hoa

Trò chơi 5: Kể đủ 3 thứ hoa

Trò chơi 6: Thi cắm hoa

Trò chơi 7: Bốn mùa hoa nở

Trò chơi 8: Xúc xắc kì diệu

Trò chơi 9: Nhà thực vật học tí hon

Trò chơi 10: Làm bộ sưu tập hoa

Trò chơi 11: Hoa nào khác loại

Trong các trò chơi trên, các trò chơi số 4,5,8,9,10,11 là những trò chơi ở trạng thái tĩnh, các trò chơi còn lại ở trạng thái động; cần sử dụng phối hợp trò chơi động và trò chơi tĩnh cho mỗi giờ KPKH về phân loại hoa.

Các trò chơi số 6,10 giúp trẻ vừa củng cố kiến thức về hoa vừa được rèn kỹ năng sống (sử dụng hoa) và thái độ với hoa theo quan điểm GDMN hiện Stem: trẻ được trải nghiệm hoạt động cắm hoa nghệ thuật, làm bộ sưu tập từ

hoa thực, giúp trẻ vận dụng kiến thức khoa học về hoa, thực hiện kỹ thuật cắm hoa; ép dán hoa... phát triển thẩm mỹ, có thể lưu giữ sản phẩm trong nhiều ngày cho mọi người chiêm ngưỡng. Do vậy, GVMN nên ưu tiên lựa chọn, sử dụng những trò chơi này giúp trẻ được trải nghiệm với hoa và rèn kỹ năng sống.

Bên cạnh đó, GVMN nên tận dụng những trò chơi dùng lời như trò chơi 4,5 để giảm áp lực chuẩn bị đồ chơi mà vẫn giúp trẻ củng cố kiến thức về hoa, đảm bảo hứng thú chơi của trẻ.

1.8.2.2. Lựa chọn và sử dụng TCHT đã thiết kế phù hợp thời điểm sử dụng

- Sử dụng trong giờ KPKH

Tất cả các TCHT mà đề tài thiết kế đều có thể sử dụng trong nhiều thời điểm của giờ KPKH về hoa như tổ chức vào hoạt động khơi gợi hứng thú, hoạt động khám phá, hoạt động củng cố...

Ví dụ, để dạy trẻ khám phá 1 số loại hoa, giáo viên có thể cho trẻ chơi trò chơi Đoán xem hoa gì trong phần khơi gợi hứng thú để củng cố hiểu biết về tên gọi, đặc điểm, cấu tạo của các loại hoa mà cô dự kiến cho trẻ khám phá trong giờ học đó; sau khi trẻ đã khám phá xong, GV vẫn có thể tổ chức TCHT này trong phần củng cố nhưng với yêu cầu đoán hoa theo thời điểm nở, tác dụng, cách sử dụng hoa...

Nếu các giờ KPKH về hoa được thực hiện theo phương án 1 thì thời điểm sử dụng TCHT phù hợp nhất là dùng để củng cố kiến thức về hoa cho trẻ. Nếu giờ học thiết kế theo phương án 2 thì các TCHT này sẽ sử dụng linh hoạt trong mọi thời điểm tổ chức hoạt động dạy học, giúp trẻ học bằng chơi, chơi để học, giờ học theo phương án này rất hấp dẫn với trẻ.

- Sử dụng ở các hoạt động ngoài giờ học

GVMN có thể linh hoạt điều chỉnh mục đích sử dụng TCHT để sử dụng các TCHT này trong các hoạt động giáo dục ngoài giờ học như hoạt động vui chơi, hoạt động ngoài trời... Chính các hoạt động ngoài giờ học, GV càng dễ sử dụng những TCHT này do thời gian tổ chức chơi ở các hoạt động ngoài giờ học thường linh hoạt hơn, trẻ thoải mái chơi theo nhu cầu.







Trong hoạt động vui chơi, TCHT về hoa chủ yếu thực hiện trong góc chơi học tập, góc thư viện...

Một số trò chơi mang tính nghệ thuật như *Đội nào khéo tay nhất*, *Thi cắm hoa*, *Làm bộ sưu tập hoa*... có thể thực hiện ở góc Nghệ thuật.




Các trò chơi *Ghép nhanh cấu tạo hoa*, *Hoa phát triển như thế nào*, *Ghép nhanh sự phát triển của hoa...* nên thực hiện ở góc Thư viện.

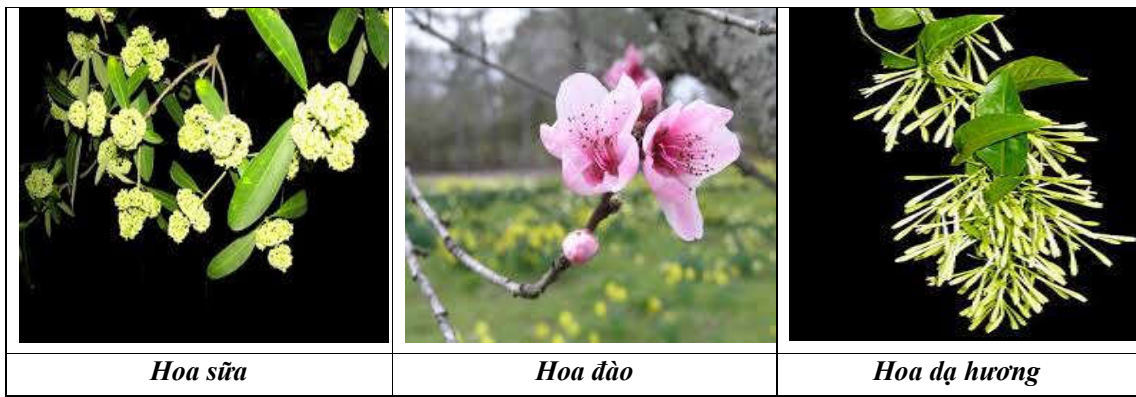
Ở góc học tập, các trò chơi *Hoa nở lúc nào*, *Hoa nở mùa nào*, *Hoa nào khác loại...* có thể thiết kế trên phiếu bài tập theo dạng bài tập tư duy theo quan điểm giáo dục của Montessori cho trẻ chơi để phân nhóm hoa.

Ví dụ thiết kế phiếu bài tập của trò chơi *Hoa nào khác loại* để trẻ quan sát, loại trừ hoa quỳnh vì hoa quỳnh nở đêm còn các hoa kia nở ban ngày:

		
<i>Time</i>	<i>Hoa cúc</i>	<i>Hoa sen</i>
		
<i>Hoa mười giờ</i>	<i>Hoa loa kèn</i>	<i>Hoa quỳnh</i>

Hoặc phiếu bài tập giúp trẻ xác định các loại hoa nở ban đêm như nhài, lộc vừng, thiên lí, sữa và loại trừ hoa đào vì hoa này nở ban ngày:

		
<i>Hoa nhài</i>	<i>Hoa lộc vừng</i>	<i>Hoa thiên lí</i>



Trong hoạt động ngoài trời, TCHT về hoa chủ yếu thực hiện ở phần chơi tự do. Một số TCHT như *Bộ sưu tập hoa...* có thể sử dụng trong phần hoạt động có chủ đích cho trẻ làm bộ sưu tập; những TCHT như *Người nội trợ giỏi, Người làm vườn tài ba, Xúc xắc kì diệu, Nhà thực vật học tí hon...* có thể sử dụng trong hoạt động có chủ đích với nội dung trọng tâm là quan sát...

1.8.2.3. Tổ chức TCHT nhằm HTBT về hoa một cách linh hoạt

a. Trước khi chơi

Ngoài việc chuẩn bị không gian chơi, tâm thế chơi, GV cần thực hiện các bước hướng dẫn trẻ chơi như sau:

+ Giới thiệu tên TC: Những trò chơi quen thuộc, GV cho trẻ quan sát không gian chơi, đồ chơi hoặc phương tiện chơi để phán đoán, xác định tên trò chơi. Với những trò chơi mới, GV giới thiệu tên trò chơi cho trẻ nghe.

+ Phổ biến cách chơi, luật chơi:

Với những trò chơi mới, GV có thể nêu một vài lần cách chơi, luật chơi kết hợp với làm mẫu để trẻ nhớ cách chơi, luật chơi theo trình tự: cô giới thiệu cách chơi, luật chơi cho trẻ hình dung; cô vừa làm mẫu vừa phân tích cách chơi, luật chơi; cho một vài trẻ làm mẫu.

Ví dụ, để hướng dẫn trẻ chơi trò chơi mới *Hoa phát triển như thế nào* trong giờ hoạt động chiều, phục vụ cho tiết KPKH về hoa sen của buổi học sáng hôm sau, GVMN có thể nói với trẻ: “Để chúng mình nhớ đúng về sự phát triển của hoa, cô sẽ tặng cho các bạn một trò chơi thú vị, đó là trò chơi *Hoa phát triển như thế nào*. Trong hộp đồ dùng của mỗi bạn có sáp màu, phấn màu, màu nước...; tranh vẽ các giai đoạn phát triển của một bông hoa. Nhiệm vụ của mỗi bạn là dùng bút chì nối các giai đoạn sự phát triển của hoa theo chiều mũi tên rồi chọn màu phù hợp để tô vào tranh sự phát triển của hoa. Thời gian chơi là bản nhạc *Hoa trường em*, hết giờ chơi, bạn nào sắp đúng thứ

tự và tô màu phù hợp với sự phát triển của 1 bông hoa sẽ được tặng 5 hạt giống hoa để trồng vào chậu hoa của mình”.

Để các bạn hình dung rõ cách chơi và luật chơi, các con hãy quan sát cô làm mẫu nhé: đầu tiên cô sẽ chọn 1 bức tranh về giai đoạn đầu tiên của quá trình hoa phát triển, đó là giai đoạn nào? Đúng rồi, đó là nụ. Từ tranh về nụ, cô sẽ vẽ mũi tên đến giai đoạn thứ hai, đó là tranh bông hoa đang hé nở, mới mở 1 vài cánh hoa, sau đó cô nối chiều mũi tên đến tranh hoa nở chúm chím, nhiều cánh đã mở ra nhưng chưa nhìn thấy nhị hoa; sau đó mũi tên sẽ dẫn đến tranh hoa nở to, nhìn thấy cả nhị vàng, mũi tên cuối cùng dẫn đến tranh bông hoa tàn, cánh hoa đang rụng xuống. Chúng mình cần nhìn thật nhanh các bức tranh để vẽ chiều mũi tên cho chính xác. Bây giờ chúng mình nhân chóng chọn màu để tô; chúng ta có thể chọn màu mình thích tô cánh hoa trước, tô hết cánh hoa từ bức tranh thứ nhất đến bức tranh cuối cùng, sau đó dùng bút màu xanh lá cây để tô cuống và đài hoa ở lần lượt các bức tranh đó. Để tranh tô màu đẹp, chúng mình chọn màu tươi sáng, tô khéo léo trong nét vẽ, không chờm ra ngoài, tô đều nét các bạn nhé...”

Đối với trò chơi quen thuộc, cho trẻ nhắc lại cách chơi, luật chơi, lớp nhận xét, bổ sung, cô chính xác hóa. Khuyến khích trẻ sáng tạo, đổi mới luật chơi, ví dụ những người chiến thắng được tặng cánh hoa rụng để làm tranh hoa mùa xuân, làm thuyền hoa...; đổi mới cách chơi: dán cánh hoa vào phần cánh hoa trong chuỗi tranh loto...

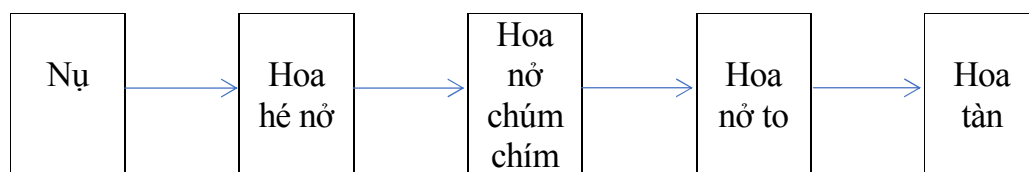
b. Trong khi chơi

Tổ chức cho trẻ chơi theo nhóm hoặc cá nhân. GV bao quát hoạt động chơi của trẻ.

Ví dụ, tổ chức cho trẻ chơi TCHT *Hoa phát triển như thế nào*, GV thực hiện như sau: Chúng mình vừa quan sát cô làm mẫu rồi, bây giờ các con nhanh chóng lấy bộ đồ chơi của mình để ra trước mặt, khi cô hô “bắt đầu” thì các con cầm bút bắt đầu nối các tranh loto theo đúng trình tự phát triển của hoa nhé.

Sau khi phát hiệu lệnh bắt đầu, GV bật nhạc cho trẻ chơi.

GV quan sát hoạt động chơi của trẻ, kịp thời hỗ trợ khi cần, trò chuyện để trẻ nối tranh, chọn màu, tô màu các bộ phận của hoa theo quy luật nở của hoa. Tuy nhiên, GV cần linh hoạt, tôn trọng sự sáng tạo hoặc quan điểm cá nhân của trẻ khi thực hiện chơi, ví dụ trẻ chọn các gam màu khác nhau để tô bông hoa ở từng giai đoạn hoa nở...



Khi sắp hết giờ chơi, GV phát tín hiệu cho trẻ biết để trẻ nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ chơi: “Thời gian sắp hết/chỉ còn 1 phút nữa là hết thời gian chơi, các bạn nhanh chóng hoàn thành sản phẩm tô màu tranh hoa nhé”...

c. Sau khi chơi

Cho trẻ trưng bày sản phẩm (nếu có), tổ chức cho trẻ nhận xét, đánh giá thái độ chơi, kết quả chơi; GV chính xác hóa, khen ngợi, động viên trẻ.

Ví dụ: Mời 1 trẻ có kết quả đúng lên giới thiệu quá trình hoa nở, lí do chọn màu, tô màu hoa ở từng giai đoạn. Mời những trẻ thực hiện cùng ý tưởng lên tạo nhóm, khen ngợi trẻ. Hỏi ý tưởng, trò chuyện, động viên những trẻ chưa hoàn thành nhiệm vụ chơi hoặc có ý tưởng chơi khác, khuyến khích trẻ chơi tiếp trong giờ Hoạt động góc, Hoạt động chiều...

Kết luận chương 2

Việc điều tra thực trạng việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi cho thấy:

- Đa số GVMN đã có nhận thức đúng về tầm quan trọng của việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm HTBT, về nội dung HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi; về nguyên tắc lựa chọn, thiết kế TCHT; về các yếu tố của việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ 5 – 6 tuổi; về các thành tố của TCHT; về trình tự tổ chức TCHT; về ưu thế của TCHT

- GVMN đã sử dụng phong phú các nguồn tư liệu để sưu tầm, khai thác và sử dụng TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi; sử dụng nhiều loại TCHT nhằm HTBT về hoa nhưng hạn chế trong các trò chơi phân nhóm, đặc biệt là trò chơi về sự phát triển của hoa, sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng của hoa.

- Khảo sát mức độ HTBT về hoa của trẻ 5-6 tuổi cho thấy:

+ Trẻ đạt kết quả cao nhất (mức cao theo thang đánh giá) thể hiện ở thái độ của trẻ với hoa, hầu hết trẻ đều yêu quý hoa, thích tìm hiểu về hoa, thể hiện sự đồng ý với hành động đúng, sự không đồng ý với hành động sai trong cách ứng xử với hoa qua các bức tranh.

+ Tiếp theo là kết quả đánh giá hiểu biết về hoa, cả 2 nhóm đều đạt mức trung bình cận cao theo thang đánh giá. Tuy vậy, việc xác định thời điểm nở của hoa, quá trình phát triển của hoa, sự phù hợp của cấu tạo với chức năng một số bộ phận của hoa ở trẻ 5-6 tuổi còn hạn chế do GVMN ít dạy trẻ những nội dung này.

+ Kỹ năng nhận thức về hoa và kỹ năng ứng xử với hoa có hạn chế hơn cả, nhất là kỹ năng nhận thức về hoa, nhiều trẻ không biết phân nhóm hoa, so sánh giữa các nhóm hoa với nhau.

- Từ thực trạng trên, đề tài bước đầu thiết kế 3 nhóm TCHT nhằm giúp trẻ 5-6 tuổi HTBT về hoa như sau:

+ Nhóm TC nhằm HTBT về một loại hoa: 8 TCHT

+ Nhóm TC nhằm HTBT về một số loài hoa: 6 TCHT

+ Nhóm TC nhằm HTBT về các nhóm hoa: 11 TCHT

Các TCHT được thiết kế phong phú về thể loại, nguồn đồ chơi, chú ý rèn một số kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử hoặc sử dụng hoa phù hợp với trẻ.

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

1.1. Các công trình nghiên cứu trong và ngoài nước cho thấy trẻ rất yêu thích hoa, muốn khám phá, tìm hiểu về hoa nên việc cho trẻ KPKH về hoa là việc làm cần thiết và có ý nghĩa đối với sự phát triển tư duy, ngôn ngữ, thẩm mỹ và tình cảm, kỹ năng xã hội cho trẻ.

Chương 1 đã hệ thống hóa lí luận về việc cho trẻ KPKH về hoa, lí luận về TCHT nhằm phát huy tính tích cực nhận thức về hoa cho trẻ 5-6 tuổi.

1.2. Thực trạng thiết kế và sử dụng TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ MG 5-6 tuổi ở trường MN cho thấy:

- Đa số GVMN đã có nhận thức đúng về tầm quan trọng của việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi.

- GVMN đã sử dụng phong phú các nguồn tư liệu để sưu tầm, khai thác và sử dụng TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi; sử dụng nhiều loại TCHT nhằm HTBT về hoa nhưng hạn chế trong các trò chơi phân nhóm, đặc biệt là trò chơi về sự phát triển của hoa, sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng của hoa.

- Khảo sát mức độ HTBT về hoa của trẻ 5-6 tuổi cho thấy trẻ thể hiện thái độ tích cực với hoa, hầu hết trẻ đều yêu quý hoa, thích tìm hiểu về hoa, thể hiện sự đồng ý với hành động đúng, sự không đồng ý với hành động sai trong cách ứng xử với hoa qua các bức tranh. Trẻ đã có hiểu biết về hoa nhưng việc xác định thời điểm nở của hoa, quá trình phát triển của hoa, sự phù hợp của cấu tạo với chức năng một số bộ phận của hoa ở trẻ 5-6 tuổi còn hạn chế. Kỹ năng nhận thức về hoa và kỹ năng ứng xử với hoa có hạn chế hơn cả, nhất là kỹ năng nhận thức về hoa, nhiều trẻ không biết phân nhóm hoa, so sánh giữa các nhóm hoa với nhau.

1.3. Đề tài bước đầu thiết kế 3 nhóm TCHT nhằm giúp trẻ 5-6 tuổi HTBT về hoa như sau:

- + Nhóm TC nhằm HTBT về một loại hoa: 8 TCHT
- + Nhóm TC nhằm HTBT về một số loài hoa: 6 TCHT
- + Nhóm TC nhằm HTBT về các nhóm hoa: 11 TCHT

Các TCHT được thiết kế phong phú về thể loại, nguồn đồ chơi, chú ý rèn một số kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử hoặc sử dụng hoa phù hợp với trẻ.

2. Kiến nghị

Để nâng cao hiệu quả việc thiết kế và sử dụng TCHT cho trẻ MG 5-6 tuổi ở trường mầm non chúng tôi đưa ra một số kiến nghị sau:

2.1. Về phía trường mầm non

- Nên tổ chức chuyên đề, tập huấn về việc thiết kế và sử dụng TCHT nhằm HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi phù hợp với nhận thức của trẻ để GVMN tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ phù hợp hơn.

- Quan tâm xây dựng môi trường thiên nhiên trong trường mầm non, trồng và thay đổi các loại cây hoa quanh trường lớp để tạo môi trường học đường xanh, sạch đẹp, thu hút sự quan tâm của trẻ với hoa, khơi gợi tình cảm và thái độ tích cực của trẻ với hoa, từ đó giúp trẻ thêm mong muốn khám phá về hoa, sáng tạo các sản phẩm từ hoa.

2.3. Về phía giáo viên mầm non

- Quan tâm hơn các nội dung, yêu cầu dạy trẻ 5-6 tuổi KPKH về hoa, bổ sung các nội dung phù hợp với khả năng nhận thức, nhu cầu và hứng thú nhận thức của trẻ như các thời điểm hoa nở, sự phù hợp giữa cấu tạo và chức năng của hoa, sự phát triển của hoa, mở rộng kỹ năng phân nhóm hoa theo nhiều tiêu chí, so sánh các nhóm hoa để làm rõ đặc điểm chung, đặc điểm riêng của mỗi nhóm...

- Cần lựa chọn TCHT phù hợp với các nội dung, yêu cầu HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi để sử dụng dạy trẻ trong chủ đề Thực vật, nhánh Các loại hoa.

- Nắm vững cấu trúc TCHT để thiết kế các TCHT nhằm HTBT về hoa phù hợp với các nội dung, yêu cầu HTBT về hoa cho trẻ 5-6 tuổi; phù hợp với điều kiện thực tế của lớp, trường, địa phương.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Thanh Âm (chủ biên), Nguyễn Thị Hòa, Đinh Văn Vang (2007), *Giáo dục học mầm non* tập I, II,III, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội
2. Nguyễn Bá (2007), *Hình thái học thực vật*, Nxb Giáo dục
3. Nguyễn Ngọc Bảo, Đỗ Thị Minh Liên (2008), *Sử dụng trò chơi học tập nhằm hình thành các biểu tượng toán học sơ đẳng cho trẻ mẫu giáo*, Nxb Đại học sư phạm.
4. Bộ giáo dục và Đào tạo (2005), *Giáo trình Triết học Mác-Lênin*, Nxb Chính trị quốc gia
5. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2009), *Sinh học 6*, Nxb Giáo dục Việt Nam
6. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), *Chương trình giáo dục mầm non*, Nxb Giáo dục Việt Nam
7. Lưu Thị Chung (2016), *Phát huy tính tích cực của trẻ mẫu giáo trong trò chơi học tập*, Tài liệu lưu hành nội bộ, Trường Đại học Hoa Lư
8. Hoàng Chúng (1982), *Phương pháp thống kê toán học trong khoa học giáo dục*, Nxb Giáo dục
9. Phạm Minh Hạc (2002), *Tuyển tập tâm lý học*, Nxb Giáo dục Hà Nội
10. Văn Thu Hiền (2017), *Lập kế hoạch tổ chức hoạt động khám phá khoa học nhằm hình thành biểu tượng thực vật cho trẻ 5 - 6 tuổi*, Khóa luận tốt nghiệp đại học, Trường Đại học Hoa Lư
11. Nguyễn Thị Hòa (2009), *Giáo dục học mầm non*, Nxb Đại học Sư phạm
12. Nguyễn Thị Hòa (2011), *Phát huy tính tích cực nhận thức cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi trong trò chơi học tập*, Nxb Đại học Sư phạm
13. Lê Thị Huệ, Trần Thị Hương, Phạm Thị Tâm (2010), *Thiết kế các hoạt động có chủ đích, hoạt động góc và hoạt động ngoài trời trong trường mầm non cho trẻ 5-6 tuổi* (Chủ đề Thế giới thực vật, Các hiện tượng tự nhiên), Nxb Giáo dục Việt Nam
14. Lê Thu Hương (Chủ biên) (2010), *Hướng dẫn tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục trong trường mầm non theo chủ đề theo chương trình giáo dục mầm non mới trẻ 5- 6 tuổi*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
15. Nguyễn Thị Thanh Hương (2016), *Tuyển tập những bài viết về Giáo dục mầm non*, tập 2, Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương
16. Tạ Thuý Lan, Trần Thị Loan (2011), *Sinh lí học trẻ em*, Nxb Đại học Sư phạm

17. Dương Thị Mai (2017), *Lập kế hoạch cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học nhằm hình thành biểu tượng thực vật cho trẻ 5 - 6 tuổi*, Khóa luận tốt nghiệp đại học, Trường Đại học Hoa Lu
18. Lê Thị Ninh (1990), *Phương pháp cho trẻ LQVMTXQ*, Nxb Đại học Sư phạm
19. Hoàng Thị Oanh, Nguyễn Thị Xuân (2008), *Giáo trình Phương pháp cho trẻ mầm non khám phá khoa học về MTXQ*, Nxb Giáo dục
20. Hoàng Khê (Chủ biên, 2002), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng
21. Hoàng Thị Phương (2009), *Lí luận và phương pháp hướng dẫn trẻ làm quen với MTXQ*, Nxb Đại học Sư phạm
22. Vũ Thị Diệu Thúy (2012), *Thiết kế một số thí nghiệm về chủ đề Thực vật cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi khám phá môi trường xung quanh*, Đề tài Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Hoa Lu
23. Vũ Thị Diệu Thúy (2015), *Lập kế hoạch tổ chức hoạt động học làm quen với môi trường xung quanh nhằm phát triển khả năng định hướng thời gian cho trẻ 5-6 tuổi*, Đề tài Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Hoa Lu
24. Vũ Thị Diệu Thúy (2016), *Tích hợp giáo dục trẻ 5-6 tuổi nhận biết thời gian qua hoạt động khám phá thế giới thực vật*, Tạp chí Giáo dục và Xã hội, Số 63 (124)
25. Vũ Thị Diệu Thúy (2019), *Bài giảng Phương pháp cho trẻ LQVMTXQ*, Tài liệu lưu hành nội bộ, Trường Đại học Hoa Lu
26. Đinh Thị Thư (2014), *Lập kế hoạch tổ chức hoạt động học nhằm rèn luyện kỹ năng phân nhóm phân loại thực vật cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi*, Khóa luận tốt nghiệp đại học, Trường Đại học Hoa Lu
27. Trần Thị Trọng, Phan Thị Sửu (2003), *Tuyển tập trò chơi, bài hát, thơ truyện mẫu giáo*, Nxb Giáo dục
28. Đinh Văn Vang (2008), *Giáo dục học mầm non*, Nxb Giáo dục
29. Đinh Văn Vang (2011), *Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mầm non*, Nxb Giáo dục Việt Nam
30. Phạm Thị Thanh Vân, Vũ Thị Diệu Thúy, Lưu Thị Chung (2019), *Lập kế hoạch sử dụng tác phẩm văn học trong hoạt động khám phá khoa học về môi trường xung quanh cho trẻ 5-6 tuổi*, Đề tài Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Hoa Lu

31. Phạm Thị Vui (2014), *Thực trạng việc thiết kế và sử dụng trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng thực vật cho trẻ mẫu giáo 5 - 6 tuổi*, Khóa luận tốt nghiệp đại học, Trường Đại học Hoa Lư
32. Nguyễn Ánh Tuyết (1998), *Tâm lý học trẻ em*, Nxb Giáo dục
33. Nguyễn Ánh Tuyết (chủ biên), Nguyễn Thị Như Mai, Đinh Thị Kim Thoa (2014), *Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non*, Nxb Đại học Sư phạm
34. Nguyễn Ánh Tuyết (chủ biên, 2002), *Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non*, Nxb Đại học Sư phạm
35. Wikipedia Tiếng Việt
36. Nguyễn Thị Hải Yên (2013), *Thiết kế trò chơi học tập rèn kỹ năng phân nhóm, phân loại cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi trong hoạt động khám phá môi trường xung quanh*, Khóa luận tốt nghiệp đại học, Trường Đại học Hoa Lư

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC 1:

PHIẾU TRƯNG CẦU Ý KIẾN

(Dành cho GVMN đã và đang dạy trẻ 5-6 tuổi)

Để góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức hoạt động thiết kế và sử dụng trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi, xin chi vui lòng cho biết ý kiến của mình về những vấn đề sau đây bằng cách đánh dấu “X” vào ô trả lời hoặc trả lời câu hỏi.

Câu 1. Theo chị, việc thiết kế và sử dụng trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi có mức độ cần thiết như thế nào?

- Rất cần thiết
 Cần thiết
 Không cần thiết

Lí do:

.....

Câu 2. Những nội dung nào sau đây phù hợp để giúp trẻ 5-6 tuổi hình thành biểu tượng về hoa?

<i>Nội dung</i>	<i>Lựa chọn</i>	<i>Phù hợp</i>	<i>Không phù hợp</i>	<i>Lí do không phù hợp</i>
Tên gọi các loại hoa quen thuộc				
Đặc điểm (màu sắc, mùi hương, hình dạng cánh hoa)				
Biết cấu tạo phù hợp với chức năng: cánh, nhị, nhụy, đài, cuống, cành, lá				
Phân biệt bông hoa/cành hoa/chùm hoa; sự phong phú của các loại hoa				
Môi trường sống của cây hoa				
Sự phát triển của hoa: từ nụ đến quả				
Tác dụng, ý nghĩa của một số loài hoa				
So sánh các bông hoa				
Phân nhóm hoa (theo đặc điểm, cấu tạo, nơi sống, thời điểm nở...)				

So sánh các nhóm hoa			
Có cách thức ứng xử phù hợp: cắm hoa vào lọ, chăm sóc lọ hoa, chăm sóc cây hoa.			
Thích tìm hiểu các loại hoa; yêu quý, quan tâm chăm sóc và bảo vệ hoa			

Câu 3. Theo chị, cần đảm bảo những nguyên tắc nào khi lựa chọn trò chơi hoặc thiết kế TCHT cho trẻ 5 – 6 tuổi?

- Đảm bảo tính mục đích, phù hợp với chủ đề và nội dung bài dạy
- Đảm bảo tính hấp dẫn (Nhiệm vụ chơi, đồ chơi,...)
- Đảm bảo phù hợp với khả năng, trình độ nhận thức của trẻ
- Đảm bảo phù hợp với điều kiện và hoàn cảnh thực tiễn của lớp học (Thời gian, không gian, phương tiện)

Các nguyên tắc khác:

.....

Câu 4: Theo chị để sử dụng TCHT nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5 – 6 tuổi có hiệu quả cần quan tâm các yếu tố nào?

- Mục đích sử dụng trò chơi
- Nội dung được phản ánh trong trò chơi
- Phương tiện, tài liệu trực quan
- Nhu cầu, hứng thú của trẻ
- Không gian tổ chức trò chơi
- Cách thiết kế và sử dụng trò chơi của giáo viên

Các yếu tố khác

.....

Câu 5. Theo chị, việc thiết kế trò chơi học tập cần đảm bảo những thành tố nào? Chị vui lòng sắp xếp các thành tố theo trình tự hợp lí.

<i>Thành tố của TCHT</i>	<i>Thứ tự đúng</i>
Luật chơi	
Cách chơi	
Tiến hành chơi	
Chuẩn bị	
Mục đích	
Tên trò chơi	

Câu 6. Theo chị, việc tổ chức trò chơi học tập cần đảm bảo trình tự như thế nào, hãy sắp xếp thứ tự phù hợp.

<i>Thành tố của TCHT</i>	<i>Thứ tự đúng</i>
Hướng dẫn cách chơi	
Nêu tên trò chơi	
Làm mẫu	
Nhận xét, đánh giá kết quả chơi	
Trẻ thực hiện chơi	
Phổ biến luật chơi	

Câu 7. Theo chị, TCHT có ưu thế gì đối với việc hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5 – 6 tuổi?

- Củng cố tri thức
- Làm chính xác tri thức
- Hình thành tri thức mới
- Hệ thống hóa, khái quát hóa tri thức
- Mở rộng tri thức

Câu 8. Chị lựa chọn và sử dụng các trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa từ nguồn nào?

<i>TT</i>	<i>Nguồn trò chơi học tập</i>	<i>Lựa chọn</i>
1	Nguồn internet	
2	Tuyển tập trò chơi, bài hát...	
3	Từ đồng nghiệp	
4	Tự thiết kế	
5	Từ các nguồn khác:.....	

Câu 9. Chị sử dụng các trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa vào những hoạt động giáo dục nào trong ngày? Kể tên 1 số trò chơi ở mỗi hoạt động đó.

<i>TT</i>	<i>Nguồn trò chơi học tập</i>	<i>Tên trò chơi</i>
1	Giờ học KPKH về hoa	
2	Giờ hoạt động ngoài trời	
3	Giờ hoạt động chiều	

4	Giờ hoạt động góc	
5	Giờ hoạt động khác	

Câu 10. Khi thiết kế và sử dụng trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5-6 tuổi, chị gặp những thuận lợi, khó khăn gì?

a. Thuận lợi:.....

.....

b. Khó khăn:.....

.....

Câu 11. Chị vui lòng chia sẻ kinh nghiệm của mình về việc thiết kế và sử dụng trò chơi học tập nhằm hình thành biểu tượng về hoa cho trẻ 5 – 6 tuổi?

.....

.....

Xin trân trọng cảm ơn chị!

PHỤ LỤC 2:

BÀI TẬP KHẢO SÁT TRẺ 5-6 TUỔI

Bài tập 1:

Mục đích: Đánh giá hiểu biết về hoa của trẻ 5-6 tuổi: Biết tên hoa, đặc điểm, nơi sống, thời điểm nở, màu sắc,...

Chuẩn bị:

- Phiếu khảo sát, bút, camera (nếu có).
- Bàn ghế cho cô và trẻ; phòng thoáng, yên tĩnh.
- Loto hoa/ hoa tươi (đủ loại: hoa/cành hoa/chùm hoa, nở ngày/đêm, hoa 4 mùa, màu, dạng cánh)

Tiến hành: Để lộn xộn tranh các loại hoa, hỏi trẻ:

- Con hãy gọi tên/tìm các loại hoa con biết
- + Từ 10 loại trở lên: 2 điểm + Từ 8-9 loại: 1,5 điểm
- + Từ 5-7 loại: 1 điểm + Từ 1-4 loại: 0,5 điểm
- Con có nhận xét gì về đặc điểm (màu sắc, mùi hương, hình dạng cánh hoa) của bông hoa này? (Hỏi từ 2 bông, mỗi bông 1 điểm)
- Vì sao hoa có màu sắc rực rỡ/hương thơm/mật ngọt?
- Lá đài của nụ và hoa khác nhau như thế nào? Vì sao?....
- Con hãy nói/tìm được những bông hoa /cành hoa/chùm hoa
- Con hãy nói hoặc sắp xếp đúng sự phát triển của bông hoa này.
- Loại hoa này sống ở đâu? (Trên cạn, dưới nước)
- Hoa này nở vào lúc nào? (ngày/đêm, mùa)
- Hoa có những màu gì?
- Cây ra hoa để làm gì? (tạo quả, cho biết cây đã trưởng thành)
- Hoa được dùng để làm gì? (trang trí, làm quà tặng, làm món ăn, làm thuốc...)

Quá trình phát triển của hoa



Nụ non



Nụ hé nở



Hoa nở



Hoa tàn



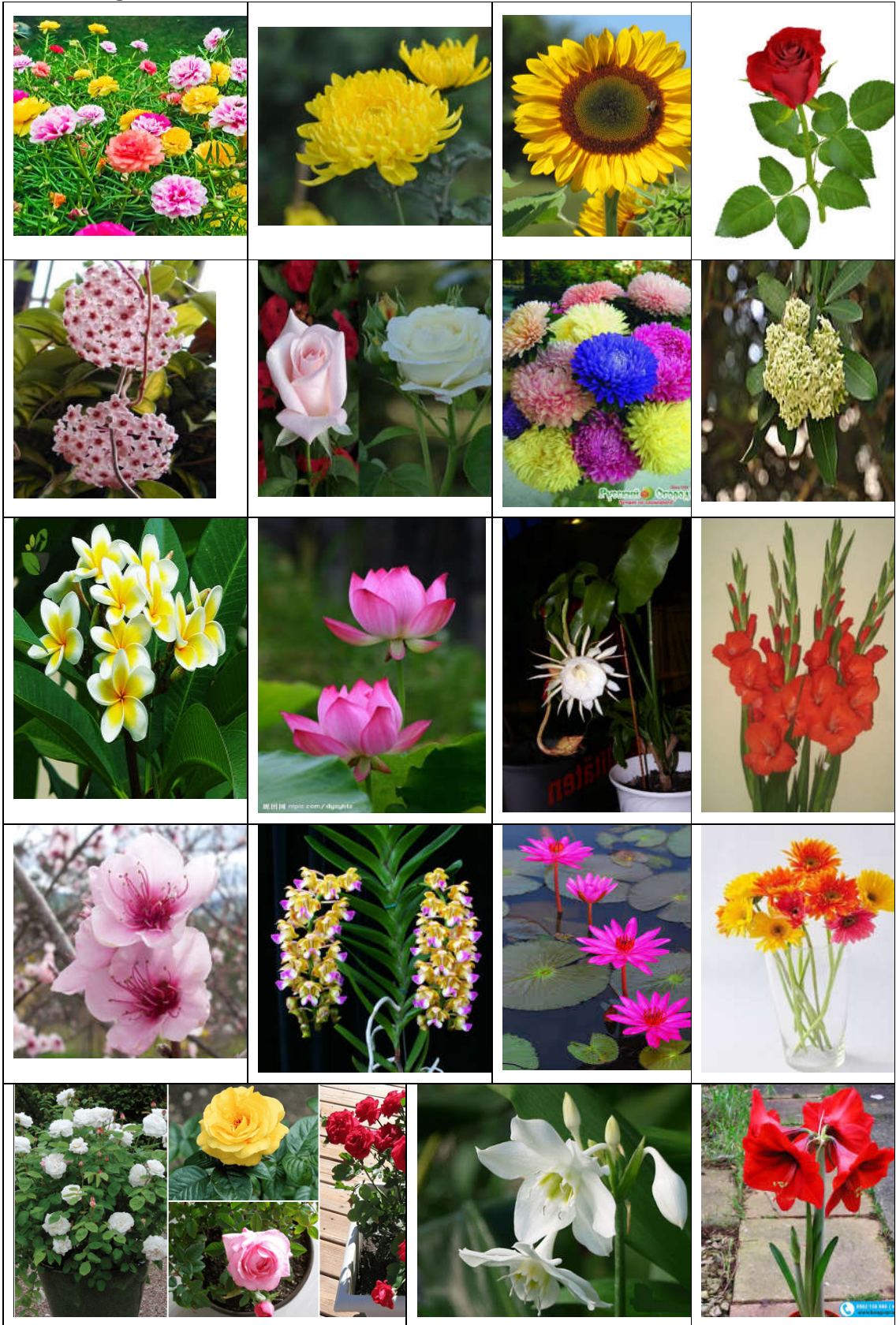
Gặp điều kiện bất lợi về thời tiết và dinh dưỡng "tầng rời" sẽ hình

Hoa rụng

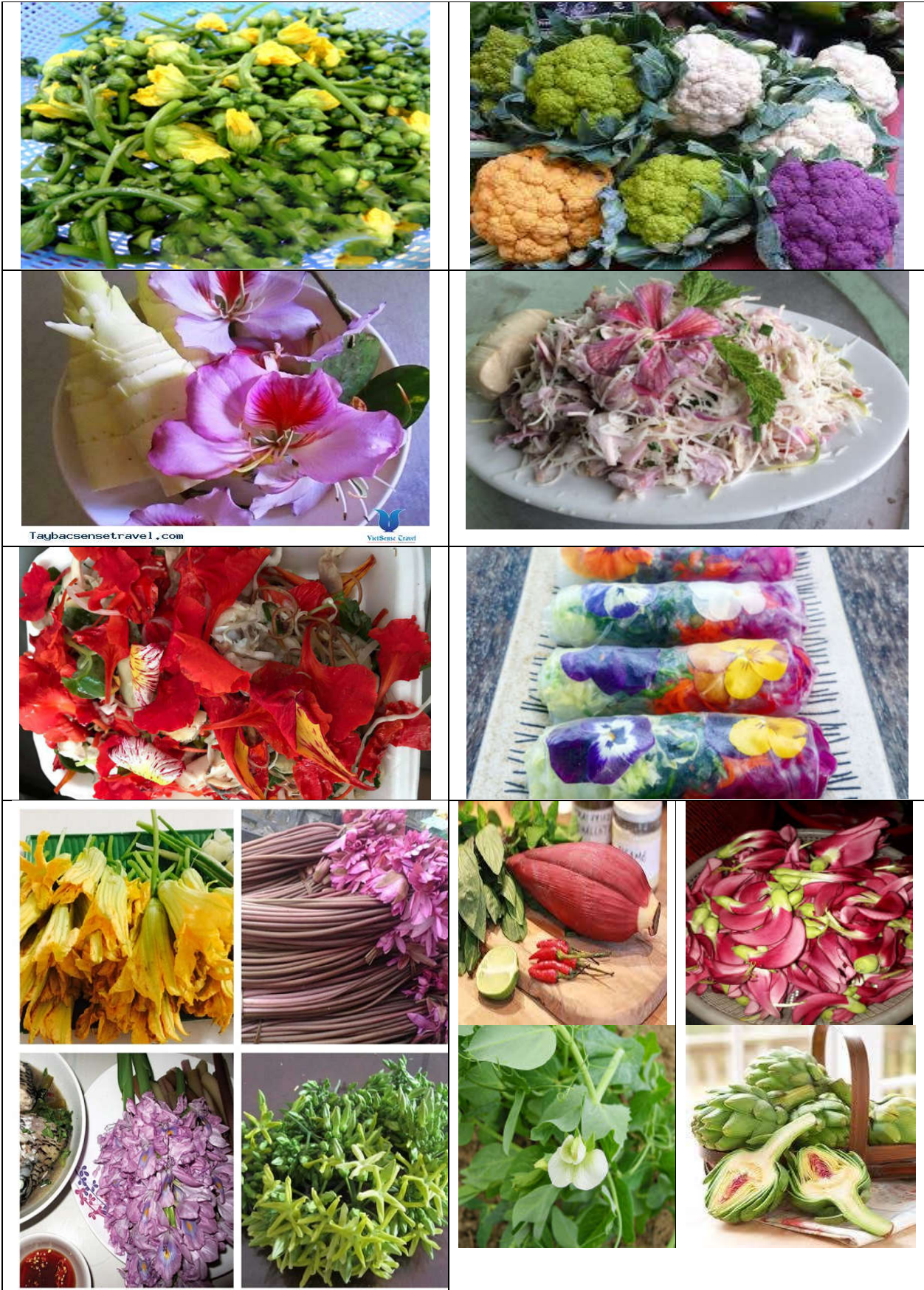


Quả non

Hoa trang trí



Hoa làm rau ăn



Taybacensetravel.com

VietSensé Travel

Hoa làm thuốc



Hoa đu đủ chữa ho, viêm họng



Hoa hòe chữa huyết áp



Hồng bạch chữa ho



Dấp cá chữa sốt, viêm



Thiên lý trị rôm, mắt ngủ...



Kim ngân giải độc



Hoa actiso mát gan, giải độc



Hoa cúc sáng mắt, mát gan



Chữa chảy máu cam



Hoa cau - ho, khớp, chướng bụng



Hoa nhài an thần, đi ngoài



An thần, chữa mất ngủ



Hoa quỳnh chữa ho, viêm họng



Hoa lựu chữa các bệnh phổi



Xuyên chi chữa cảm sốt

Bài tập 2:

Mục đích: Đánh giá kỹ năng so sánh các cặp hoa; phân nhóm phân loại hoa; so sánh các nhóm hoa; ứng xử phù hợp với những loại hoa có ích, có hại.

Chuẩn bị:

- Phiếu khảo sát, bút, camera (nếu có).
- Bàn ghế cho cô và trẻ; phòng thoáng, yên tĩnh.
- Loto hoa

Tiến hành:

1. Bày lần lượt từng cặp hoa (Cúc-hồng, sen-súng) ra hỏi trẻ:
 - Hai loại hoa này có gì giống và khác nhau?
 - Con có thể làm gì với những bông hoa này? (Hành động tích cực như cắm hoa vào lọ, chăm sóc lọ hoa, tặng cô, tặng bạn...)
 - Con nên làm gì với những cây hoa này? (Thể hiện hành động tích cực như chăm sóc, bảo vệ cây hoa)
2. Bày hết loto hoa ra hỏi trẻ:
 - Con có thể phân chia những bông hoa này thành các nhóm nào? (Theo đặc điểm, cấu tạo, tác dụng, thời điểm nở/nơi sống...)
 - Các nhóm hoa này có gì giống và khác nhau?

Bài tập 3:

Mục đích: Đánh giá thái độ tìm hiểu các loài hoa; yêu quý, quan tâm chăm sóc và bảo vệ những loại hoa.

Chuẩn bị:

- Phiếu khảo sát, bút, camera (nếu có).
- Bàn ghế cho cô và trẻ; phòng thoáng, yên tĩnh.
- 1 số bông hoa ; hình ảnh những hành vi đúng/sai đối với hoa

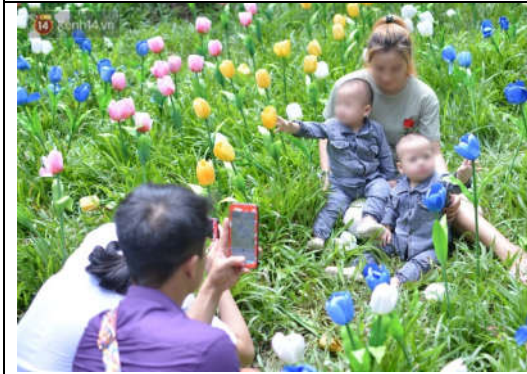
Tiến hành:

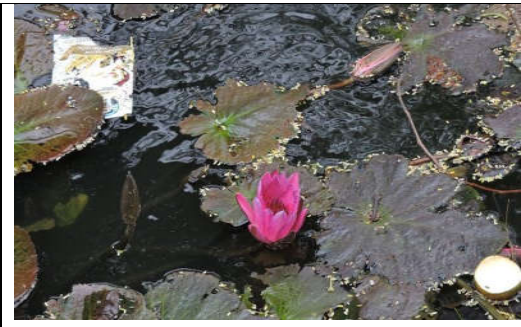
Sắp xếp các bông hoa ra lẵng, quan sát biểu hiện của trẻ, điền vào phiếu đánh giá

- Thích tìm hiểu các loại hoa:
 - + Nhìn chăm chú vào các loại hoa(Nhìn chăm chú: 2,//lướt qua: 1 điểm//Không nhìn: 0 điểm)
- + Sờ, ngửi, tiếp xúc với các loại hoa
- + Thực hiện 1 số thao tác tác động hợp lý với các loại hoa
- Thể hiện sự yêu quý các loại hoa qua nét mặt, lời nói khi nhìn / nghe thông tin về chúng

- Thể hiện sự quan tâm chăm sóc, bảo vệ hoa bằng cách bày tỏ sự đồng tình với những hành vi đúng, không đồng tình với những hành vi sai trong ứng xử với hoa









PHỤ LỤC 3

PHIẾU KHẢO SÁT KIẾN THỨC VỀ HOA CỦA TRẺ 5-6 TUỔI

Họ và tên trẻ:.....

Trường MN:.....

Ngày khảo sát:.....

Nội dung	Điểm	Tối đa	Thực	Ghi chú
- Con hãy gọi tên/tìm các loại hoa con biết + Từ 10 loại trở lên: 2 điểm + Từ 8-9 loại: 1,5 điểm + Từ 5-7 loại: 1 điểm + Từ 1-4 loại: 0,5 điểm		2		
- Con có nhận xét gì về đặc điểm (màu sắc, mùi hương, hình dạng cánh hoa) của bông hoa này? - Còn bông này có những đặc điểm gì?		0,75 0,75		
- Vì sao hoa có màu sắc rực rỡ/hương thơm/mật ngọt? - Lá đài của nụ và hoa khác nhau như thế nào? Vì sao?.... (Từ 2 ý, mỗi ý 1 điểm)		2		
- Con hãy nói/tìm những: + bông hoa + chùy hoa		0,75 0,75		
- Con hãy nói hoặc sắp xếp đúng sự phát triển của bông hoa.		1		
- Loại hoa này sống ở đâu? (Trên cạn, dưới nước)		0,5		
- Hoa này nở vào lúc nào? (ngày/đêm, mùa)		0,5		
- Cây ra hoa để làm gì? (tạo quả, cho biết cây đã trưởng thành) - Hoa được dùng để làm gì? (trang trí, làm quà tặng, làm món ăn, làm thuốc...)		0,5 0,5		
	Tổng	10		

PHIẾU KHẢO SÁT KĨ NĂNG VỀ HOA CỦA TRẺ 5-6 TUỔI

Họ và tên trẻ:.....Trường MN:.....

Ngày khảo sát:.....

Điểm	Tối	Thực	Ghi
Nội dung	đa		chú
1. Bày lần lượt từng cặp hoa (Cúc-hồng, sen-súng) ra hỏi trẻ:			
- Hai loại hoa này có gì giống và khác nhau?	2		
- Con có thể làm gì với những bông hoa này? (Cắm hoa vào lọ, chăm sóc lọ hoa, tặng cô, tặng bạn...)	1		
- Con nên làm gì với những cây hoa này? (Chăm sóc, bảo vệ cây hoa)	1		
2. Bày hết loto hoa ra hỏi trẻ:			
- Con có thể phân chia những bông hoa này thành các nhóm nào? <i>(Theo đặc điểm/cấu tạo/tác dụng/thời điểm nở trong ngày/mùa/ nơi sống)</i> Tối thiểu 4 cách, mỗi cách 1 điểm	4		
- Các nhóm hoa này có gì giống và khác nhau?	2		
Tổng	10		

PHIẾU KHẢO SÁT THÁI ĐỘ VỀ HOA CỦA TRẺ 5-6 TUỔI

Họ và tên trẻ:.....Trường MN:.....

Ngày khảo sát:.....

Điểm	Tối đa	Thực	Ghi chú
Nội dung			
- Thích tìm hiểu các loại hoa: + Nhìn chăm chú vào các loại hoa <i>(Nhìn chăm chú: 2 điểm, // Nhìn lướt qua: 1 điểm // Không nhìn: 0 điểm)</i>	2		
+ Sờ, ngửi, tiếp xúc với các loại hoa	1		
+ Thực hiện 1 số thao tác tác động hợp lý với các loại hoa (vuốt, nâng, chạm nhẹ...)	1		
- Thể hiện sự yêu quý các loại hoa qua nét mặt, lời nói khi nhìn/nghe thông tin về chúng	2		
- Thể hiện sự quan tâm chăm sóc, bảo vệ hoa (Đồng tình với những hành vi đúng: tặng hoa, cắm hoa, ngửi hoa, ngắm hoa...) (Không đồng tình với những hành vi sai trong ứng xử với hoa: hái hoa, xé hoa, rút hoa...)	4		
Tổng	10		

PHỤ LỤC 4

KẾT QUẢ KHẢO SÁT MỨC ĐỘ HTBT VỀ HOA

Lớp 5D - Trường Mầm non Nam Thành

ST T	Họ và tên	Bài tập 1	X L	Bài tập 2	XL	Bài tập 3	XL	Tổng điểm	Xếp loại
1	Nguyễn Hoàng Nam	5.5	TB	5.0	TB	6.0	TB	16.5	TB
2	Hoàng Thanh Trường	7.5	C	6.0	TB	8.0	RC	21.5	C
3	Hà Cao Phong	7.5	C	6.0	TB	8.0	RC	21.5	C
4	Lã Tuấn Tú	7.0	C	6.0	TB	8.0	RC	21.0	C
5	Nguyễn Lưu Hải Anh	7.0	C	6.0	TB	7.0	C	20.0	C
6	Trần Phương Linh	6.0	TB	7.0	C	8.0	RC	21.0	C
7	Bùi Trần Mai Ngọc	5.5	TB	6.0	TB	7.0	C	18.5	TB
8	Phạm Phương Thúy	4.0	Th	6.0	TB	6.0	TB	16.0	TB
9	Nguyễn Bảo Ngọc	7.0	C	6.0	TB	6.0	TB	19.0	TB
10	Nguyễn Phương Ngọc	7.0	C	6.0	TB	8.0	RC	21.0	C
11	Thái Quốc Huy	8.0	RC	7.0	C	9.0	RC	24.0	RC
12	Ngô Minh Nhật	5.5	TB	4.0	Th	6.0	TB	15.5	TB
13	Nguyễn Quang Vinh	4.0	Th	3.0	RT	5.0	TB	12.0	Th
14	Nguyễn Trúc Linh	6.5	C	6.0	TB	7.0	C	19.5	C
15	Phạm Nguyễn Như Bảo	6.5	C	6.0	TB	8.0	RC	20.5	C
16	Trịnh Bảo Ngọc	6.5	C	6.0	TB	7.0	C	19.5	C
17	Nguyễn Duy Anh	5.0	TB	4.0	Th	5.0	TB	14.0	Th
18	Phạm Ngọc Thùy Dương	8.0	RC	7.0	C	8.0	RC	23.0	C
19	Nguyễn Trần Hoàng Anh	7.0	C	7.0	C	7.0	C	21.0	C
20	Lê Lương Lan Phương	4.0	Th	4.0	Th	5.0	TB	13.0	Th
21	Phạm Mạnh Trường	5.5	TB	5.0	TB	6.0	TB	16.5	TB
22	Đình Quang Minh	7.0	C	6.0	TB	7.0	C	20.0	C
23	Vũ Thị Trà My	5.0	TB	4.0	Th	5.0	TB	14.0	Th
24	Nguyễn Phương Trang	6.0	TB	6.0	TB	7.0	C	19.0	TB
25	Mai Ngọc Anh Thư	8.0	RC	7.0	C	8.0	RC	23.0	C
Điểm trung bình		6.3	TB	5.7	TB	6.9	C	18.8	TB
Độ lệch chuẩn		1.2		1.1		1.2		3.3	

KẾT QUẢ KHẢO SÁT MỨC ĐỘ HTBT VỀ HOA

Lớp 5E - Trường Mầm non Nam Thành

STT	Họ và tên	Bài tập 1	XL	Bài tập 2	XL	Bài tập 3	XL	Tổng điểm	Xếp loại
1	Vũ Gia Bảo	6	TB	5	TB	6	TB	17.0	TB
2	Nguyễn Linh Đan	5	TB	4	Th	6	TB	15.0	TB
3	Lại Khánh Hà	8	RC	7	C	8	RC	23.0	C
4	Phạm Ng Hải Minh	5	TB	5	TB	7	C	17.0	TB
5	Nguyễn Nhật Nam	4	Th	4	Th	5	TB	13.0	Th
6	Ngô Minh Nhật	7.5	C	7	C	8	RC	22.5	C
7	Nguyễn Trung Hiếu	6	TB	4	Th	6	TB	16.0	TB
8	Phạm Trâm Anh	7	C	6	TB	8	RC	21.0	C
9	Đàm Phú Thanh	7	C	6	TB	8	RC	21.0	C
10	Lại Hồng Nhung	8	RC	6	TB	8	RC	22.0	C
11	Đoàn Thị Yến Nhi	4	Th	3	RT	5	TB	12.0	Th
12	Nguyễn Minh Ngọc	6	TB	5	TB	7	C	18.0	TB
13	Đình Thị Thu Nguyệt	5	TB	5	TB	7	C	17.0	TB
14	Lương Ánh Phương	7	C	6	TB	8	RC	21.0	C
15	Nguyễn Thị Thảo Vy	7	C	6	TB	8	RC	21.0	C
16	Trần Gia Huy	7	C	6	TB	7	C	20.0	C
17	Đình Thanh Mai	5.5	TB	4	Th	6	TB	15.5	TB
18	Nguyễn Khánh My	8	RC	8	RC	9	RC	25.0	RC
19	Vũ Minh Quân	7	C	7	C	8	RC	22.0	C
20	Tạ Huy Tuấn	3.5	Th	4	Th	4	Th	11.5	Th
21	Phạm Đình Nhân	6	TB	4	Th	5	TB	15.0	TB
22	Phan Diệp Anh	7	C	6	TB	8	RC	21.0	C
23	Vũ Hà Chi	8	RC	7	C	9	RC	24.0	RC
24	Đình Thanh Dương	5	TB	4	Th	6	TB	15.0	TB
25	Đỗ Bình Khiêm	6	TB	6	TB	7	C	19.0	TB
Điểm trung bình		6.2	TB	5.4	TB	7.0	C	18.6	TB
Độ lệch chuẩn		1.3		1.3		1.3		3.8	

PHỤ LỤC 5

MỘT SỐ TRÒ CHƠI HỌC TẬP NHẪM HÌNH THÀNH BIỂU TƯỢNG VỀ HOA CHO TRẺ MẪU GIÁO 5 – 6 TUỔI

I. Nhóm trò chơi nhằm hình thành biểu tượng về một loại hoa

TRÒ CHƠI 1: TÌM ĐÚNG CẤU TẠO HOA

1. Mục đích

- Củng cố hiểu biết về cấu tạo của hoa (cuống, đế, đài, cánh hoa, nhị hoa, nhụy hoa).

- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tố chất nhanh nhẹn.

- Quan tâm tìm hiểu cấu tạo hoa

2. Chuẩn bị

- Lô tô các bộ phận của hoa: cuống, đế, đài, cánh hoa, nhị hoa, nhụy hoa

- Không gian chơi thoáng, sạch

3. Cách chơi

Cô đã chuẩn bị cho mỗi bạn một rổ lô tô về các bộ phận của bông hoa. Các con quan sát loto hoa trong rổ và chọn hoa theo yêu cầu:

- Lần 1: Cô nói các bộ phận theo trình tự cấu tạo hoa (cuống, đài, lá đài, cánh hoa, nhị hoa, nhụy hoa)

- Lần 2: Cô nói ngẫu nhiên các bộ cấu tạo hoa

4. Luật chơi

Khi cô nói bộ phận nào của hoa thì các con hãy chọn bộ phận đó và giơ lên, ai chọn sai sẽ phải nhảy lò cò.

TRÒ CHƠI 2: KỂ NỐI TIẾP CẤU TẠO HOA

1. Mục đích

- Củng cố hiểu biết về cấu tạo của hoa (cuống, đài, lá đài, cánh hoa, nhị hoa, nhụy hoa).

- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tố chất nhanh nhẹn.

- Quan tâm tìm hiểu về cấu tạo hoa, đoàn kết khi chơi

2. Chuẩn bị

Không gian chơi thoáng, sạch

3. Cách chơi

Các bạn kết nhóm 6, đứng/ngồi thành vòng tròn, kể nối tiếp các bộ phận của hoa.

- Lần 1: Nói xuôi các bộ phận theo trình tự cấu tạo hoa (cuống, đế, đài, cánh hoa, nhị hoa, nhụy hoa)

- Lần 2: Nói ngược các bộ phận theo trình tự cấu tạo hoa (nhụy hoa, nhị hoa, cánh hoa, đài hoa, đế hoa, cuống hoa).

4. Luật chơi

Khi cô mời bạn nào, bạn ấy sẽ nói 1 bộ phận của bông hoa, sau đó chạm tay phải vào bạn ngồi bên để bạn ngồi bên nói bộ phận tiếp theo, cứ thế cho đến khi kể hết các bộ phận của hoa, nếu nói lại thông tin bạn khác đã nói thì mất lượt chơi.

TRÒ CHƠI 3: GHÉP NHANH CẤU TẠO HOA

1. Mục đích

- Củng cố hiểu biết về cấu tạo của hoa (cuống, đế, đài, cánh hoa, nhị hoa, nhụy hoa).

- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tố chất nhanh nhẹn, khéo léo.

- Quan tâm tìm hiểu về cấu tạo hoa; đoàn kết phối hợp khi chơi.

2. Chuẩn bị

- Lô tô các bộ phận của hoa: cuống, đế, đài, cánh hoa, nhị hoa, nhụy hoa đã gắn băng dính 2 mặt phía sau.

- Bảng chia 3 phần cho 3 đội chơi

- Máy tính, loa cài bài hát Bông hoa mừng cô, Hoa trường em...

- Không gian chơi thoáng, sạch

3. Cách chơi

Cô đã chuẩn bị cho mỗi đội một rổ lô tô về các bộ phận của bông hoa và phần bảng cho mỗi đội ghép các bộ phận thành bông hoa hoàn chỉnh. Nhiệm vụ của hai đội là chọn tranh bộ phận của hoa để ghép thành bông hoa hoàn chỉnh.

(Khi trẻ chơi, cô mở nhạc nhẹ).

- Lần 1: Ghép từ cuống hoa: cuống, đế, đài, cánh hoa, nhị hoa, nhụy hoa

- Lần 2: Ghép từ nhụy hoa: nhụy, nhị, cánh hoa, đài, đế, cuống.

4. Luật chơi

Khi cô phát cờ, bạn đứng đầu của mỗi hàng sẽ lên lấy 1 bộ phận của bông hoa gắn lên bảng rồi quay về cuối hàng, bạn tiếp theo lên chọn và gắn cho đến khi hoàn thành. Thời gian chơi là 1 phút. Đội nào ghép đúng cấu tạo của hoa và nhanh nhất sẽ thắng.

TRÒ CHƠI 4: KỂ NỐI TIẾP SỰ PHÁT TRIỂN CỦA HOA

1. Mục đích

- Củng cố hiểu biết về sự phát triển của hoa (nụ, hoa hé nở, hoa nở chúm chím, hoa nở to, hoa tàn).

- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tố chất nhanh nhẹn.

- Quan tâm tìm hiểu sự phát triển của hoa; đoàn kết phối hợp khi chơi.

2. Chuẩn bị

Không gian chơi thoáng, sạch

3. Cách chơi

Các bạn đứng/ngồi thành vòng tròn, nhiệm vụ chơi là lắng nghe và kể nối tiếp sự phát triển của hoa.

- Lần 1: Kể xuôi theo trình tự phát triển của hoa: nụ, hoa hé nở, hoa nở chúm chím, hoa nở to, hoa tàn

- Lần 2: Kể ngược theo trình tự phát triển của hoa: hoa tàn, hoa nở to, hoa chúm chím, hoa hé nở, nụ

4. Luật chơi

Khi cô chỉ vào bạn nào, bạn ấy sẽ nói 1 giai đoạn trong sự phát triển của bông hoa, sau đó chạm tay phải vào bạn ngồi bên để bạn ngồi bên nói giai đoạn tiếp theo, cứ thế cho đến khi kể hết các giai đoạn phát triển của hoa và bắt đầu giai đoạn phát triển cho bông hoa mới. Đến lượt bạn nào, bạn ấy phải nói nhanh, nếu không nói được, nói sai, nói lại thông tin bạn khác đã nói thì sẽ hát một bài về hoa.

TRÒ CHƠI 5: HOA PHÁT TRIỂN NHƯ THẾ NÀO

1. Mục đích

- củng cố hiểu biết về sự phát triển của hoa (nụ, hoa hé nở, hoa nở chúm chím, hoa nở to, hoa tàn).

- rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tổ chức nhanh nhẹn.

- Quan tâm tìm hiểu sự phát triển của hoa

2. Chuẩn bị

- Không gian chơi thoáng, sạch

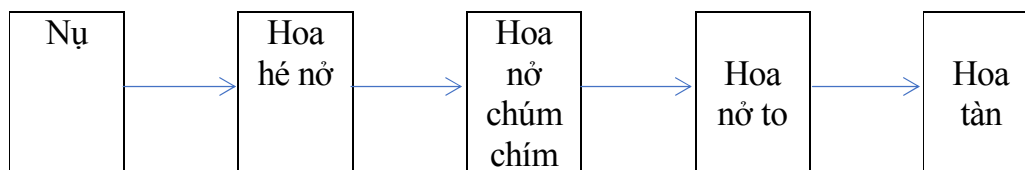
- Màu: sáp màu, phấn màu, màu nước...

- Tranh vẽ các giai đoạn phát triển của hoa

- Máy tính, loa cài bài hát Hoa trường em, Ra chơi vườn hoa

3. Cách chơi

Mỗi bạn có 1 bức tranh vẽ các giai đoạn phát triển của 1 bông hoa và các loại bút màu. Chúng ta hãy dùng bút chì nối các giai đoạn sự phát triển của hoa theo chiều mũi tên rồi chọn màu phù hợp để tô vào tranh sự phát triển của hoa.



4. Luật chơi

Ai sắp đúng thứ tự và tô màu phù hợp với sự phát triển của 1 bông hoa sẽ được tặng 5 hạt giống hoa để trồng vào chậu hoa của mình.

TRÒ CHƠI 6: GHÉP NHANH SỰ PHÁT TRIỂN CỦA HOA

1. Mục đích

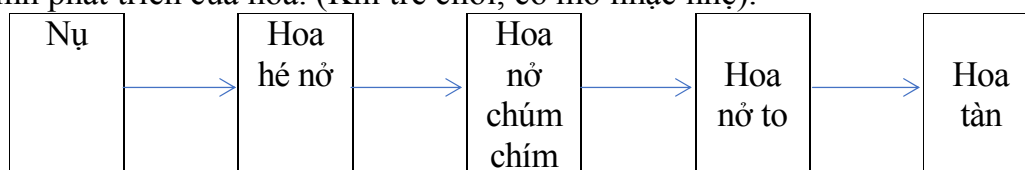
- Củng cố hiểu biết về sự phát triển của hoa (nụ, hoa hé nở, hoa nở chúm chím, hoa nở to, hoa tàn).
- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tố chất nhanh nhẹn, khéo léo
- Quan tâm tìm hiểu sự phát triển của hoa; đoàn kết phối hợp khi chơi.

2. Chuẩn bị

- Lô tô các giai đoạn phát triển của hoa: nụ, hoa hé nở, hoa nở chúm chím, hoa nở to, hoa tàn đã gắn băng dính 2 mặt phía sau.
- Bảng chia 3 phần cho 3 đội chơi
- Máy tính, loa cài bài hát Bông hoa mừng cô, Hoa trường em...
- Không gian chơi thoáng, sạch

3. Cách chơi

Cô đã chuẩn bị cho mỗi đội một rô lô tô về các giai đoạn phát triển của bông hoa và phân bảng cho mỗi đội. Nhiệm vụ của 3 đội chơi là ghép quá trình phát triển của hoa. (Khi trẻ chơi, cô mở nhạc nhẹ).



4. Luật chơi

Khi cô phát cờ, bạn đứng đầu của mỗi hàng sẽ lên lấy 1 bức tranh gắn lên bảng rồi quay về cuối hàng, bạn tiếp theo lên chọn và gắn cho đến khi hoàn thành. Thời gian chơi là 1 phút. Đội nào ghép đúng sự phát triển của hoa và nhanh nhất sẽ thắng, phần thưởng của đội chiến thắng là 1 chậu hoa để trang trí vào góc thiên nhiên của đội mình.

TRÒ CHƠI 7: QUẢ BÓNG KÌ DIỆU

1. Mục đích

- Củng cố đặc điểm, cấu tạo, tác dụng, cách sử dụng hoa súp lơ
- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích
- Yêu hoa, thích tìm hiểu thông tin về hoa súp lơ

2. Chuẩn bị

- Hoa thật hoặc ảnh rau súp lơ
- Quả bóng nhựa
- Không gian chơi thoáng, sạch

3. Cách chơi

Cô mời các bạn ngồi thành vòng tròn, đón bóng và nói một thông tin về hoa súp lơ.

- Lần 1: Nêu 1 thông tin con biết về hoa súp lơ.

- Lần 2: Nêu 1 món ăn từ hoa súp lơ (súp lơ luộc, súp lơ xào bò, súp lơ xào thịt nạc, súp lơ xào thập cẩm, súp lơ xào nấm, salad súp lơ, cháo súp lơ, canh súp lơ nấu thịt, canh súp lơ nấu tôm, canh súp lơ nấu xương, canh súp lơ nấm,...)

4. Luật chơi

Khi cô tung bóng về bạn nào, bạn đó nêu 1 thông tin về hoa súp lơ rồi chuyển bóng cho bạn ngồi bên trái mình, bạn nhận bóng nêu 1 thông tin khác về hoa súp lơ, cứ vậy cho đến hết vòng. Thông tin đưa ra phải đúng về hoa súp lơ, không lặp lại thông tin bạn khác đã nói. Ai phạm luật sẽ bị loại khỏi lần chơi. Những người không bị loại sẽ dành chiến thắng.

TRÒ CHƠI 8: MÓN SALAD SÚP LƠ XANH

1. Mục đích

- Củng cố cấu tạo, tác dụng, cách sử dụng hoa súp lơ làm món salad.
- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tổ chức nhanh nhẹn, khéo léo; kỹ năng tự phục vụ.
- Quan tâm tìm hiểu lợi ích của hoa; đoàn kết phối hợp khi chơi.

2. Chuẩn bị

- Mỗi nhóm có :
 - + 1 cây súp lơ
 - + 2 muỗng dầu olive, 2 muỗng giấm, 2 muỗng nước cốt chanh, 1 muỗng tỏi băm, ½ muỗng muối, ½ muỗng tiêu đựng trong các đĩa gia vị
 - + Đĩa để bày sản phẩm, 5-7 dao nhỏ; 5-7 thớt, rổ
 - + Bàn chế biến
 - + Tô nước đá, thau, xô nước sạch
- Cô có 1 nồi nấu lẩu để nhúng tái rau cho trẻ.
- Không gian chơi thoáng, sạch

3. Cách chơi

Cô chia lớp thành 3 nhóm chúng mình hãy cùng nhau chế biến món salad súp lơ xanh vừa ngon vừa đẹp nhé!

- Các bạn cắt súp lơ thành miếng nhỏ, rửa sạch.
- Cô sẽ giúp các bạn luộc súp lơ rồi vớt ra, cho vào tô nước đá cho rau thật xanh và giòn.
- Các con sẽ đổ súp lơ đã ngâm nước đá vào rổ, để ráo nước.
- Cho dầu ôliu, giấm, nước cốt chanh, muối, tiêu, tỏi băm vào một cái bát, trộn đều.
- Sau khi súp lơ ráo nước, đổ vào tô, cho các gia vị đã trộn đều lên trên. Trộn cho dầu giấm bám đều súp lơ. Trình bày ra đĩa.

4. Luật chơi

Khi có hiệu lệnh của cô, ba nhóm sẽ cùng nhau làm salad. Nhóm nào làm được đĩa salad ngon hơn sẽ dành chiến thắng.

II Nhóm trò chơi nhằm hình thành biểu tượng về một số loài hoa

TRÒ CHƠI 1: NGƯỜI NỘI TRỢ GIỎI

1. Mục đích

- Cùng cố đặc điểm, tác dụng những loại hoa làm rau ăn: hoa thiên lí, hoa súp lơ, hoa cải ngồng, hoa bí, hoa mướp, hoa hiên, hoa phượng, hoa chuối, hoa ban, hoa actiso, hoa điên điển, hoa súng, hoa bèo tây, hoa so đũa...

- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tố chất nhanh nhẹn, khéo léo.

- Quan tâm tìm hiểu lợi ích của hoa; đoàn kết phối hợp khi chơi.

2. Chuẩn bị

- Hoa thật hoặc lô tô: hoa thiên lí, hoa súp lơ, hoa cải ngồng, hoa bí, hoa mướp, hoa hiên, hoa phượng, hoa chuối, hoa ban, hoa actiso, hoa điên điển, hoa súng, hoa bèo tây, hoa so đũa...; hoa bằng lăng, hoa sữa, hoa thu hải đường, hoa móng rồng, hoa mẫu đơn...

- Mô hình siêu thị/vườn rau

- Giỏ xách

- Không gian chơi thoáng, sạch

3. Cách chơi

Cô chia lớp thành 3 nhóm chúng mình hãy cùng nhau xách giỏ đi mua rau ăn hoa để về chế biến những món ăn vừa ngon vừa đẹp nhé!

- Lần 1:

+ Nhóm 1 mua rau ăn hoa có màu vàng (hoa thiên lí, hoa súp lơ, hoa cải ngồng, hoa bí, hoa mướp, hoa hiên, hoa điên điển)

+ Nhóm 2 mua rau ăn hoa có màu đỏ, hồng, tím (hoa phượng, hoa chuối, hoa ban, hoa actiso, hoa súng, hoa bèo tây, hoa so đũa...)

- Lần 2:

+ Nhóm 1 mua rau ăn hoa mọc thành chùm (hoa thiên lí, hoa súp lơ, hoa cải ngồng, hoa mướp, hoa hiên, hoa phượng, hoa điên điển, hoa bèo tây, hoa so đũa, hoa chuối...)

+ Nhóm 2 mua rau ăn hoa mọc riêng lẻ (hoa bí, hoa ban, hoa actiso, hoa súng...)

4. Luật chơi

Khi có hiệu lệnh của cô, ba nhóm sẽ cùng nhau đi mua rau. Nhóm nào chọn được nhiều hơn thì nhóm đó dành chiến thắng.

TRÒ CHƠI 2: MÓN SALAD CẦU VỒNG

1. Mục đích

- Cùng cố cấu tạo, tác dụng, cách sử dụng hoa làm món salad Cầu vồng có nhiều màu sắc.

- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tố chất nhanh nhẹn, khéo léo; kỹ năng tự phục vụ.

- Quan tâm tìm hiểu lợi ích của hoa; đoàn kết phối hợp khi chơi.

2. Chuẩn bị

- Mỗi nhóm có :

+ 1 rổ hoa gồm hoa thiên lí, hoa phượng, hoa ban, hoa súng, hoa bèo tây, hoa mướp, hoa hồng các màu trắng, đỏ, vàng...

+ 2 muỗng dầu olive, 2 muỗng giấm, 2 muỗng nước cốt chanh, 1 muỗng tỏi băm, ½ muỗng muối, ½ muỗng tiêu đựng trong các đĩa gia vị

+ Đĩa để bày sản phẩm

+ Bàn chế biến

+ Thau, xô nước sạch

- Không gian chơi thoáng, sạch

3. Cách chơi

Cô chia lớp thành 3 nhóm chúng mình hãy cùng nhau chế biến “món salad Cầu vồng” vừa ngon vừa đẹp nhé!

- Các bạn tách lấy cánh hoa, nhị và nhụy hoa, bỏ các phần còn lại, rửa sạch, vớt ra rổ để ráo nước.

- Cho dầu ôliu, giấm, nước cốt chanh, muối, tiêu, tỏi băm vào một cái bát, trộn đều.

- Đổ hoa đã ráo nước vào tô, cho các gia vị đã trộn đều lên trên. Trộn cho dầu giấm bám đều hoa. Trình bày ra đĩa.

4. Luật chơi

Khi có hiệu lệnh của cô, ba nhóm sẽ cùng nhau làm salad.

Nhóm nào làm được đĩa salad ngon hơn sẽ dành chiến thắng.

TRÒ CHƠI 3: Ô CỬA BÍ MẬT

1. Mục đích

- Cùng cố hiểu biết về tên gọi, đặc điểm, cấu tạo, thời điểm nở, tác dụng, cách sử dụng hoa...

- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; kỹ năng phối hợp nói trước mọi người của mỗi nhóm trẻ;

- Quan tâm tìm hiểu lợi ích của hoa; đoàn kết phối hợp khi chơi.

2. Chuẩn bị

- Ba ngôi nhà với ba ô cửa màu khác nhau (hồng, đỏ, vàng) trong mỗi ngôi nhà sẽ có hình ảnh về loại hoa mà trẻ vừa khám phá.

- Máy tính, máy chiếu màn hình rộng hoặc ô cửa làm trên giấy roki.

- Không gian chơi thoáng, sạch

- Phiếu tích thông tin

ĐỘI 1/2/3		
TT	Thông tin lần 1	Kết quả
1.	Tên hoa	
2.	Bông hoa/ chùm hoa	
3.	Màu sắc	
4.	Mùi hương	
5.	Hình dạng cánh	
6.	Cánh hoa	
7.	Nhị hoa	

8.	Nhụy hoa	
9.	Lá đài	
10.	Đài hoa	
11.	Cuống hoa	
Thông tin lần 2		
12.	Thời điểm nở trong ngày	
13.	Thời điểm nở theo mùa	
14.	Tác dụng	
15.	Cách sử dụng/bảo vệ	
16.	Thông tin khác	

3. Cách chơi

Cô chia lớp thành 3 đội, các bạn đội trưởng sẽ chơi oẳn tù tì để chọn ô cửa của đội mình. Sau đó lần lượt các đội sẽ lên mở ô cửa và giới thiệu những điều các con đã biết về loại hoa có sau mỗi ô cửa

- Lần 1: Nói tên, màu sắc/mùi hương, hình dạng cánh, bông hoa/chùm hoa, các bộ phận của hoa,

- Lần 2: Nói tên, thời điểm nở, tác dụng, cách sử dụng/bảo vệ hoa.

4. Luật chơi

Khi nhóm bạn giới thiệu thông tin nào về hoa, cô sẽ điền giúp vào phiếu điểm của nhóm bạn. Hết lượt chơi, đội nào tìm được nhiều thông tin nhất sẽ chiến thắng.

TRÒ CHƠI 4: ĐOÁN XEM HOA GÌ?

1. Mục đích

- Củng cố hiểu biết về tên gọi, đặc điểm, cấu tạo, thời điểm nở, tác dụng, cách sử dụng hoa...

- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tố chất nhanh nhẹn

- Yêu hoa, thích tìm hiểu thông tin về các loại hoa

2. Chuẩn bị

- Chuông/ xác xô/ cờ... mỗi đội 1 cái.

- Quà tặng: lá/cánh hoa rụng...

- Không gian chơi thoáng, sạch

3. Cách chơi

Cô chia lớp thành 3 đội.

Cô sẽ nói thông tin của hoa, các đội phán đoán và trả lời đó là hoa gì.

* *Lần chơi 1:*

- Hoa màu đỏ/trắng/vàng/hồng..., nhiều cánh tròn, thơm, nở đẹp nhất vào mùa đông, cành có gai, thường dùng để trang trí (hồng nhung/ hồng bạch/ hồng vàng/ hồng phấn...)

- Hoa màu vàng/trắng/tím, nhiều cánh dài, nở đẹp nhất vào mùa thu, thường dùng để trang trí (cúc vàng/ cúc trắng/ cúc tím...)

- Hoa màu vàng/đỏ/cam..., nhiều cánh dài, có cuống dài, nở đẹp nhất vào mùa xuân, thường dùng để trang trí (đồng tiền vàng/ đỏ/ cam...)

- Hoa màu trắng/hồng, nhiều cánh to, rất thơm, có cuống dài, nở đẹp nhất vào mùa hè, mọc dưới nước, thường dùng để trang trí (sen trắng/sen hồng)

** Lân chơi 2:*

- Hoa màu tím/hồng, nhiều cánh dài, có cuống dài, nở 4 mùa, mọc dưới nước, dùng để trang trí hoặc làm món ăn (súng tím/ súng hồng)

- Hoa màu vàng, mọc thành chùm, có 5 cánh tròn, cuống dài, nở mùa hè trên giàn, dùng để làm món ăn (mướp)

- Hoa màu vàng, có 5 cánh to và nhọn, nở mùa hè, dùng để làm món ăn (bí)

- Cụm hoa màu xanh/trắng/tím/cam, cụm hoa tròn to, nở mùa đông, dùng để làm món ăn (súp lơ xanh/ súp lơ trắng / súp lơ tím/ súp lơ cam)...

- Chùm hoa màu vàng, có 5 cánh nhỏ, nở đêm hè trên giàn, rất thơm, dùng để làm món ăn (thiên lí)....

4. Luật chơi

Sau khi cô hỏi, đội nào rung chuông trước sẽ được quyền trả lời. Nếu đội nào trả lời sai, đội khác rung chuông để trả lời tiếp. Mỗi câu trả lời đúng sẽ được tặng 1 phần quà. Hết giờ chơi, đội nào có nhiều quà nhất sẽ chiến thắng.

Cuối giờ chơi cho trẻ dùng phần thưởng (lá, cánh hoa...) để làm tranh từ lá, hoa.

TRÒ CHƠI 5: CHIẾC NÓN KÌ DIỆU

1. Mục đích

- Củng cố hiểu biết về tên gọi, đặc điểm, cấu tạo, thời điểm nở, tác dụng, cách sử dụng hoa...

- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tổ chức nhanh nhẹn, khéo léo

- Yêu hoa, thích tìm hiểu thông tin về các loại hoa

2. Chuẩn bị

- Vòng quay có kim chỉ các ô. Các ô có hình ảnh các loài hoa

- Phần thưởng: Giống cây hoa (mười giờ, sam, sống đời, lan chi, tóc tiên, loa kèn...)

- Không gian chơi thoáng, sạch

3. Cách chơi

Cô chia lớp thành 3 đội.

Cô đã chuẩn bị 1 chiếc nón kì diệu với 7 ô tranh hoa, 1 ô mặt khóc và 1 ô phần thưởng; mỗi đội 1 xác xô. Nhiệm vụ của các đội chơi là quay chiếc nón kì diệu và trả lời câu hỏi về loại hoa đó.

Câu hỏi: - Con hãy giới thiệu về loại hoa này.

- Hoa này có đặc điểm gì nổi bật?

- Hoa này được dùng để làm gì?...

4. Luật chơi

Khi cô có tín hiệu bắt đầu, đội nào lắc xác xô trước thì được lên quay chiếc nón kì diệu trước và trả lời câu hỏi nếu quay vào ô hoa. Nếu đội nào trả

lời sai hoặc quay vào ô mặt khóc thì đội đó sẽ nhường quyền chơi cho 2 đội còn lại. Nếu quay vào phần thưởng sẽ được bốc thăm 1 phần thưởng mà chương trình đã chuẩn bị.

Hết giờ chơi, cho trẻ mang phần thưởng đi trồng vào góc thiên nhiên của lớp.

TRÒ CHƠI 6: ĐỘI NÀO KHÉO TAY NHẤT?

1. Mục đích

- Củng cố hiểu biết về tên gọi, đặc điểm, cách trồng và chăm sóc hoa...
- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tố chất nhanh nhẹn, khéo léo

- Yêu hoa, thích tìm hiểu thông tin về các loại hoa

2. Chuẩn bị

- Các chậu đất đã xới tơi xốp, bay nhựa nhỏ, bình tưới, nước sạch
- Giống cây hoa (mười giờ, sam, sống đời, lan chi, tóc tiên, loa kèn...)

đủ cho trẻ chơi 2 lượt

- Không gian chơi thoáng, sạch

- Nhạc Hoa trường em

3. Cách chơi

Cô chia lớp thành 3 đội.

Cô đã chuẩn bị cho mỗi đội 1 chậu đất để trồng hoa, dụng cụ và cây giống: đây là cây hoa mười giờ, đây là cây hoa sam, đây là lá cây hoa sống đời, đây là cây hoa lan chi, đây là cây tóc tiên, đây là cây loa kèn. (Cô lần lượt giới thiệu cây giống lên giới thiệu cho trẻ nhìn).

Nhiệm vụ của các đội chơi là chọn cho đội mình 1 loại hoa để trồng vào chậu. Các bạn hãy dành 1 phút thống nhất với nhau là chọn giống cây hoa gì nhé.

Lần chơi 2 đổi giống cây hoa của các đội.

4. Luật chơi

Khi có hiệu lệnh, bạn đứng đầu hàng lên chọn cây giống, cẩn thận trồng vào chậu rồi về cuối hàng để bạn đứng sau lên trồng hoa. Thời gian chơi là bản nhạc Hoa trường em. Khi nhạc dừng, đội nào khéo tay, trồng được chậu cây ngay ngắn, cây trồng chắc chắn nhất sẽ dành chiến thắng.

III. Nhóm trò chơi nhằm hình thành biểu tượng về các nhóm hoa

TRÒ CHƠI 1: NGƯỜI LÀM VƯỜN TÀI BA

1. Mục đích

- Củng cố kĩ năng phân nhóm hoa theo tác dụng: hoa trang trí (cúc, hồng, loa kèn, lay ơn...), hoa làm rau (mướp, chuối, bí, súp lơ, thiên lí...), hoa làm thuốc (thiên lí, hồng bạch, đu đủ, actiso, bắp cá, hoa quỳnh, hoa lựu, xuyên chi...)

- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tố chất nhanh nhẹn, khéo léo

- Yêu hoa, thích tìm hiểu các nhóm hoa theo nhiều cách phân nhóm khác nhau

2. Chuẩn bị

- Hoa thật hoặc mô hình, tranh sắp xếp ở mô hình vườn hoa.

- Không gian chơi thoáng, sạch

- Nhạc Bông hoa mừng cô

- Lăng đựng hoa

3. Cách chơi

Cô chia lớp thành 3 đội.

Cô đã chuẩn bị cho mỗi đội 1 lăng đựng hoa. Nhiệm vụ của các đội chơi là ra vườn chọn hái hoa theo nhóm sau:

- Lần 1:

+ Nhóm 1 chọn hoa làm rau ăn

+ Nhóm 2 chọn hoa làm thuốc chữa ho, sốt

+ Nhóm 3 chọn hoa về trang trí lớp

- Lần 2 đổi nhiệm vụ chơi của các đội.

4. Luật chơi

Khi có hiệu lệnh, bạn đứng đầu hàng lên chọn hoa, cẩn thận bỏ vào lăng của đội mình rồi về cuối hàng để bạn đứng sau lên tìm hoa. Thời gian chơi là bản nhạc Bông hoa mừng cô. Khi nhạc dừng, đội nào chọn đúng và nhiều hoa nhất sẽ dành chiến thắng.

TRÒ CHƠI 2: HOA NỞ LÚC NÀO

1. Mục đích

- Củng cố kĩ năng phân nhóm hoa theo thời gian nở trong ngày: hoa nở ban ngày (hoa mười giờ, hoa mướp, hoa hồng, hoa cúc, hoa loa kèn, hoa sen...), hoa nở ban đêm (Hoa quỳnh, hoa nhài, hoa lộc vừng, hoa thiên lí, sưa...)

- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tố chất nhanh nhẹn, khéo léo

- Yêu hoa, thích tìm hiểu thời điểm nở trong ngày của hoa

2. Chuẩn bị

- Lô tô hoa

- Bảng chia 2 phần cho 2 đội chơi, có biểu tượng mặt trời và mặt trăng.

- Không gian chơi thoáng, sạch

- Nhạc Ra chơi vườn hoa

3. Cách chơi

Cô chia lớp thành 2 đội. Trên bàn cô có nhiều loto hoa. Cô đã chuẩn bị cho mỗi đội phần bảng. Nhiệm vụ của các đội chơi là chọn loto hoa dán đúng vào phần bảng của đội mình theo thời điểm hoa nở trong ngày:

- Phần bảng của đội 1 có biểu tượng mặt trời, tương ứng với buổi nào trong ngày? Vậy các bạn chọn hoa nở lúc nào?

- Phần bảng của đội 2 có biểu tượng mặt trăng, tương ứng với buổi nào trong ngày? Vậy các bạn chọn hoa nở lúc nào?

Lần chơi 2 đổi vị trí bảng của các đội.

4. Luật chơi

Khi có hiệu lệnh, bạn đứng đầu hàng lên chọn loto, dán đúng phần bảng của của đội mình rồi về cuối hàng để bạn đứng sau lên tìm loto. Thời gian chơi là bản nhạc Ra chơi vườn hoa. Khi nhạc dừng, đội nào chọn đúng và nhiều hoa nhất sẽ dành chiến thắng.

TRÒ CHƠI 3: HOA NỞ MÙA NÀO

1. Mục đích

- Củng cố kĩ năng phân nhóm hoa theo mùa: mùa xuân (đào, mai, lan, ngọc trâm, bưởi...), mùa hè (sen, bằng lăng, phượng vĩ, sam, mười giờ, mướp, bí...), mùa thu (cúc kim tuyến, kim cúc, cúc họa mi, sữa, thạch thảo, dã quỳ...), mùa đông (trạng nguyên, cải vàng, cải trắng, cải cúc, tam giác mạch...)

- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tố chất nhanh nhẹn, khéo léo

- Yêu hoa, thích tìm hiểu mùa hoa nở

2. Chuẩn bị

- Lô tô hoa

- Bảng chia 4 phần cho 4 đội chơi, có biểu tượng màu hồng (xuân), xanh lục (hè), vàng (thu) và nâu (đông).

- Không gian chơi thoáng, sạch

- Nhạc Bốn mùa em yêu

3. Cách chơi

Cô chia lớp thành 4 đội. Trên bàn cô có nhiều loto hoa. Cô đã chuẩn bị cho mỗi đội phần bảng. Nhiệm vụ của các đội chơi là chọn loto hoa dán đúng vào phần bảng của đội mình theo mùa hoa nở:

- Phần bảng của đội 1 có biểu tượng màu hồng, tương ứng với mùa nào trong năm? Vì sao? (nhiều hoa) Vậy các bạn chọn hoa nở mùa nào?

- Phần bảng của đội 2 có biểu tượng màu xanh lá cây, tương ứng với mùa nào trong năm? Vì sao? (cây rất xanh tốt) Vậy các bạn chọn hoa nở mùa nào?

- Phần bảng của đội 3 có biểu tượng màu vàng, tương ứng với mùa nào trong năm? Vì sao? (lá vàng rụng) Vậy các bạn chọn hoa nở mùa nào?

- Phần bảng của đội 4 có biểu tượng màu nâu, tương ứng với mùa nào trong năm? Vì sao? (nhiều cây chỉ còn trơ cành màu nâu) Vậy các bạn chọn hoa nở mùa nào?

Lần chơi 2 đổi vị trí bảng của các đội.

4. Luật chơi

Khi có hiệu lệnh, bạn đứng đầu hàng lên chọn loto, dán đúng phần bảng của của đội mình rồi về cuối hàng để bạn đứng sau lên tìm loto. Thời gian chơi là bản nhạc Bốn mùa em yêu. Khi nhạc dừng, đội nào chọn đúng và nhiều hoa nhất sẽ dành chiến thắng.

TRÒ CHƠI 4: KỂ NÓI TIẾP CÁC LOẠI HOA

1. Mục đích

- Củng cố hiểu biết về các nhóm hoa theo môi trường sống, theo tác dụng, theo thời điểm nở....

- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tố chất nhanh nhẹn.

- Yêu hoa, thích tìm hiểu các nhóm hoa theo nhiều cách phân nhóm khác nhau

2. Chuẩn bị

Không gian chơi thoáng, sạch

3. Cách chơi

Các bạn đứng/ngồi thành vòng tròn, nói tên 1 loại hoa theo yêu cầu.

- Kể các loại hoa sống dưới nước (sen trắng, sen hồng, súng hồng, súng tím, súng trắng, bèo tây, hoa rau mác, hoa sơn trà nước, hoa rong đuôi chồn, hoa dứa nước, hoa chang chang...)

- Kể các loại hoa sống trên cạn (cúc, hồng, loa kèn, ngọc trâm, móng rồng, thiên lí, mẫu đơn...)

- Kể các loại hoa trang trí/ làm món ăn/ làm thuốc

- Kể các loại hoa nở ban ngày/ban đêm

- Kể các loại hoa mùa xuân/ mùa hè/ mùa thu/ mùa đông...

4. Luật chơi

Khi cô nêu yêu cầu rồi chạm tay vào bạn ngồi bên phải cô, bạn sẽ nói tên 1 loại hoa của nhóm đó, cứ thế tiếp tục đến hết vòng. Đến lượt bạn nào, bạn ấy phải nói nhanh, nếu không nói được, nói sai, nói lại thông tin bạn khác đã nói thì mất lượt chơi, những bạn mất lượt chơi sẽ phải nhảy lò cò.

TRÒ CHƠI 5: KỂ ĐỦ 3 THỨ HOA

1. Mục đích

- Củng cố hiểu biết về các nhóm hoa theo môi trường sống, theo tác dụng, theo thời điểm nở....

- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tố chất nhanh nhẹn.

- Yêu hoa, thích tìm hiểu các nhóm hoa theo nhiều cách phân nhóm khác nhau

2. Chuẩn bị

Không gian chơi thoáng, sạch

3. Cách chơi

Cô chia lớp thành 3 đội, các bạn lắng nghe câu hỏi rồi rung chuông, đội nào rung chuông trước thì được trả lời 3 thứ hoa theo nhóm cô đưa ra.

- Kể 3 thứ hoa dưới nước
- Kể 3 thứ hoa trên cạn
- Kể 3 thứ hoa làm thuốc
- Kể 3 thứ hoa làm rau ăn
- Kể 3 thứ hoa dùng để trang trí
- Kể 3 thứ hoa màu đỏ / vàng/ trắng....
- Kể 3 thứ hoa nở ban ngày
- Kể 3 thứ hoa ở ban đêm
- Kể 3 thứ hoa mùa xuân/ hè/ thu/ đông...

4. Luật chơi

Khi cô có tín hiệu bắt đầu, đội nào lắc xác xô trước thì được trả lời. Nếu đội nào trả lời sai sẽ nhường quyền chơi cho 2 đội còn lại. Mỗi câu trả lời đúng sẽ được tặng 1 phần quà. Hết giờ chơi, đội nào nhiều phần quà hơn sẽ thắng.

TRÒ CHƠI 6: THI CẮM HOA

1. Mục đích

- Củng cố kỹ năng phân nhóm hoa theo màu sắc, hình dạng cánh
- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tố chất nhanh nhẹn, khéo léo
- Yêu hoa, thích tìm hiểu đặc điểm của hoa

2. Chuẩn bị

- Hoa tươi: Các loại hoa có cánh tròn (hồng, thược dược, dâm bụt, dứa cạn, đai vàng, nhài, ban, chè, sim, ngọc trâm, lan ý, sen, xuyên chi, dã quỳ, cánh bướm, ...), hoa cánh dài (cúc, đồng tiền, thạch thảo, súng, ly, hướng dương, mẫu đơn, bất tử...) với màu sắc khác nhau
- Không gian chơi thoáng, sạch
- Nhạc Màu hoa
- Giỏ đựng hoa, bàn ghế, khay đựng hoa.
- Lọ hoa, kéo.

3. Cách chơi

Cô chia lớp thành 2 đội. Trên bàn cô có nhiều hoa tươi. Cô đã chuẩn bị cho mỗi đội một bình hoặc lẵng hoa. Nhiệm vụ của các đội chơi là chọn hoa để mang về cắm vào lẵng hoặc bình hoa. Nhiệm vụ của đội 1 là chọn và cắm hoa dạng cánh tròn; đội 2 chọn và cắm hoa dạng cánh dài.

Lần chơi 1: Chọn hoa theo đội

Lần chơi 2: Thi cắm hoa

4. Luật chơi

- Lần 1: Khi có hiệu lệnh, bạn đứng đầu hàng lên chọn hoa nhẹ nhàng để vào lẵng của đội mình sao cho hoa không bị hỏng rồi về cuối hàng để bạn đứng sau lên chọn hoa. Khi nhạc dừng, đội nào chọn đúng và nhiều hoa nhất sẽ dành chiến thắng.

- Lần 2: Khi có hiệu lệnh, hai đội thi đua cắm hoa, đội nào cắm được lẵng hoa/hình hoa đẹp sẽ thắng.

TRÒ CHƠI 7: BỐN MÙA HOA NỞ

1. Mục đích

- Cùng cố kĩ năng phân nhóm hoa theo mùa: mùa xuân (đào, mai, lan, ngọc trâ, bưởi...), mùa hè (sen, bằng lăng, phượng vĩ, sam, mười giờ, mướp, bí...), mùa thu (cúc kim tuyến, kim cúc, cúc họa mi, sữa, thạch thảo, dã quỳ...), mùa đông (trạng nguyên, cải vàng, cải trắng, cải cúc, tam giác mạch...)

- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tố chất nhanh nhẹn, khéo léo

- Yêu hoa, thích tìm hiểu mùa hoa nở

2. Chuẩn bị

- Lô tô hoa

- Bảng chia 4 phần cho 4 đội chơi, có biểu tượng bé chúc Tết (xuân), bé tắm biển (hè), bé rước đèn trông trăng (thu) và bé với ông già Noel (đông).

- Không gian chơi thoáng, sạch

- Nhạc Bốn mùa em yêu

3. Cách chơi

Cô chia lớp thành 4 đội. Trên bàn cô có nhiều loto hoa. Cô đã chuẩn bị cho mỗi đội phần bảng. Nhiệm vụ của các đội chơi là chọn loto hoa dán đúng vào phần bảng của đội mình theo mùa hoa nở:

- Phần bảng của đội 1 có biểu tượng bé chúc Tết, tương ứng với mùa nào trong năm? Vậy các bạn chọn hoa nở mùa nào?

- Phần bảng của đội 2 có biểu tượng bé tắm biển, tương ứng với mùa nào trong năm? Các con chọn hoa nở mùa nào?

- Phần bảng của đội 3 có biểu tượng bé rước đèn trông trăng, tương ứng với mùa nào trong năm? Các bạn chọn hoa nở mùa nào?

- Phần bảng của đội 4 có biểu tượng bé với ông già Noel, tương ứng với mùa nào trong năm? Vậy các bạn chọn hoa nở mùa nào?

Lần chơi 2 đổi vị trí bảng của các đội.

4. Luật chơi

Khi có hiệu lệnh, bạn đứng đầu hàng lên chọn loto, dán đúng phần bảng của của đội mình rồi về cuối hàng để bạn đứng sau lên tìm loto. Thời gian chơi là bản nhạc Bốn mùa em yêu. Khi nhạc dừng, đội nào chọn đúng và nhiều hoa nhất sẽ dành chiến thắng.

TRÒ CHƠI 8: XÚC XẮC KÌ DIỆU

1. Mục đích

- Cùng cố kĩ năng phân nhóm hoa theo thời gian nở trong ngày: hoa nở ban ngày (hoa mười giờ, hoa mướp, hoa hồng, hoa cúc, hoa loa kèn, hoa sen...), hoa nở ban đêm (Hoa quỳnh, hoa nhài, hoa lộc vừng, hoa thiên lí, sữa...)

- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tố chất nhanh nhẹn, khéo léo

- Yêu hoa, thích tìm hiểu thời điểm nở trong ngày của hoa.

2. Chuẩn bị

- Xúc xắc có các mặt kích thước 20x20; 3 mặt có biểu tượng mặt trời, 3 mặt có biểu tượng mặt trăng.

- Xúc xô / chuông/ cờ...

- Không gian chơi thoáng, sạch

3. Cách chơi

Cô chia lớp thành 3 đội. Nhiệm vụ của các đội là quan sát mặt xúc xắc phía trên và phát tín hiệu để kể tên các loại hoa nở vào thời điểm có trên mặt xúc xắc..

4. Luật chơi

Đội nào phát tín hiệu trước thì dành được quyền trả lời là kể tên 1 loại hoa nở vào thời điểm tương ứng với hình ảnh trên mặt xúc xắc, nếu câu trả lời sai thì nhường quyền trả lời cho đội khác. Mỗi câu trả lời đúng sẽ được 1 phần quà. Hết giờ chơi, đội nào có nhiều quà sẽ thắng.

TRÒ CHƠI 9: NHÀ THỰC VẬT HỌC TÍ HON

1. Mục đích

- Củng cố kỹ năng phân nhóm hoa theo nhiều tiêu chí, biết tìm ra đặc điểm chung của nhóm hoa, đặt tên nhóm

- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tố chất nhanh nhẹn, khéo léo

- Yêu hoa, thích tìm hiểu về hoa.

2. Chuẩn bị

- Rổ loto hoa: mười giờ, hồng, cúc, loa kèn, sen, quỳnh, nhài, lộc vừng, thiên lí, sữa, đào, mai, lan, ngọc trầm, bưởi, bằng lăng, phượng vĩ, sam, mướp, bí, cúc kim tuyến, kim cúc, cúc họa mi, sữa, thạch thảo, dã quỳ, trạng nguyên, cải vàng, cải trắng, cải cúc, tam giác mạch, thược dược, dâm bụt, dứa cựa, đại vàng, ban, chè, sim, ngọc trầm, lan ý, xuyên chi, cánh bướm, đồng tiền, thạch thảo, súng, ly, hướng dương, mẫu đơn, bắt tử...

- Không gian chơi thoáng, sạch

3. Cách chơi

Cô chia lớp thành 3 đội. Nhiệm vụ của các đội là quan sát các loại hoa trong rổ của đội mình rồi xếp thành các nhóm theo dấu hiệu chung của mỗi nhóm hoa đó.

Ví dụ trẻ chia các nhóm hoa:

- Theo màu, nêu đặc điểm chung (các loại hoa này cùng có màu...), đặt tên nhóm (nhóm hoa màu...)

- Theo hình dạng cánh, nêu đặc điểm chung (các loại hoa này cùng có dạng cánh tròn/dài/hình ống...), đặt tên nhóm (nhóm hoa cánh tròn/dài/hình ống...)

- Theo nơi sống, nêu đặc điểm chung (các loại hoa này đều sống trong nước/ở mặt đất/ở trên cây khác...), đặt tên nhóm (nhóm hoa sống ở...)

- Theo hình thời điểm nở, nêu đặc điểm chung (các loại hoa này đều nở ban ngày/ban đêm/mùa xuân...), đặt tên nhóm (nhóm hoa nở ngày/đêm...)
- Theo tác dụng, nêu đặc điểm chung (các loại hoa này đều dùng để trang trí/làm món ăn/làm thuốc...), đặt tên nhóm (nhóm hoa trang trí/làm rau ăn/làm thuốc...)

4. Luật chơi

Đội nào chia được nhiều nhóm hoa, đặt tên nhóm hoa hay và đúng nhất sẽ chiến thắng.

TRÒ CHƠI 10: LÀM BỘ SƯU TẬP HOA

1. Mục đích

- Cùng cố kỹ năng phân nhóm hoa theo nhiều tiêu chí, biết tìm ra đặc điểm chung của nhóm hoa, đặt tên nhóm
- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tố chất nhanh nhẹn, khéo léo
- Yêu hoa, thích tìm hiểu về hoa.

2. Chuẩn bị

- Rổ loto hoa: mười giờ, hồng, cúc, loa kèn, sen, quỳnh, nhài, lộc vừng, thiên lí, sữa, đào, mai, lan, ngọc trâu, bưởi, bằng lăng, phượng vĩ, sam, mướp, bí, cúc kim tuyến, kim cúc, cúc họa mi, sữa, thạch thảo, dã quỳ, trạng nguyên, cải vàng, cải trắng, cải cúc, tam giác mạch, thực dược, dâm bụt, dứa cựa, đai vàng, ban, chè, sim, ngọc trâu, lan ý, xuyên chi, cánh bướm, đồng tiền, thạch thảo, súng, ly, hướng dương, mẫu đơn, bắt tử...
- Không gian chơi thoáng, sạch

3. Cách chơi

Cô chia lớp thành 3 đội. Nhiệm vụ của các đội là làm bộ sưu tập hoa.

- Lần 1:

+ Đội 1: Làm bộ sưu tập hoa theo màu: đỏ (hồng nhung, đơn đỏ, đồng tiền đỏ, dâm bụt đỏ, thực dược đỏ, phăng đỏ...); vàng (mai, cúc vàng, huỳnh anh, hồng vàng, muồng hoàng yến, hướng dương, long thủ - rồng nhả ngọc...); màu trắng (nguyệt quế, nhài, ngọc anh, lan ý, ngọc trâu, loa kèn, cúc họa mi,...); màu tím (cúc tím, thạch thảo, bìm bìm, thanh anh, sim, bằng lăng...); hoa màu hồng (đào, hồng đào, tóc tiên, trà cung đình, sen, tường vi...);

+ Đội 2: Làm bộ sưu tập hoa theo hình dạng cánh hoa: cánh tròn (hồng, đào, ban, trà, mướp, mai, nhài, sim...); cánh dài (cúc, súng, đồng tiền, ngọc lan, ly, hướng dương, quỳnh, tương quân...); cánh hình ống (liễu tường, sao nhái, thiên lí, chùm ớt...); cánh hình chuông (dạ hương, lan chuông, đai vàng - huỳnh anh, chuông xanh, lăng la - đặng tiểu...); cánh hình phễu (muồng, bìm bìm, tóc tiên, loa kèn, ngọc trâu, sứ, bông phân...)

+ Đội 3: Làm bộ sưu tập hoa theo nơi sống: trong nước (sen trắng, sen hồng, súng trắng, súng hồng, súng tím, súng vàng, bèo, thủy quỳnh, lưỡi mác...); từ đất (cúc, hồng, đào, đơn, ly, loa kèn ngọc trâu...); trên giàn (bí, mướp, thiên lí, kim ngân, huỳnh anh...)

- Lần 2:

- + Đội 1: Làm bộ sưu tập hoa theo thời điểm nở trong ngày
- + Đội 2: Làm bộ sưu tập hoa theo tác dụng
- + Đội 3: Làm bộ sưu tập hoa theo mùa

4. Luật chơi

Đội nào chia được nhiều nhóm hoa, đặt tên nhóm hoa hay và đúng nhất sẽ chiến thắng.

TRÒ CHƠI 11: HOA NÀO KHÁC LOẠI

1. Mục đích

- Cùng cố kỹ năng phân loại hoa, tìm ra đặc điểm chung của nhóm hoa, đặt tên nhóm, loại trừ hoa không cùng nhóm
- Rèn khả năng tập trung chú ý, quan sát, ghi nhớ có chủ đích; tố chất nhanh nhẹn, khéo léo
- Yêu hoa, thích tìm hiểu về hoa.

2. Chuẩn bị

- Giấy A0 dán các loại loto hoa:
- + Nở ban ngày: Mùơi giờ, hồng, cúc, loa kèn, sen, quỳnh
- + Nở ban đêm: Nhài, lộc vừng, thiên lí, sữa, đào
- + Nở mùa xuân: Mai, lan, ngọc trâm, bưởi, bằng lăng
- + Nở mùa hè: Phượng vĩ, sam, mướp, bí, đào
- + Nở mùa thu: Kim cúc, cúc kim tuyến, cúc họa mi, sữa, mai
- + Nở mùa đông: Phượng vĩ, trạng nguyên, cải vàng, cải trắng, cải cúc

-
- + Hoa làm rau: Hoa chuối, actiso, súp lơ, bí, mướp, sữa
 - + Hoa làm thuốc: Actiso, hồng bạch, sen, kim ngân, lộc vừng
 - + Hoa trang trí : Hồng, mẫu đơn, ly, đơn, đào, actiso

-
- + Hoa mọc thành chùm: Phượng vĩ, sữa, lộc vừng, mẫu đơn, đồng tiền
 - + Hoa mọc riêng lẻ: Ngọc trâm, lan ý, đồng tiền, sen, súng
 - + Hoa màu trắng: Cúc, hồng, huệ, đơn, sen, lan ý, ban tím
 - + Hoa dưới nước: Súng, sen, bèo tây, lưỡi mác, phong lan
 - + Hoa mọc trên cạn: Hồng, cúc, sen, đào, mai, thiên lí

- ...
- Không gian chơi thoáng, sạch

3. Cách chơi

Cô chia lớp thành 3 đội. Nhiệm vụ của các đội là quan sát các loại hoa trong bức tranh, tìm ra điểm chung, đặt tên nhóm, loại trừ hoa không cùng nhóm.

4. Luật chơi

Khi cô đưa tranh ra, đội nào rung xắc xô trước thì được trả lời. Mỗi câu trả lời đúng được tặng 1 cây giống hoa. Đội nào trả lời sai thì nhường quyền trả lời cho đội khác. Cuối giờ, đội nào nhiều cây giống sẽ thắng.